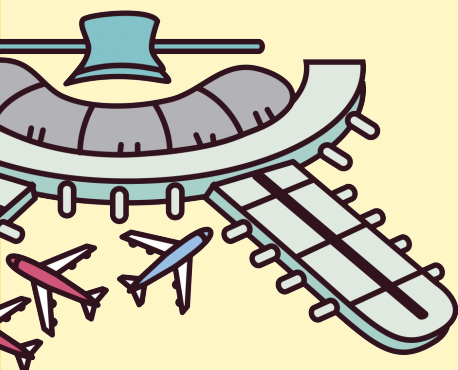


Giấc mơ Incheon, tương lai của Đại Hàn Dân Quốc

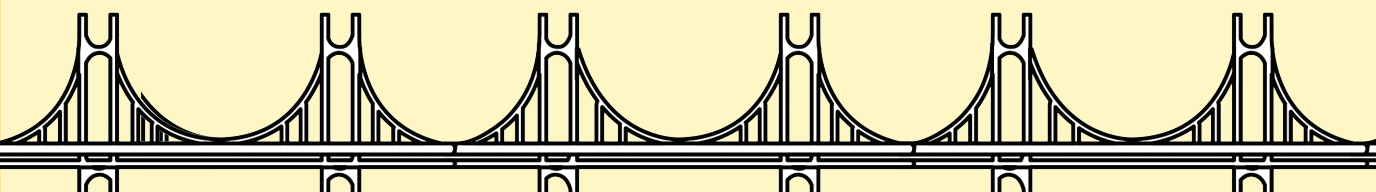


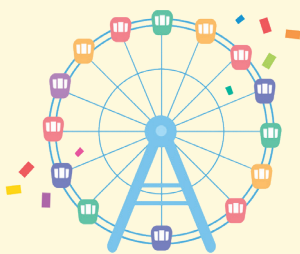
Cẩm nang sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài

Be the Incheoner



Thành phố Incheon
Incheon Metropolitan City





Cẩm nang sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài

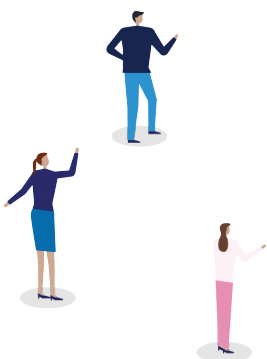
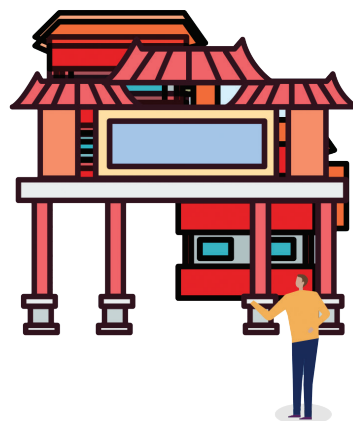
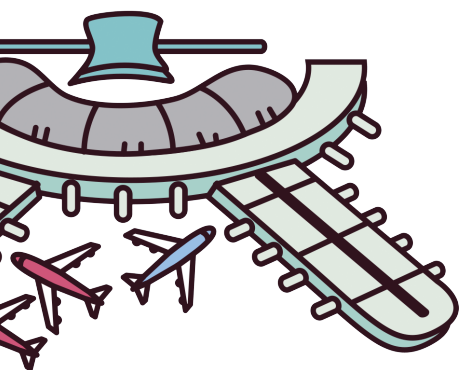
Be the Incheoner

Giấc mơ Incheon, tương lai của Đại Hàn Dân Quốc

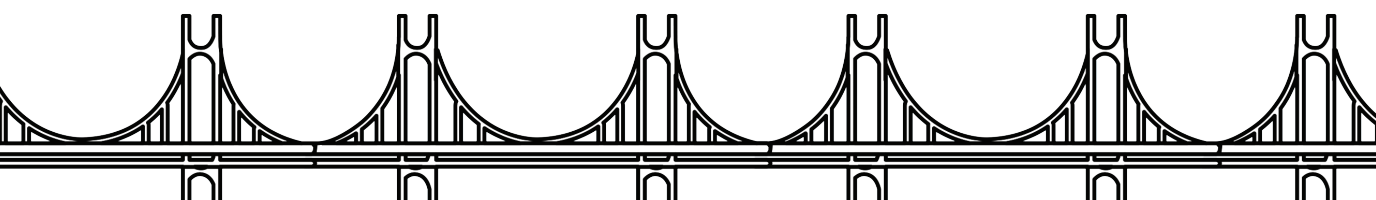


Cẩm nang sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài

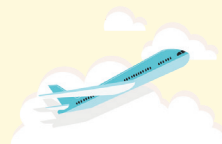
Be the Incheoner



Thành phố Incheon
Incheon Metropolitan City



Contents



PART I

Giới thiệu về Incheon

- | | |
|--|----|
| 1. Niềm tự hào của Incheon | 6 |
| 2. Lễ hội và sự kiện ở Incheon | 7 |
| 3. Những địa danh không thể bỏ qua khi tới Incheon | 9 |
| 4. Tour tham quan Incheon | 12 |
| 5. Phố ẩm thực tiêu biểu ở Incheon | 13 |

PART II

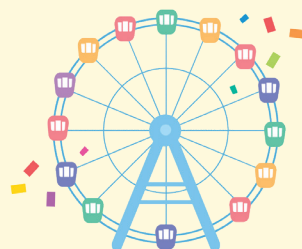
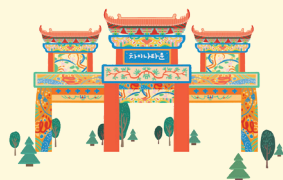
Dịch vụ hỗ trợ cho người nước ngoài và gia đình đa văn hóa

- | | |
|---|----|
| 1. Dịch vụ hỗ trợ cho người nước ngoài và gia đình đa văn hóa | 18 |
| 2. Hướng dẫn các cơ quan hỗ trợ và chương trình dành cho người nước ngoài · gia đình đa văn hóa tại Incheon | 19 |
| 3. Website hỗ trợ đa ngôn ngữ | 24 |
| 4. Ứng dụng điện thoại đa ngôn ngữ | 26 |
| 5. Thủ tục nhập học và chuyển trường cho học sinh người nước ngoài | 26 |

PART III

Đăng ký người nước ngoài và lưu trú

- | | |
|--|----|
| 1. Thị thực(VISA) | 30 |
| 2. Đăng ký người nước ngoài và lưu trú | 31 |



3. Khai báo tạm trú	35
4. Hướng dẫn Cục Quản lý xuất nhập cảnh · Sở người nước ngoài Incheon	37
5. Nộp thuế	39
6. Xuất cảnh	39

PART IV

Cuộc sống ở Incheon

1. Lái xe · Giao thông(Giấy phép lái xe, cách sử dụng phương tiện giao thông)	42
2. Cách sử dụng các phương tiện giao thông	45
3. Mạng viễn thông	52
4. Xử lý rác thải sinh hoạt	54
5. Cơ quan công quyền và cơ sở hạ tầng (cơ quan hành chính, sở cảnh sát, trạm cứu hỏa, bưu điện, v.v.)	57
6. Đời sống kinh tế tiêu dùng	60
7. Giáo dục	64
8. Sức khỏe và y tế(Hướng dẫn các cơ sở y tế)	68
9. Lao động và việc làm(Luật Lao động, Bảo hiểm xã hội)	80

PART V

Thông tin khác

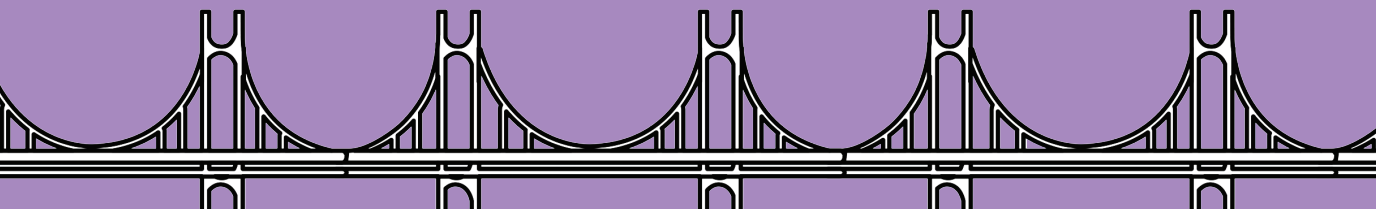
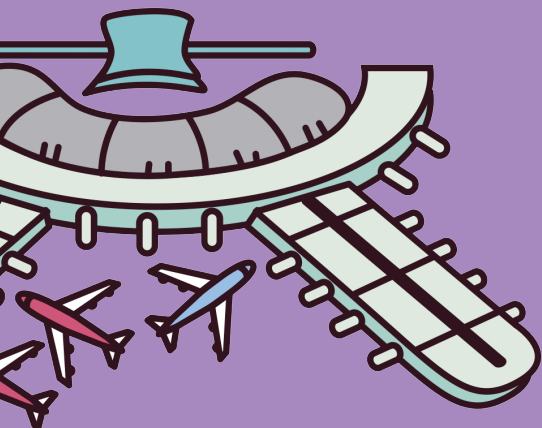
Cơ quan hữu quan	88
------------------	----



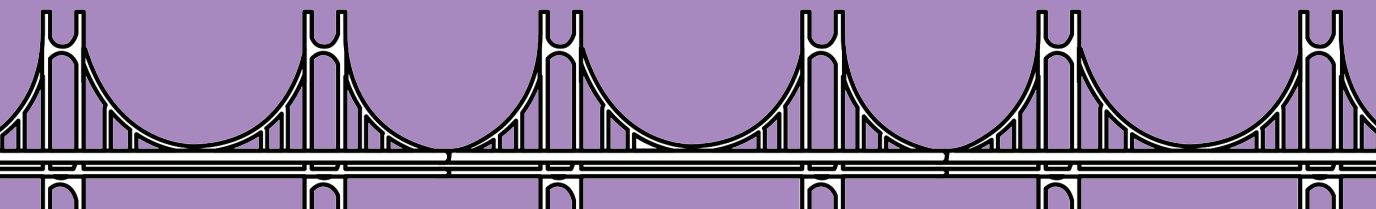
Cẩm nang sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài ● Be the Incheoner

I

Giới thiệu về Incheon



- 1. Niềm tự hào của Incheon
- 2. Lễ hội và sự kiện ở Incheon
- 3. Những địa danh không thể bỏ qua khi tới Incheon
- 4. Tour tham quan Incheon
- 5. Phố ẩm thực tiêu biểu ở Incheon



I

Giới thiệu về Incheon



1 Niềm tự hào của Incheon

1 Cảng Incheon (port of Incheon)

Đây là cửa ngõ vào thủ đô Seoul của Hàn Quốc. Cảng Incheon là thương cảng lớn nhất ở vùng biển phía Tây, có tầm ảnh hưởng đến các tỉnh miền Trung và khu công nghiệp khu vực thủ đô - một trong những khu công nghiệp lớn nhất Hàn Quốc.

• **Website:** www.icpa.or.kr

2 Sân bay quốc tế Incheon [Incheon International Airport]

Đây là sân bay lớn nhất Hàn Quốc, bắt đầu đi và hoạt động từ ngày 29/3/2001 nhằm đáp ứng nhu cầu vận tải hàng không của khu vực thủ đô trong thế kỷ 21 và đóng vai trò là sân bay trung chuyển của khu vực Đông Bắc Á.

• **Website:** www.airport.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật)

3 Cầu Incheon [Incheon Bridge]

Cầu được hoàn thành vào tháng 10 năm 2009. Đây là cây cầu lớn nhất và dài nhất tại Hàn Quốc, giúp kết nối Thành phố quốc tế Songdo với sân bay quốc tế Incheon ở đảo Yeongjong.

• **Website:** www.incheonbridge.com (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh)

4 Khu vực kinh tế tự do Incheon [Incheon Free Economic Zone]

Đây là khu vực được thiết lập các điều kiện và chế độ khác biệt so với các khu vực khác của Hàn Quốc, đảm bảo các hoạt động kinh tế và hoạt động kinh doanh của các nhà đầu tư nước ngoài. Năm 2003, lần đầu tiên tại Hàn Quốc, khu vực này đã được chỉ định là khu vực trọng điểm cho chiến lược hiện thực hóa trở thành trung tâm kinh tế Đông Bắc Á.

• **Website:** www.ifez.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật)



5 Sân vận động Asiad Incheon [Incheon Asiad Main Stadium]

Đây là sân vận động chính của Đại hội Thể thao Châu Á lần thứ 17 được tổ chức tại Thành phố Incheon vào năm 2014. Để kỷ niệm ngày sân vận động hoàn thành, trận bóng đá giao hữu giữa đội tuyển quốc gia Hàn Quốc và đội tuyển quốc gia Kuwait đã được tổ chức, và trong Đại hội thể thao châu Á, nó được sử dụng làm sân vận động cho lễ khai mạc và bế mạc cũng như các môn điền kinh.

• **Website:** www.insiseol.or.kr



6 Năm hòn đảo ở bờ biển phía Tây

Gồm các hòn đảo thuộc 2 huyện Ongjin và Ganghwa là: Baengnyeongdo, Yeonpyeongdo, Daecheongdo, Socheongdo, Udo. Năm hòn đảo phía Tây này nằm ở khu vực biên giới nên có vị trí vô cùng quan trọng về mặt địa lý. Ngoài ra, các đảo này còn được biết đến với môi trường tự nhiên độc đáo và môi trường sinh thái tốt.

• **Website:** www.ongjin.go.kr

2 Lễ hội và sự kiện ở Incheon



1 Lễ hội nhạc rock Incheon Pentaport

Đây là lễ hội nhạc rock có quy mô lớn, quy tụ nhiều nghệ sĩ nhạc rock nổi tiếng của Hàn Quốc và thế giới tham gia.

• **Website:** www.pentaport.co.kr



2 Lễ hội Incheon Bupyeong Pungmul

Lễ hội được tổ chức hàng năm với nhiều sự kiện như biểu diễn, triển lãm, v.v nhằm kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống của Bupyeong-nơi văn hóa nông nghiệp đã được hình thành từ xa xưa cùng với sự đổi thay của cảnh vật và phong tục.

• **Website:** <https://portal.icbp.go.kr/bpf/>



3 Lễ hội Soraepogu

Nhiều hoạt động trải nghiệm, mua bán các loại hải sản và các sự kiện văn hóa khác nhau được tổ chức tại Pogu ngay trung tâm thành phố, du khách có thể tận hưởng được hương vị, vẻ đẹp, bầu không khí nơi đây.

• **Website:** www.namdong.go.kr/soraefestival



4 INK(INCHEON K-POP CONCERT)

Đây là lễ hội Hallyu tiêu biểu ở Incheon. Với sự góp mặt biểu diễn của các ca sỹ K-pop hàng đầu, lễ hội thu hút khán giả từ khắp nơi trên thế giới.

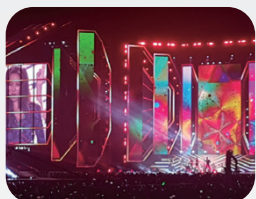
• **Website:** www.inkconcert.com



5 Lễ hội Hwadojin

Lễ hội có nhiều màn trình diễn mang đậm nét lịch sử, văn hóa của địa phương.

• **Website:** www.icdonggu.go.kr (032-770-6920)



6 Hòa nhạc Munhaksan

Từ trên đỉnh Núi Munhak, bạn có thể vừa ngắm nhìn cảnh vật trung tâm thành phố Incheon và các hòn đảo vừa có thể thưởng thức buổi hòa nhạc cổ.

• **Website:** www.incheon.go.kr



7 Đêm di sản văn hóa cảng mở Incheon

Di sản văn hóa của khu vực cảng được mở giữa khu phố Trung Quốc(China Tower) và chợ Sinpo vào ban đêm. Tại đây, có các buổi biểu diễn trải nghiệm văn hóa cận đại.

• **Website:** www.culturenight.co.kr

8 Các lễ hội tiêu biểu khác

Thời gian	Sự kiện	Nội dung	Liên hệ
Tháng Tư	Lễ hội Văn hóa & Du lịch công viên Jayu	Các màn biểu diễn chúc mừng của người dân	Văn phòng Quận Jung-gu Incheon 032-760-6440
Tháng Tư ~ Tháng Năm	Lễ hội Hoa đỗ quỳên tại núi Goryeo	Quảng bá và bán các sản phẩm nông sản nổi tiếng của Ganghwa	Ủy ban xúc tiến lễ hội văn hóa Huyện Ganghwa 032-930-3623
Tháng Chín	Lễ hội Wolmi-Trận chiến đổ bộ vào Incheon 15/9	Trải nghiệm an ninh, triển lãm ảnh	Văn phòng Quận Jung-gu Incheon 032-760-6440
Tháng Chín ~ Tháng Mười	Lễ hội Nhân sâm Ganghwa	Sân chơi trải nghiệm nhân sâm Ganghwa	Văn phòng Quận Seo-gu Incheon 032-560-4340
Tháng Mười	Khu lò nung gốm xanh (lễ hội Nokcheongja)	Triển lãm gốm sứ xanh, trải nghiệm làm đồ sứ	Văn phòng Quận Seo-gu Incheon 032-560-4340
Tháng Mười	Lễ hội văn hóa lịch sử Tỉnh Samrang	Chương trình biểu diễn và các hoạt động trải nghiệm	Ủy ban tổ chức lễ hội lịch sử & văn hóa Tỉnh Samrang 032-937-0125
Tháng Mười	Lễ hội văn hóa Neungheodae	Chương trình biểu diễn, cuộc thi tranh tài, hoạt động trải nghiệm	Ủy ban xúc tiến lễ hội Yeonsu-gu 032-810-7761
Tháng Mười	Lễ hội của cùng bến tàu Yeonan	Chương trình phát sóng trực tiếp, buổi hòa nhạc kết hợp giữa ẩm thực & âm nhạc truyền thống	Chợ cá phức hợp Incheon 032-888-4241
Tháng Mười Hai	Lễ hội hoàng hôn Jeongseojin	Event hoàng hôn, chương trình biểu diễn chúc mừng	Văn phòng Quận Seo-gu Incheon 032-560-5930

3 Những địa danh không thể bỏ qua khi tới Incheon

1 Trung tâm mua sắm dưới lòng đất Bupyeong (Chợ Bupyeong)



Trung tâm mua sắm dưới lòng đất Bupyeong thông với ga Bupyeong, được biết đến như một trung tâm thời trang với nhiều cửa hàng bán quần áo và phụ kiện thời trang đang thịnh hành. Không chỉ thế, chợ còn xác lập kỷ lục thế giới ở hạng mục "Khu mua sắm độc lập dưới lòng đất có số lượng cửa hàng nhiều nhất".

• **Điện thoại** : 032-523-9992

2 Đảo Wolmido



Đảo Wolmido là một khu phố văn hóa với khu đi bộ và công viên giải trí, đồng thời là địa điểm biểu diễn nhiều loại hình văn hóa, nghệ thuật.

• **Điện thoại** : 032-765-4169



3 Công viên Jayu (Công viên tự do)

Là công viên đầu tiên được xây dựng theo phong cách phương Tây. Cứ vào tháng Tư, hoa anh đào ở đây sẽ nở rộ. Từ đỉnh công viên, có thể thu trọn tầm mắt toàn cảnh cảng Incheon và đảo Wolmido.

• Điện thoại : 032-761-4774



4 Công viên Incheon

Được biết đến là công viên có quy mô lớn nhất thành phố Incheon với nhiều mảng xanh tự nhiên và các khuôn viên theo chủ đề (vườn hoa hồng, vườn bách thú, quảng trường xe đạp)

• Điện thoại : 032-466-7282



5 Khu phố cảng mở và China Tower

Tại đây, du khách có thể trải nghiệm văn hóa đặc trưng của nước ngoài và các tòa nhà kiến trúc của thời kỳ mới thành lập cảng.

• Điện thoại : 032-777-1330



6 Công viên Trung tâm Songdo

Đây là công viên đầu tiên ở Hàn Quốc dẫn nước biển để làm một con kênh nhân tạo trong công viên, có taxi đường sông và nhiều đường đi dạo bộ.

• Điện thoại : 032-832-3031



7 Kênh đào Ara Gyeongin

Đây là kênh đào đầu tiên nối liền từ hạ lưu sông Hàn tới khu vực biển phía Tây. Đây cũng là khu vực lý tưởng dành cho những người có sở thích đi xe đạp với một tuyến đường xe đạp trải dài.

• Điện thoại : 1899-3650



8 Đảo Ganghwa

Được biết đến với tên gọi khu bảo tàng không mái che, đảo Ganghwa có rất nhiều danh lam thắng cảnh (mộ đá, pháo đài Gwangseongho, đền Jeondeungsa, ...) nơi du khách có thể khám phá lịch sử rực rỡ cùng các nét văn hóa đa dạng. Với vị trí gần khu vực thủ đô, đây là nơi được nhiều khách du lịch tìm đến.

• **Điện thoại :** 032-933-3624

• **Website :** www.ganghwa.go.kr



9 Soraepogu

Công viên sinh thái Soraepogu tự hào vì có phong cảnh kỳ lạ, là nơi có quang cảnh độc đáo ở Pogu nằm ngay trong lòng thành phố.

• **Điện thoại:** 032-442-6887



10 Bảo tàng Thành phố Incheon

Bảo tàng Thành phố Incheon mở cửa vào năm 1946, là bảo tàng công lập đầu tiên của Hàn Quốc với 3 phòng triển lãm và các khu trưng bày khác.

• **Điện thoại:** 032-440-6750~1

• **Phí vào cửa:** miễn phí

• **Thời gian mở cửa:** 09:00~18:00

• **Ngày nghỉ:** thứ Hai hàng tuần, ngày ngay sau ngày lễ, Tết Dương lịch



11 Bảo tàng Nhà ở và Cuộc sống Sudoguksan

Bảo tàng Nhà ở và Cuộc sống Sudoguksan tái hiện lại và trưng bày khung cảnh ngày xưa của Sudoguksan, vì thế du khách có thể trải nghiệm thực tế cuộc sống của thập niên 60, 70.

• **Điện thoại:** 032-770-6130~4

• **Thời gian hoạt động :** 09:00~18:00

• **Ngày nghỉ:** thứ Hai hàng tuần, Tết Nguyên Đán, Tết Trung Thu, Tết Dương lịch



4 Tour tham quan thành phố Incheon

Xe buýt 2 tầng City Tour là xe buýt di chuyển qua các địa điểm nổi tiếng để du khách có thể tham quan nhằm giới thiệu thành phố Incheon với khách du lịch trong và ngoài nước

• **Website :** <https://citytour.ito.or.kr/>

(Hỗ trợ tiếng Anh, Trung, Nhật) ☎ 1899-0960

Tips hữu ích khi du lịch ở Incheon

Dịch vụ phiên dịch cho khách du lịch ☎ 1330

Dịch vụ này được cung cấp bởi cơ quan du lịch Hàn Quốc (KTO) nhằm giải quyết các khó khăn về ngôn ngữ cho khách nước ngoài khi du lịch ở Hàn Quốc.

Website: itour.incheon.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật và Trung) / ☎ 032-120

• **Hội Hướng dẫn viên Văn hóa và Du lịch Incheon**

- ▶ Dẫn tour thăm quan Incheon miễn phí (culture-tour.incheon.go.kr) / ☎ 032-832-3031 (cần đặt trước)

• **Trung tâm thông tin du lịch**

- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch Incheon : ☎ 032-832-3031 / Thời gian làm việc 9:00~18:00(ngủ vào Tết Nguyên Đán và Trung Thu)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch sân bay quốc tế Incheon ga T2: ☎ 032-743-0011~3 / Thời gian làm việc 8:30~20:30(mở cửa quanh năm)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch sân bay quốc tế Incheon: ☎ 032-743-0043 / Thời gian làm việc 8:30~20:30(mở cửa quanh năm)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch Wolmido : ☎ 032-765-4169 / Thời gian làm việc 9:00~18:00(ngủ vào Tết Nguyên Đán và Trung Thu)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch Bến xe bus Incheon : ☎ 032-435-7257 / Thời gian làm việc 9:00~18:00(ngủ vào Tết Nguyên Đán và Trung Thu)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch nhà ga Incheon : ☎ 032-777-1330 / Thời gian làm việc 9:00~18:00(ngủ vào Tết Nguyên Đán và Trung Thu)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn du lịch núi Mani Ganghwa : ☎ 032-934-5565 / Thời gian làm việc 9:00~18:00(ngủ vào Tết Nguyên Đán và Trung Thu)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch kênh đào Ara Gyeongin Jeongseojin : ☎ 032-561-1339 / Thời gian làm việc 9:00~18:00(ngủ vào Tết Nguyên Đán và Trung Thu)
- ▶ Trung tâm Hướng dẫn thông tin du lịch Soraepogu : ☎ 032-431-2213 / Thời gian làm việc 9:00~18:00(ngủ vào Tết Nguyên Đán và Trung Thu)



5 Phở ẩm thực tiêu biểu ở Incheon



1 Phở Multeombeong ở Yonghyeon-dong

Ở Incheon, người ta gọi cá mặt quỷ là Multeombeong. Không biết từ khi nào, từ một loại cá giá rẻ chỉ xuất hiện ở trên bàn nhậu thì giờ đây nó đã trở thành món ăn được nhiều người tìm đến. Được ăn kèm với rau giá đỡ giòn tan cùng với gia vị cay vừa miệng, tạo nên cảm giác dai giòn khi ăn và giàu dinh dưỡng. Nó tốt cho việc ngăn ngừa và hồi phục các bệnh như xơ cứng động mạch, tiểu đường và giúp giảm mệt mỏi.



2 Phở mỳ lạnh-Naengmyeon Hwapyeong-dong

Đây là khu phố nổi tiếng với câu nói ‘Sesudaeya Naengmyeon’- Dừng chậu để ăn mỳ. Bởi vì, một suất mỳ bình thường thì hơi thiếu nhưng, với một suất mỳ lạnh như này chỉ cần một là đủ vì lượng mỳ nhiều mà giá cả cũng hợp lý.



3 Phở Haemultang-Lẩu hải sản Bupyeong

Khu phố được hình thành khoảng 40 năm về trước. Mặc dù là con phố chuyên về các loại canh hải sản nhưng thực đơn lại rất đa dạng nên có thể gọi thoải mái các món ăn. Sau khi ăn, có thể đi dạo, mua sắm tại khu chợ truyền thống Bupyeong và khu mua sắm dưới lòng đất.



4 Làng Chueo-Cá chạch Unyeon-dong

Ở làng Unyeon-dong, Namdong-gu, người dân hay đi bắt cá chạch ở ruộng lúa về nấu món canh cá chạch Chueotang ăn. Hiện nay, trong làng có mở rất nhiều nhà hàng chuyên về món canh cá chạch và cũng có người gọi đây là ngôi “Làng Chueotang”. Món này được ăn cùng với cơm niêu nóng hổi, phần cơm cháy thì làm thành món sungnyung (nước cơm cháy) thơm ngon, ăn xong là có thể no bụng.



5 Phở cá gỏi Bandaengi-Gỏi cá trích ở bến tàu Yeonan

Tại Trung tâm Hải Dương ngay cạnh bến tàu Yeonan chủ yếu bán món gỏi cá trích.

Món gỏi cá trích được trộn cùng tất cả gia vị, với vị cay vừa miệng và ngon nhất khi ăn vào từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 7. Thời điểm này, cá vừa béo vừa bùi, vị thanh đậm của cá cũng đạt tới đỉnh điểm thích hợp cho món hoe-deopbap(cơm trộn cá gỏi).



6 Làng lươn Deorimi

Ngôi làng lươn Deorimi ở Ganghwa-gun nằm ở Sinjeong-ri, Sinseon-myeon, nếu đi theo đường ven biển thì ở sau Gap-got.

Đây là nơi giao nhau giữa nguồn nước ngọt sông Hàn và nước mặn của biển phía Tây, toàn bộ ngôi làng là khu ẩm thực chuyên về món lươn nướng. Sẽ vô cùng thú vị khi vừa ngắm cảnh biển vừa thưởng thức món lươn nướng.



7 Phở Cá Thu Dong-Incheon

"Nhà của In-ha" (인하의 집) là quán cá thu đầu tiên của phố cá thu Dong-Incheon. Quán có lịch sử hơn 50 năm và đã chuyển đến khu Dong-Incheon vào 30 năm trước. Đồng thời, được công nhận là khu ẩm thực đặc biệt tại Quận Jung-gu Incheon.



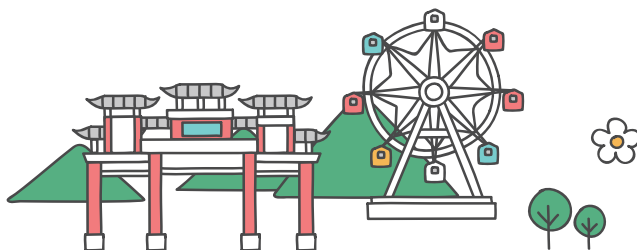
8 Làng cua biển Oepo-ri

Tại Oepo-ri, Ganghwa-gun không chỉ nổi tiếng với món cua biển mà còn nổi tiếng với món saeu-jeot(tép ướp muối) và bandaengi(cá trích). Cua biển ở đây rất ngon, ít béo, hương vị thanh đậm và dịu nhẹ.



9 Phố Jajang-myeon-Mỳ tương đen ở Bukseong-dong

Sau khi khai thông cảng năm 1883, người Hoa đã di chuyển đến Incheon. Khi đó, họ đã làm ra món mỳ tương đen vừa rẻ tiền, vừa dễ nấu. Ở Incheon có rất nhiều niềm tự hào gắn với biệt danh ‘đầu tiên’, nhưng nói đến mỳ tương đen thì Incheon là cái nôi đầu tiên tạo ra nó.

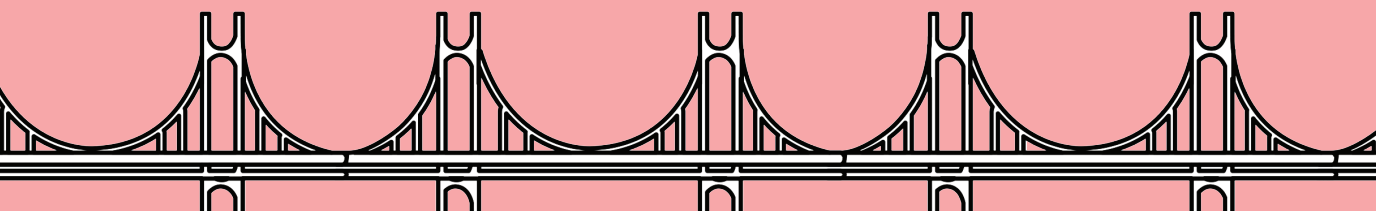


II

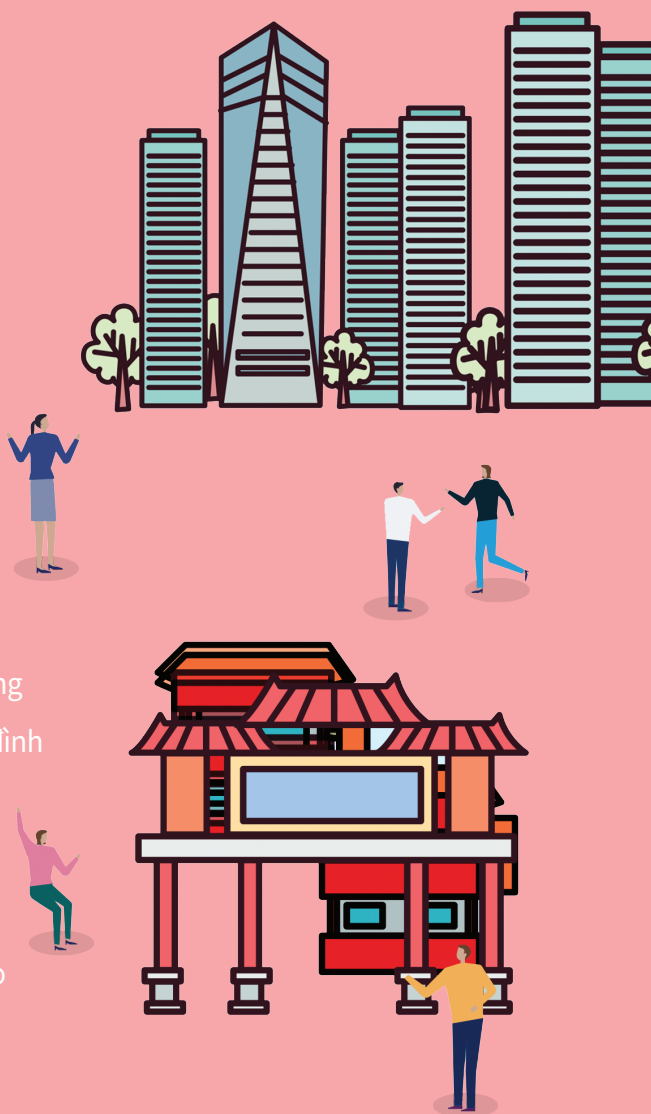
Dịch vụ hỗ trợ
cho người nước
ngoài và gia đình
đa văn hóa

Cảng hàng sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài

Be the Incheoner



- 1. Dịch vụ hỗ trợ cho người nước ngoài và gia đình đa văn hóa
- 2. Hướng dẫn các cơ quan hỗ trợ và chương trình dành cho người nước ngoài • gia đình đa văn hóa tại Incheon
- 3. Website hỗ trợ đa ngôn ngữ
- 4. Ứng dụng điện thoại đa ngôn ngữ
- 5. Thủ tục nhập học và chuyển trường cho học sinh người nước ngoài



II

Dịch vụ hỗ trợ cho người nước ngoài và gia đình đa văn hóa



1 Dịch vụ hỗ trợ cho người nước ngoài và gia đình đa văn hóa

Chính phủ và các tổ chức tư nhân triển khai cung cấp các dịch vụ như: chương trình đào tạo tiếng Hàn và tìm hiểu văn hóa Hàn Quốc, tư vấn...v.v để giúp người nước ngoài, gia đình đa văn hóa có cuộc sống thuận tiện hơn. Người nước ngoài, gia đình đa văn hóa chưa quen với Hàn Quốc nên nắm rõ các loại dịch vụ được hỗ trợ từ các cơ quan này.

1 Chương trình Đào tạo tiếng Hàn

Học tiếng Hàn để hiểu về văn hóa Hàn Quốc và dễ dàng hòa nhập với cuộc sống ở Hàn Quốc là điều cần thiết. Ở Hàn Quốc có rất nhiều nơi người nước ngoài, gia đình đa văn hóa có thể học tiếng Hàn miễn phí. Trong đó, tiêu biểu như: Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa, Trung tâm hỗ trợ người lao động nước ngoài, Trung tâm tiếng Hàn...v.v

2 Giáo dục về văn hóa và sinh hoạt ở Hàn Quốc

Đây là chương trình tìm hiểu về cuộc sống sinh hoạt và văn hóa Hàn Quốc giúp hòa nhập vào cuộc sống tại Hàn Quốc. Chương trình được tiến hành theo phương thức nghe giảng và trải nghiệm thực tế như: giáo dục về thích nghi với xã hội Hàn Quốc, giáo dục hiểu biết về đa văn hóa, giáo dục về pháp luật và nhân quyền, hiểu biết về hôn nhân và gia đình.

3 Giáo dục về Tin học hóa

Hàn Quốc là đất nước có internet rất phát triển. Thông qua mạng internet, có thể thu thập được các thông tin, giải quyết các công việc hành chính, internet banking, v.v.. Hiện tại, tại các Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa, Trung tâm hỗ trợ người lao động nước ngoài đang tổ chức các chương trình Phổ cập Tin học, hướng dẫn cách tìm kiếm thông tin trên internet và sử dụng các phần mềm khác.



4 Chương trình Tư vấn

Là dịch vụ hỗ trợ tư vấn và tìm giải pháp giải quyết các vấn đề khó khăn mà gia đình đa văn hóa, người nước ngoài đang lưu trú tại Hàn Quốc như: tư vấn gia đình, tư vấn giấy tờ lưu trú, lao động, luật pháp..v.v



2 Hướng dẫn các cơ quan hỗ trợ và chương trình cho người nước ngoài, gia đình đa văn hóa tại Incheon

1 Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cho người nước ngoài tại Incheon

Trung tâm tổ chức các lớp học tiếng Hàn và tiến hành tư vấn để giúp những người nước ngoài đang cư trú tại Incheon có cuộc sống thuận tiện hơn.

- **Website:** www.incheon.go.kr/welfare/WE020510 (hỗ trợ tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Việt, tiếng Nga, tiếng Mông Cổ, v.v.)
- **Địa chỉ:** tầng 8, tòa nhà Seamaeul, 40, Yesul-ro 192 Beon gil, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong)
- **Điện thoại :** 1833-6333

| Dịch vụ tư vấn |

- **Tư vấn:** cung cấp các thông tin liên quan đến cuộc sống như nhà ở, giáo dục và kết nối với chuyên gia tư vấn về vấn đề luật pháp, việc làm
- **Phương thức tư vấn:** tư vấn trực tiếp hoặc thông qua điện thoại
- **Thời gian:** từ thứ Hai ~ thứ Sáu/ 9:00~18:00

| Chương trình tiếng Hàn |

- **Các khóa học:** Nhập môn/ Sơ cấp 1,2,3/ Trung cấp 1,2/ Giao tiếp/ TOPIK
- **Cách đăng ký:** Theo thứ tự đến đăng ký trực tiếp (tham khảo các thông báo tuyển sinh được đăng tải trên trang web theo từng quý)

2 Trung tâm toàn cầu IFFZ

Trung tâm toàn cầu IFFZ cung cấp các dịch vụ One-stop cho người nước ngoài cư trú

- **Website:** <https://www.ifez.go.kr/global/index> (hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật)
- **Điện thoại:** 032-453-7350
- **Địa chỉ:** tầng 1, G-Tower, 175 Art center-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong)

Các chương trình chính

- **Hỗ trợ giáo dục:** tiếng Hàn, talkhouse
- **Hỗ trợ tư vấn:** tư vấn sinh hoạt liên quan đến định cư IFFZ, chuyên gia tư vấn trực tiếp
- **Chương trình khác:** buổi định hướng của Trung tâm toàn cầu IFFZ, trải nghiệm văn hóa truyền thống, v.v.

3 Trung tâm hỗ trợ lao động người nước ngoài Incheon

Cung cấp dịch vụ hỗ trợ cuộc sống sinh hoạt tại Hàn Quốc và tư vấn liên quan đến lao động cho những người lao động nhập cư nước ngoài.

- **Website:** www.infc.or.kr (hỗ trợ tiếng Anh)
- **Điện thoại:** 032-431-5757 các ngày trong tuần 09:00-18:00 / giờ nghỉ trưa 12:00-13:00
- **Địa chỉ:** 12F, Myeongjin Plaza, 220, Hogupo-ro, Namdong-gu, Incheon (Nonhyeon-dong)

Các chương trình chính

• Hỗ trợ tư vấn

- ▶ Tư vấn về Luật Lao động (nợ lương, thay đổi nơi làm việc, tai nạn lao động, bốn loại bảo hiểm chính và bảo hiểm dành riêng cho người nước ngoài, ...)
- ▶ Tư vấn các luật liên quan tới cuộc sống sinh hoạt (dân sự/hình sự, lưu trú, tai nạn giao thông, ngoài ra tư vấn về các vấn đề bị thương hoặc bệnh tật, các vấn đề trong sinh hoạt khác)
- ▶ Dịch vụ thông dịch đa ngôn ngữ (10 ngôn ngữ)

• Hỗ trợ giáo dục

- ▶ Lớp tiếng Hàn & lớp máy tính, lớp tìm hiểu luật pháp, lớp an toàn lao động, lớp phòng chống tội phạm
- ▶ Lớp an toàn giao thông và thi sát hạch lấy bằng lái xe

• Chương trình khác

- ▶ Hội họp nhóm cộng đồng, đại hội thể thao, gặp mặt cuối năm, tham quan trải nghiệm văn hóa
- ▶ Sự kiện văn hóa theo từng quốc gia, dịch vụ khám sức khỏe miễn phí, dịch vụ chăm sóc tóc & làm đẹp

4 Trung tâm hỗ trợ lao động người nước ngoài Michuhol-gu

Cung cấp các dịch vụ tư vấn trực tiếp và qua điện thoại cho người lao động nước ngoài về các vấn đề liên quan đến tiền lương, nợ lương, luật lao động và các vấn đề sinh hoạt khác.

• **Địa chỉ** : 229, Seokjeong-ro, Michuhol-gu, Incheon

• **Điện thoại** : 032-880-7467, 874-4392

5 Tổng đài Danuri

Tổng đài Danuri được thành lập nhằm hỗ trợ cho gia đình đa văn hóa, phụ nữ di trú kết hôn thông qua cá dịch vụ hỗ trợ: cung cấp thông tin sinh hoạt tại Hàn Quốc, tư vấn hỗ trợ khẩn cấp, thông dịch sinh hoạt và thông dịch 3 bên. Có thể nhận tư vấn từ chuyên viên tư vấn có xuất thân là phụ nữ di trú cùng quốc gia, đồng thời, nhận tư vấn 24/7 trong các trường hợp là người bị hại cần được tư vấn và bảo hộ khi bị bạo lực gia đình, bạo lực tình dục. Gia đình đa văn hóa khi gặp các vấn đề khó khăn có thể nhận hỗ trợ tư vấn trong đời sống sinh hoạt, quốc tịch, lưu trú, ... hoặc có thể nhận hỗ trợ thông - biên dịch cho lời khai tại tòa án. Sau khi nhận tư vấn các cơ quan chuyên trách hỗ trợ giải quyết vấn đề như: Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa, Trung tâm tư vấn bạo hành gia đình, Trung tâm bảo hộ nạn nhân bị bạo lực gia đình sẽ giúp giải quyết vấn đề. Mọi cuộc tư vấn đều được giữ bí mật theo nguyên tắc.

Nội dung dịch vụ

• **Nội dung chung**: dịch vụ tư vấn bằng 13 ngôn ngữ, dịch vụ kết nối trực tiếp với bên thứ 3(one-call, one-stop)

• **Tư vấn trường hợp khẩn cấp, bị bạo lực và liên kết với dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp**

- ▶ Tư vấn 24/7 bằng tiếng mẹ đẻ cho phụ nữ di trú kết hôn bị bạo lực gia đình
- ▶ Điều hành các cơ sở sơ tán khẩn cấp (có thể đưa trẻ đi cùng)
- ▶ Liên kết với các trung tâm bảo hộ cho phụ nữ là nạn nhân bị bạo lực gia đình, bạo hành tình dục, mại dâm.
- ▶ Liên kết với các dịch vụ của cơ quan y tế, cơ quan pháp lý, viện kiểm sát, sở cảnh sát.
- ▶ Tiến hành dịch vụ tư vấn tận nơi.

• **Cung cấp thông tin sinh hoạt**

- ▶ Cung cấp tổng hợp thông tin sinh hoạt/ thông tin theo từng giai đoạn của cuộc đời/ thông tin liên quan đến vấn đề đa văn hóa

• **Cung cấp dịch vụ gọi điện 3 bên và phiên dịch về các vấn đề trong cuộc sống, cung cấp tổng hợp thông tin cuộc sống.**

- ▶ Hỗ trợ thông dịch 3 bên cho trường hợp người di trú, gia đình đa văn hóa gặp rào cản trong ngôn ngữ (như: cấp cứu, sở cảnh sát, bệnh viện, trung tâm cộng đồng, cơ sở giáo dục, ngân hàng, ...), hỗ trợ giao tiếp trong gia đình.

Phương thức sử dụng dịch vụ

• Tư vấn qua điện thoại (thông dịch 3 bên) ☎ 1577-1366

- ▶ Thời gian làm việc: 24/7
- ▶ Ngôn ngữ: tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt, tiếng Nhật, tiếng Tagalog (Philippines), tiếng Khmer (tiếng Campuchia), tiếng Uzbek, tiếng Lào, tiếng Nga, tiếng Thái, tiếng Mông Cổ, tiếng Nepal

• Tư vấn online

- ▶ Website: www.liveinkorea.kr
- ▶ Phương thức sử dụng: Menu → Phòng tư vấn → Tư vấn 1:1 (thông qua bảng tin nhắn)
- ▶ Ngôn ngữ: tiếng Hàn, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt, tiếng Nhật, tiếng Tagalog (Philippines), tiếng Khmer (tiếng Campuchia), tiếng Uzbek, tiếng Lào, tiếng Nga, tiếng Thái, tiếng Mông Cổ, tiếng Nepal

• Tư vấn tại chỗ và tư vấn tại Trung tâm

- ▶ Tư vấn tại chỗ: Chuyên viên tư vấn của Tổng đài Danuri sẽ đến và tư vấn trực tiếp tại chỗ
- ▶ Tư vấn tại Trung tâm: người muốn nhận tư vấn đến trực tiếp tại Trung tâm Tổng đài Danuri
- ▶ Phương thức sử dụng: Phải đặt lịch hẹn trước với chuyên gia tư vấn

• Trung tâm lãnh nạn khẩn cấp

- ▶ Thời gian làm việc : 27/4
- ▶ Phương thức sử dụng : đến các trung tâm có tại các cơ sở: Seoul, Gyeonggi, Suwon, Daejeon, Gwangju, Busan, Gyeongbuk, Gumi, Jeonju,... để nhận tư vấn

Khu vực	Số điện thoại đại diện	Số điện thoại văn phòng
Seoul (trụ sở chính)	1577-1366	1577-1366
Suwon, Gyeonggi-do		031-257-1841
Daejeon		042-488-2979
Gwangju		062-366-1366
Busan		051-508-1366
Gumi, Gyeongsangbuk-do		054-457-1366
Jeonju, Jeollabuk-do		063-237-1366

※ Trung tâm lãnh nạn có tại 6 khu vực hoạt động trong tuần từ 9:00~18:00, thứ Hai ~ thứ Sáu. Ngoài thời gian trên, mọi cuộc điện thoại tư vấn sẽ được chuyển đến Seoul và sẽ được kết nối với các Cơ sở bảo hộ phụ nữ di trú gần đó.

• **Trung tâm bảo vệ nhân quyền cho phụ nữ di trú tại Hàn Quốc** 02-3672-7559

- ▶ Tư vấn, tổ chức các lớp học, nơi nghỉ ngơi cho phụ nữ di trú
- ▶ Website : <http://www.wmigrant.org/wp/>

6 Trung tâm gia đình(Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa)

Hỗ trợ người nhập cư theo diện kết hôn sớm thích nghi với cuộc sống tại Hàn Quốc và ổn định cuộc sống gia đình thông qua các dịch vụ như: giáo dục, tư vấn, thông dịch và dịch thuật, cung cấp thông tin, dự án nâng cao nhận thức cho các gia đình đa văn hóa.

• **Website Hỗ trợ gia đình đa văn hóa Danuri:** <http://liveinkorea.kr>

🔧 Danh sách Trung tâm đa văn hóa tại Incheon(9 Trung tâm)

Tên Trung tâm	Địa chỉ	Số điện thoại
Trung tâm gia đình Quận Jung-gu	Tầng 3, Social Welfare Center, 23 Dapdong-ro, Jung-gu (Gyeong-dong)	032-763-9337
Trung tâm gia đình Quận Dong-gu	8, Bangmun-ro, Dong-gu (Songhyeon-dong)	032-773-0297
Trung tâm gia đình Quận Michuhol-gu	129, Naksamchungro, Michuhol-gu (Yonghyun-dong)	032-875-2993
Trung tâm gia đình Quận Yeonsu-gu	109, Cheongneung-daero, Yeonsu-gu (Yeonsu-dong)	032-851-2730
Trung tâm gia đình Quận Namdong-gu	203-31, Hogupo-ro, Namdong-gu (Nonhyeon-dong)	032-467-3904
Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa Quận Bupyeong-gu	103 Yeorumul-ro, Bupyeong-gu (Sipyeong-dong)	032-511-1800
Trung tâm gia đình Quận Gyeyang-gu	5, Gyeyangsan-ro 102beon-gil, Gyeyang-gu (Gyesandong)	032-541-2860
Trung tâm gia đình Quận Seo-gu	6, Gyeongmyeong-daero 693beon-gil, Seo-gu (Gongchon-dong)	032-569-1560
Trung tâm gia đình Huyện Ganghwa-gun	11-1, Bumgun-gil, Ganghwa-eup, Ganghwa-gun (Gwancheong-ri)	032-932-1005

🔧 Các chương trình chính

- **Dịch vụ tư vấn :** Cung cấp dịch vụ tư vấn, thông tin cuộc sống Hàn Quốc cho các gia đình đa văn hóa (bao gồm trẻ em theo gia đình nhập cư)
- **Dịch vụ biên/phiên dịch:** biên/phiên dịch giao tiếp trong gia đình, biên/phiên dịch hỗ trợ khẩn cấp khi gặp tình huống nguy cấp hoặc giúp cho việc định cư sinh hoạt tại Hàn Quốc, biên/phiên dịch hỗ trợ gián tiếp hoặc trực tiếp cho gia đình đa văn hóa theo yêu cầu của các nhân hoặc tổ chức, v.v.
- **Giáo dục :** Giáo dục tại nhà (dạy tiếng Hàn, hướng dẫn dành cho cha mẹ, giáo dục về đời sống con cái), hỗ trợ phát triển ngôn ngữ, dạy tiếng Hàn (nâng cao năng lực cho người di trú kết hôn), đào tạo kiến thức cơ bản để xin việc (đào tạo tin học, lễ nghi tại nơi làm việc, xây dựng hình ảnh cá nhân, ...)
- **Nội dung khác :** dự án nâng cao nhận thức về đa văn hóa, hội/nhóm tự tổ chức, hoạt động nhóm tình nguyện..v.v

7 Trung tâm hỗ trợ tìm việc làm mới cho phụ nữ

Hỗ trợ dịch vụ liên quan đến hỗ trợ tìm việc làm, thực tập, huấn luyện và đào tạo nghề cho phụ nữ di trú kết hôn có mong muốn tìm việc làm.

Tên trung tâm	Địa chỉ	Số điện thoại
Trung tâm Saeil Seo-gu Incheon	Tầng 2, Juam Plaza, 350, Gajeong-ro, Seo-gu	032-577-6091
Trung tâm Saeil Incheon	24, Gyeongwon-daero 864beon-gil, Michuhol-gu	032-440-6526
Trung tâm Saeil Namdong Incheon	Tầng 4, 750, Namdong-dearo, Namdong-gu	032-469-1251
Trung tâm Saeil Michuhol-gu Incheon	HangMaster Tower, 57, Aam-daero, Michuhol-gu	032-881-6061
Trung tâm Saeil Incheon	539, Gilju-ro, Bupyeong-gu (Galsan-dong)	032-517-9833
Trung tâm Saeil khu công nghiệp Namdong Incheon	Tầng 5 Namdong-dearo, Namdong-gu 353	032-819-8800
Trung tâm Saeil Bupyeong	539, Gilju-ro, Bupyeong-gu (Galsan-dong)	032-511-3161
Trung tâm Saeil Gyeyang	10, Bongo-daero 628beon-gil, Gyeyang-gu (Hyoseong-dong)	032-554-9368

• Website : saeil.mogef.go.kr

3 Website hỗ trợ đa ngôn ngữ

Tại Hàn Quốc, thông qua trang web có thể tiếp cận tìm hiểu thông tin về cuộc sống hoặc có thể học các chương trình: tiếng Hàn, tìm hiểu về xã hội Hàn Quốc theo phương thức học cyber(học trực tuyến). Các trang web do các cơ quan hỗ trợ gia đình đa văn hóa và người nước ngoài quản lý có sẵn nhiều ngôn ngữ khác nhau, và đều rất hữu dụng.

⚙️ Sáu trang web do các cơ quan trung ương quản lý

Tên tổ chức	Địa chỉ trang web	Cơ quan quản lý	Dịch vụ hỗ trợ
Cổng thông tin hỗ trợ gia đình đa văn hóa <Danuri>	http://www.liveinkorea.kr	Viện xúc tiến sức khỏe gia đình tại Hàn Quốc	Hỗ trợ tư vấn và thông dịch bằng tiếng mẹ đẻ cho phụ nữ di trú trong trường hợp khẩn cấp như: bạo lực gia đình · bạo lực tình dục, mại dâm; cung cấp các thông tin sinh hoạt ở Hàn Quốc, thông tin học tập, thông tin các trung tâm, phòng tư vấn, phòng tài liệu, tin tức đa văn hóa, tạp chí trực tuyến.v.v

Tên tổ chức	Địa chỉ trang web	Cơ quan quản lý	Dịch vụ hỗ trợ
Kkureomi-Màu sắc đa văn hóa	http://www.kidsnfm.go.kr	Bảo tàng trẻ em văn hóa dân tộc quốc gia	Giới thiệu văn hóa các quốc gia
korea.net	http://www.korea.net	Viện xúc tiến văn hóa ra nước ngoài	Giới thiệu văn hóa Hàn Quốc và thông tin thời sự
VisitKorea	http://www.visitkorea.or.kr	Tổng cục du lịch Hàn Quốc	Cung cấp thông tin du lịch và lễ hội ở Hàn Quốc
Durian-Lớp tiếng Hàn EBS	https://www.ebs.co.kr/durian	EBS	Cung cấp dịch vụ các lớp học ngôn ngữ, văn hóa Hàn Quốc
Trung tâm hỗ trợ nhân lực nước ngoài tại Hàn Quốc (Trung tâm hỗ trợ người lao động nước ngoài tại Hàn Quốc)	http://www.migrantok.org		Đào tạo lao động nước ngoài, hướng dẫn tư vấn phúc lợi và y tế, cung cấp thông tin tham gia tình nguyện

Năm trang web do cơ quan địa phương quản lý

Tên cơ quan	Địa chỉ trang web	Cơ quan điều hành	Dịch vụ hỗ trợ
Seoul Hanultari	http://www.mcfamily.or.kr	Thành phố Seoul	Cung cấp các chương trình hỗ trợ gia đình đa văn hóa, cộng đồng cư dân, lớp học tiếng Hàn, xin việc, đào tạo nghề, thông tin giao thông công cộng tại Thành phố Seoul
Trung tâm toàn cầu Seoul	http://global.seoul.go.kr	Thành phố Seoul	Trung tâm các vấn đề về dân sự dành riêng cho người nước ngoài, cung cấp dịch vụ hỗ trợ sinh hoạt cho người nước ngoài, cấp bằng lái xe và tư vấn về thuế...
Trung tâm hỗ trợ cư dân người nước ngoài Thành phố Ansan	http://global.iansan.net	Thành phố Ansan, Tỉnh Gyeonggi	Giới thiệu về các chương trình hỗ trợ Gia đình đa văn hóa và Trung tâm cộng đồng người nước ngoài Thành phố Ansan, cung cấp dịch vụ tạp chí trực tuyến với 8 ngôn ngữ, cẩm nang về các vấn đề sinh hoạt và pháp luật
ChungNam Dawoolim	http://dawoolim.net	Tỉnh Chungcheong Nam	Cung cấp các thông tin cần thiết để lưu trú tại Hàn Quốc và sinh sống tại Tỉnh Chung Nam (tin tức trung tâm, hướng dẫn sinh hoạt tại Hàn Quốc, giới thiệu văn hóa các quốc gia, thuật ngữ trong sinh hoạt hàng ngày)

Ba trang web do các tổ chức tư nhân quản lý

Tên cơ quan	Địa chỉ trang web	Cơ quan quản lý	Dịch vụ hỗ trợ
KBS World Radio	http://world.kbs.co.kr	KBS World	Tin tức đa ngôn ngữ, sự kiện và vấn đề nóng bỏng, thông tin các chương trình giải trí và điện tử...
Truyền hình Người nhập cư	http://www.mntv.net	Trung tâm Hỗ trợ Người lao động nước ngoài tại Hàn Quốc	Tin tức đa ngôn ngữ, tiếng Hàn thông dụng
Chương trình chiến dịch đa văn hóa Ecamp	http://ecamp.cuk.edu	Trường đại học Cyber Korea	Dạy tiếng Hàn

4 Ứng dụng điện thoại đa ngôn ngữ

Hai ứng dụng do Trung ương quản lý

Tên ứng dụng	Tên cơ quan	Dịch vụ hỗ trợ	Website liên quan	Nền tảng
Ứng dụng Danuri	Viện xúc tiến sức khỏe gia đình tại Hàn Quốc	Tạp chí thông tin dành cho gia đình đa văn hóa Rainbow+, sổ tay hướng dẫn sinh hoạt tại Hàn Quốc, thông tin các Trung tâm hỗ trợ gia đình đa văn hóa, thông tin liên hệ khẩn cấp	Cổng thông tin hỗ trợ gia đình đa văn hóa <Danuri>	Android, IOS
GongZone	Cục Xuất nhập cảnh-Bộ Tư pháp Hàn Quốc	Cung cấp tạp chí '共ZONE', một ấn phẩm của Cục Xuất nhập cảnh-Bộ Tư pháp Hàn Quốc	Cục Xuất nhập cảnh-Bộ Tư pháp Hàn Quốc	Android

Hai ứng dụng do chính quyền địa phương quản lý

Tên ứng dụng	Tên cơ quan	Dịch vụ hỗ trợ	Website liên quan	Nền tảng
MY SEOUL	Thành phố Seoul	Thông tin hành chính, thông tin việc làm, thông tin đào tạo tiếng Hàn, trò chuyện đa ngôn ngữ, gọi điện quốc tế, gọi điện về vấn đề sinh hoạt, tính tiền lương, thông tin tổng đài Dasan	Seoul Hanultari	Android, IOS

Hai ứng dụng do tư nhân quản lý

Tên ứng dụng	Tên cơ quan	Dịch vụ hỗ trợ	Website liên quan	Nền tảng
KBS world radio	KBS	Cung cấp các tin tức, thời sự, giải trí, thông tin khác về Hàn Quốc bằng văn bản và video bằng 11 ngôn ngữ	KBS WORLD RADIO	Android, IOS
Báo tạp chí thế giới	-	Cung cấp các tờ báo của các quốc gia khác nhau trên thế giới, bao gồm: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Mông cổ, Nga, Philippin, Campuchia, Việt Nam, Thái Lan	-	Android, IOS

5 Thủ tục nhập học và chuyển trường cho học sinh người nước ngoài

1 Tư vấn nhập học-chuyển trường

- ① Trường Tiểu học: Phó hiệu trưởng hoặc Trưởng Ban Giáo vụ tại các trường lân cận nơi cư trú
- ② Trường Trung học Cơ sở: Văn phòng hỗ trợ giáo dục tại nơi cư trú
- ③ Trường Trung học Phổ thông: Phó hiệu trưởng hoặc Trưởng Ban Giáo vụ trường Trung học Phổ thông có nguyện vọng nhập học

2 Hồ sơ cần chuẩn bị cho việc nhập học·chuyển trường

- ① Đơn xin nhập học, chuyển trường (1 bản)
- ② Giấy chứng nhận xuất nhập cảnh hoặc Giấy đăng ký người nước ngoài (Giấy khai báo cư trú tại Hàn Quốc) 1 bản
※ Trường hợp không thể chuẩn bị các giấy tờ nêu trên, có thể thay thế bằng các giấy tờ 'Giấy tờ có thể xác nhận cư trú như giấy bảo lãnh người thân có liên quan đến cư trú, hợp đồng thuê nhà'
- ③ Giấy tờ liên quan đến chứng thực trình độ học vấn (Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận đang theo học, bằng điểm)
※ Các giấy tờ liên quan đến chứng thực học lực là các giấy tờ chứng minh được đã theo học tại trường nào, theo học trong bao lâu tại các trường ở nước ngoài. Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng minh đang theo học phải ghi rõ thông tin ngày nhập học, ngày thôi học, đang học cấp học nào, chữ ký hoặc con dấu của Hiệu trưởng.
- ④ Hồ sơ ghi chép quá trình học tập ở trường trước đây đã theo học ở Hàn Quốc (nếu có)
- ⑤ Giấy chứng nhận tiêm chủng theo Điều 27 「Luật Ngăn ngừa và Quản lý Bệnh truyền nhiễm」
※ Tham khảo nội dung 'Quản lý tiêm chủng dự phòng cho học sinh chuyển tiếp ở nước ngoài' có trong mục Ứng phó nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm của học sinh
- ⑥ Nội dung khác: ngoài những mục nêu trên, tùy theo từng trường học có thể yêu cầu bổ sung thêm các giấy tờ như: bản sao hộ chiếu, giấy chứng nhận quan hệ gia đình, bản sao đăng ký cư trú (trường hợp có quốc tịch Hàn Quốc) nhằm xác minh thông tin học sinh cho mục đích giáo dục

3 Nộp hồ sơ cho trường nhập học – chuyển trường

4 Quyết định cấp học

- ① Trường hợp có hồ sơ chứng minh học lực: quyết định cấp học dựa theo hồ sơ chứng minh học lực, tính thời gian theo học dựa theo độ tương đồng giữa chế độ học ở Hàn Quốc (12 năm)
- ② Trường hợp khó xác minh học lực: công nhận lý lịch học tập và quyết định cấp học thông qua Hội đồng đánh giá lý lịch học tập của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố hoặc thông qua Hội đồng đánh giá lý lịch học tập của các trường có thể xác định lý lịch và cấp học(「Điều 98-2, 98-3 của Nghị định Thi hành Luật Giáo dục Tiểu học·Trung học Cơ sở」)

5 Xử lý học bạ(trường học)

- ※ Tham khảo tại website Trung tâm hỗ trợ giáo dục đa văn hóa Sở Giáo dục và Đào tạo TP.Incheon (<https://kr.allim2.kr/>) – Mục thông báo – Số 47 「Tài liệu hỗ trợ tổ chức của Hội đồng xét duyệt đánh giá lịch học tập học sinh đa văn hóa năm 2021」 và số 48 「Hướng dẫn quản lý học lực cho học sinh người nước ngoài năm 2021」

• Tư vấn nhập học • chuyển trường giữa chừng:

Trung tâm hỗ trợ giáo dục cho gia đình đa văn hóa ☎ 420-8269

• Phụ trách Hội đồng đánh giá lý lịch học tập:

Trung tâm hỗ trợ giáo dục cho gia đình đa văn hóa ☎ 420-8267



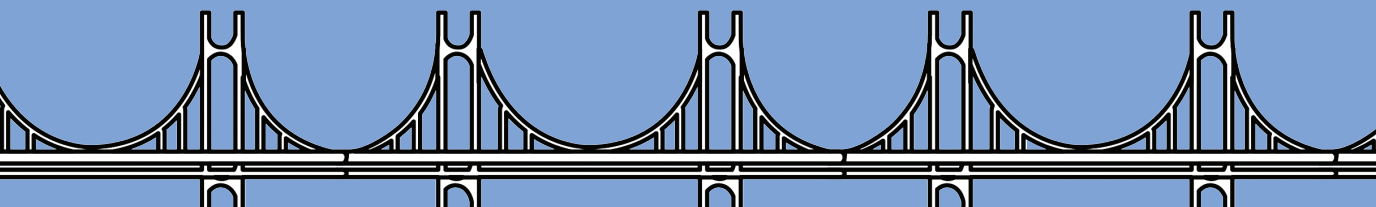
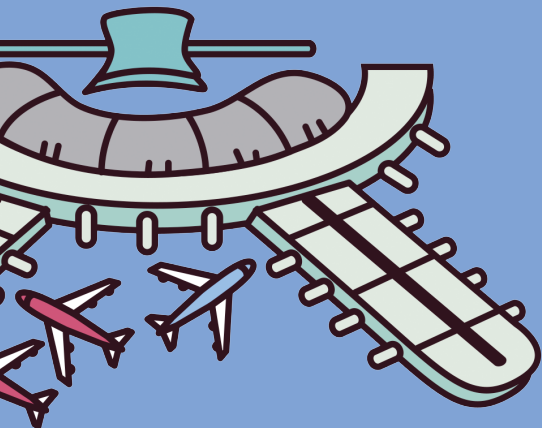


III



Đăng ký người nước ngoài và lưu trú

Cẩm nang sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài ● Be the Incheoner



- 1. Thị thực(VISA)
- 2. Đăng ký người nước ngoài và lưu trú
- 3. Khai báo tạm trú
- 4. Hướng dẫn Cục Quản lý xuất nhập cảnh • Sở người nước ngoài Incheon
- 5. Nộp thuế
- 6. Xuất cảnh



III

Đăng ký người nước ngoài và lưu trú



1 Thị thực(VISA)

1 Thị thực(VISA) là gì?

Du khách đến Hàn Quốc phải có thị thực hợp lệ với mục đích nhập cảnh. Visa là “hành động giới thiệu nhập cảnh” của Lãnh sự đối với việc xin cấp phép nhập cảnh của người nước ngoài, theo đó dù người nước ngoài có sở hữu thị thực, nhưng nếu không đáp ứng điều kiện cho phép nhập cảnh theo kết quả thẩm định thì vẫn không được nhập cảnh.

※ Cung cấp hướng dẫn chính xác về việc xin thị thực và các dịch vụ xin và cấp thị thực dễ dàng, thuận tiện thông qua trang web Cổng thông tin thị thực Hàn Quốc <https://www.visa.go.kr> (Hỗ trợ tiếng Anh, tiếng Trung)

⚙️ Thị thực Hàn Quốc

- ① Số thị thực : Số sê-ri được cấp trên thị thực
- ② Tư cách lưu trú: Loại hoạt động xã hội mà người nước ngoài có thể tham gia hoặc tư cách khi lưu trú tại Hàn Quốc
- ③ Thời hạn lưu trú : Thời gian lưu trú tính từ ngày nhập cảnh vào Hàn Quốc
- ④ Chủng loại : Loại thị thực(S: thị thực nhập cảnh một lần, D: thị thực nhập cảnh hai lần, M: thị thực nhập cảnh nhiều lần)
- ⑤ Ngày cấp: Chỉ ngày cấp thị thực
- ⑥ Ngày hết hạn nhập cảnh: Thời hạn hiệu lực của thị thực(Phải nhập cảnh vào Hàn Quốc trước khi hết hạn, thị thực quá hạn sẽ không hợp lệ)
- ⑦ Nơi cấp: Thông tin về cơ quan đại diện ngoại giao ở nước ngoài đã cấp thị thực

2 Các loại thị thực theo tư cách lưu trú

Tổng cộng có 15 loại visa được phân loại theo tư cách lưu trú. Thông tin chi tiết có thể tìm trên “Trang chủ Cổng thông tin thị thực Hàn Quốc (<http://www.visa.go.kr>) → Loại visa theo từng mục đích nhập cảnh”.

※ Click hình ảnh ‘Ngoại giao·Công vụ’ → Có thể kiểm tra được đối tượng đăng ký hoặc phạm vi hoạt động của thị thực ngoại giao(A-1), công vụ(A-2)

3 Thủ tục cấp thị thực

• **Nơi đăng ký và cấp thị thực:** tại Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán Hàn Quốc

Thủ tục đăng ký thị thực thông qua Cơ quan đại diện ngoại giao tại nước ngoài



2 Đăng ký người nước ngoài và lưu trú

Nội dung chi tiết có thể kiểm tra tại mục ‘Hướng dẫn → Thủ tục đăng ký. Đối với một số thị thực (E1~E7) có thể đăng ký và cấp thị thực điện tử.

1 Đăng ký người nước ngoài và lưu trú

- **Website Hikorea :** www.hikorea.go.kr(hỗ trợ tiếng Anh, Nhật, Trung) ☎ 1345
- **Website Cục Xuất nhập cảnh-Sở người nước ngoài :** www.immigration.go.kr(hỗ trợ tiếng Anh)

Đối tượng đăng ký người nước ngoài

- Người nước ngoài có ý định lưu trú trên 90 ngày kể từ ngày nhập cảnh vào Hàn Quốc
- Công dân bị mất quốc tịch Hàn Quốc và nhập quốc tịch nước ngoài, hoặc người nước ngoài sinh ra tại Hàn Quốc được cấp tư cách lưu trú và có ý định lưu trú trên 90 ngày kể từ ngày đó.
- Trường hợp ngoại lệ
 - ▶ Ngoại giao, công vụ, nhân viên chương trình hợp tác và gia đình(A-1, A-2, A-3)
 - ▶ Người làm nhiệm vụ quan trọng về ngoại giao, công nghiệp, quốc phòng và gia đình của họ, những người nước ngoài khác được Bộ trưởng Bộ Tư pháp công nhận là trường hợp đặc biệt được miễn đăng ký người nước ngoài.
 - ▶ Công dân Canada có ý định lưu trú dưới 6 tháng, có ý định tham gia các hoạt động thuộc các loại hình lưu trú dưới đây
 - ※ Văn hóa-Nghệ thuật(D-1), Tôn giáo(D-6), Thăm thân(F-1), Bảo lãnh người thân(F-3), Các loại khác(G-1)

Thời gian đăng ký người nước ngoài

- Người nước ngoài muốn lưu trú tại Hàn Quốc trên 90 ngày → Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhập cảnh
- Người nước ngoài đã được cấp tư cách lưu trú hoặc thay đổi tư cách lưu trú → Ngay khi nhận được cấp phép (ngay lập tức)
 - ※ Trường hợp công dân Canada sở hữu visa B-2(quá cảnh du lịch) đăng ký thay đổi tư cách lưu trú thì sẽ được đăng ký người nước ngoài khi đăng ký xác nhận thay đổi tư cách người lưu trú.

Địa điểm đăng ký người nước ngoài

- Thẻ chứng minh thư người nước ngoài được cấp tại Văn phòng quản lý xuất nhập cảnh và người nước ngoài có thẩm quyền tại khu vực cư trú
 - ▶ Tên cơ quan : Văn phòng quản lý xuất nhập cảnh và người nước ngoài Incheon
 - ▶ Khu vực quản lý : Thành phố Incheon(ngoại trừ Sân bay quốc tế Incheon), thành phố Bucheon, thành phố Gimpo, tỉnh Gyeonggi
 - ▶ Địa chỉ : 393 Seoha-daero, Jung-gu, Incheon(Hang-dong)
 - ▶ Tel : 032-890-6407 / Fax : 032-890-6400
 - ※ Trung tâm cộng đồng người nhập cư đa văn hóa Gimpo: phụ trách một phần công việc cho người nước ngoài thuộc thành phố Gimpo

Hồ sơ cần thiết(chung)

- Hộ chiếu, đơn đăng ký tổng hợp, ảnh thẻ theo quy cách tiêu chuẩn(3.5×4.5cm)
- Lệ phí : cấp thẻ chứng minh thư(30,000won), các dịch vụ khác theo từng loại như gia hạn thời gian lưu trú, thay đổi tư cách lưu trú vui lòng tham khảo ☎ 1345
- Giấy tờ cần bổ sung theo từng tư cách lưu trú
 - ※ Khi người đại diện (người có tư cách đại diện) đăng ký: giấy ủy quyền, bản sao chứng minh thư người ủy quyền, bản sao chứng minh thư người được ủy quyền, giấy chứng nhận nơi công tác của người được ủy quyền..v.v
 - ※ Nội dung chi tiết giấy tờ cần bổ sung theo từng tư cách lưu trú : 『 Website Chính phủ điện tử dành cho người nước ngoài (www.hikorea.go.kr) (hỗ trợ tiếng Anh, Trung, Nhật)→ Bảng thông tin → Lưu trú của người nước ngoài』

2 Cấp lại chứng minh thư người nước ngoài

Trường hợp cần cấp lại thẻ

- Mất chứng minh thư người nước ngoài
- Chứng minh thư người nước ngoài cũ không thể sử dụng được
- Chứng minh thư người nước ngoài không còn chỗ để ghi

- Thay đổi tư cách lưu trú
- Khai báo thay đổi thông tin trên chứng minh thư (họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, quốc tịch)

Hồ sơ cần thiết khi cấp lại thẻ chứng minh

- Đơn đăng ký cấp lại, 1 ảnh thẻ theo quy cách tiêu chuẩn(3.5×4.5cm)
- Thẻ chứng minh cũ (trừ trường hợp bị mất thẻ, trường hợp còn lại khi đăng ký cấp lại bắt buộc phải nộp lại thẻ cũ)
- **Lệ phí** : 30,000won
- **Địa điểm cấp lại thẻ** : Cục xuất nhập cảnh-Sở người nước ngoài có thẩm quyền tại khu vực cư trú

Nghĩa vụ khai báo thay đổi thông tin trên thẻ chứng minh thư người nước ngoài

Trong trường hợp người nước ngoài đã đăng ký người nước ngoài thuộc bất kỳ lý do khai báo dưới đây, thì bản thân hoặc người đại diện phải khai báo thay đổi cho Cục xuất nhập cảnh-Sở người nước ngoài có thẩm quyền trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh lý do.(Nếu vi phạm sẽ bị phạt tiền theo Điều 35 Luật Quản lý xuất nhập cảnh)

- Trường hợp thay đổi họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh và quốc tịch
 - Trường hợp thay đổi thông tin hộ chiếu hộ chiếu như: số, ngày cấp, thời hạn
 - Trường hợp thay đổi thông tin cơ quan hoặc đoàn thể của người nước ngoài(bao gồm đổi tên cơ quan)
- ※ Hồ sơ cần thiết : Đơn đăng ký tổng hợp(Đơn khai báo thay đổi nội dung thẻ người nước ngoài), hộ chiếu và thẻ người nước ngoài, giấy tờ chứng minh nội dung thay đổi

Phạm vi hoạt động và xin việc trong nước của người nước ngoài lưu trú

- Người nước ngoài có thể lưu trú trong phạm vi thời gian và tư cách lưu trú.
 - Không thể hoạt động chính trị trừ những trường hợp được pháp luật quy định.
 - Nếu muốn xin việc thì phải có tư cách lưu trú hợp lệ và chỉ được làm tại nơi đã quy định.
 - Khi thay đổi địa điểm làm việc đã được chỉ định, phải khai báo hoặc được sự cho phép của Cục xuất nhập cảnh-Sở người nước ngoài có thẩm quyền.
- ※ Để biết thêm chi tiết, vui lòng truy cập trang web dưới đây : 『 Website Chính phủ điện tử dành cho người nước ngoài (www.hikorea.go.kr) (hỗ trợ tiếng Anh, Trung, Nhật)→ Bảng thông tin → Lưu trú của người nước ngoài』.

Tuy nhiên, những người có tư cách lưu trú sau đây, ngoài tư cách lưu trú có thể làm việc hợp pháp nếu nhận được giấy phép hoạt động. Mọi thắc mắc có thể gọi qua số điện thoại ☎ 1345 hoặc truy cập website Hikorea (www.hikorea.go.kr)

1 Du học(D-2), Tu nghiệp ngoại ngữ(D-4-1, D-4-7) làm thêm theo giờ

- **Quy tắc cơ bản** : giới hạn hoạt động xin việc(lao động đơn giản) theo giờ mà sinh viên thực hiện theo thông thường

Đối tượng	<ul style="list-style-type: none"> Người được giáo sư hay người phụ trách xác nhận với tư cách là du học và tu nghiệp ngoại ngữ (Sinh viên tu nghiệp ngoại ngữ : trừ thanh thiếu niên, cư trú trên 6 tháng kể từ ngày thay đổi tư cách lưu trú/ngày nhập cảnh)
Thời gia cho phép	<ul style="list-style-type: none"> Sinh viên theo diện tu nghiệp ngoại ngữ: từ 10~20 tiếng/tuần Sinh viên đại học: từ 10~20 tiếng/tuần Thạc sĩ, Tiến sĩ: từ 15~30 tiếng/tuần ※ Nội dung chi tiết tham khảo Sổ tay Hướng dẫn Cư trú người nước ngoài của Bộ Tư Pháp <Thời gian cho phép theo năng lực tiếng Hàn, theo học vị>
Lĩnh vực cho phép và hạn chế	<ul style="list-style-type: none"> Lĩnh vực cho phép <ul style="list-style-type: none"> ▶ Thông · Biên dịch, giúp việc tại quán ăn, hỗ trợ văn phòng chung.v.v ▶ Nhân viên bán hàng, nhân viên nhà hàng, nhân viên hỗ trợ sự kiện tại các làng tiếng Anh hoặc trại hè tiếng Anh. ▶ Hỗ trợ hướng dẫn du lịch và hỗ trợ bán hàng tại các cửa hàng miễn thuế.v.v Lĩnh vực hạn chế <ul style="list-style-type: none"> ▶ Tất cả ngành sản xuất và xây dựng ▶ Viện nghiên cứu tiền tiến, nơi kinh doanh hành vi đầu cơ, kinh doanh tiếp khách giải trí
Thay đổi địa điểm làm việc	Thay đổi địa điểm làm việc bằng cách thay đổi chủ sử dụng lao động trong thời hạn cho phép (Trong vòng 15 ngày, bản thân hoặc người phụ trách du học sinh tại trường đại học đến trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ điện tử để khai báo thay đổi địa điểm làm việc)
Đối tượng giới hạn	<ul style="list-style-type: none"> Điểm chuyên cần dưới 70% theo học kỳ gần nhất Điểm trung bình (dựa trên số tín chỉ đã hoàn thành) C(2.0) trở xuống Sinh viên tu nghiệp ngôn ngữ có tỉ lệ chuyên cần dưới 90% trên tổng số học kỳ đã hoàn thành Người không tuân thủ thời gian làm việc theo quy định và không khai báo sau khi thay đổi địa điểm làm việc
Hồ sơ đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> Hộ chiếu, chứng minh thư người nước ngoài, đơn đăng ký, lệ phí(miễn phí) Đơn tiến cử xin việc theo thời gian, bảng điểm hoặc giấy chứng nhận chuyên cần(do trường cấp)

※Việc xử lý giấy phép tối đa 1 năm trong thời hạn lưu trú và nơi làm việc giới hạn chỉ được làm tối đa 2 địa điểm.

※Trong phạm vi không ảnh hưởng đến các điều kiện cơ bản với tư cách là du học, các giao dịch như nhận tiền công, tiền thưởng, hay các khoản tiền nhận kèm theo trong sinh hoạt không nằm trong đối tượng cho phép.

2 Visa thăm thân(F-1), Visa diện bảo lãnh(F-3)

Trong số những người có tư cách lưu trú trên, nếu đáp ứng các yêu cầu nhất định như có đủ điều kiện lao động thì có thể làm việc thông qua cấp phép hoạt động với tư cách lưu trú các loại visa giáo sư(E-1)~visa kỹ sư chuyên ngành(E7).

Nghĩa vụ khai báo thay đổi nơi cư trú

- Trường hợp thay đổi nơi cư trú, trong vòng 15 ngày kể từ ngày chuyển đi nhất định phải khai báo chuyển đến tại Cục xuất nhập cảnh·Sở người nước ngoài hoặc tại Thành phố, Quận, Huyện hoặc Thị trấn, Xã, Phường có thẩm quyền tại nơi cư trú.
- Có thể khai báo thay đổi địa chỉ nhà thông qua ‘Website Hikorea www.hikorea.go.kr’.
- Trường hợp là người di trú kết hôn, nếu chồng/vợ đã đăng ký khai báo chuyển đổi địa chỉ tại Ủy ban xã thì vẫn phải khai báo thay đổi địa chỉ nhà riêng biệt.
- Nếu vi phạm có thể bị phạt theo Điều 36 Luật Quản lý xuất nhập cảnh.(tối đa 1 triệu won)

Hồ sơ nộp(chung)

- Đơn đăng ký tổng hợp, hộ chiếu và chứng minh thư người nước ngoài, tài liệu có thể chứng minh địa chỉ được thay đổi(Bản hợp đồng thuê nhà, Giấy xác nhận cung cấp chỗ ở)



3 Khai báo tạm trú

1 Khai báo tạm trú trong nước cho kiều bào có quốc tịch nước ngoài(Hàn kiều)

Định nghĩa về Hàn kiều?

Là người khi sinh ra đã có quốc tịch Hàn Quốc(bao gồm cả những người Hàn Quốc đã di cư ra nước ngoài trước thành lập chính phủ Hàn Quốc) lấy quốc tịch nước ngoài hoặc hậu duệ của những người nêu trên mang quốc tịch nước ngoài.

Khai báo tạm trú trong nước cho Hàn kiều là gì?

‘Nơi tạm trú’ là nơi cư trú với mục đích ở trên 30 ngày. Khi muốn khai báo tạm trú trong nước với mục đích lưu trú trên 90 ngày, phải nộp Đơn khai báo tại Cục xuất nhập cảnh·Sở người nước ngoài có thẩm quyền. Trường hợp không khai báo tạm trú trong nước thì phải đăng ký người nước ngoài trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

Phương thức khai báo và hồ sơ cần chuẩn bị

Cá nhân chuẩn bị hồ sơ và đến đăng ký trực tiếp tại Cục xuất nhập cảnh·Sở người nước ngoài có thẩm quyền tại nơi cư trú.

※ Nên đến Cục xuất nhập cảnh-Sở người nước ngoài để nhận tư vấn về việc có thể khai báo tạm trú hay không do hồ sơ cần chuẩn bị cho từng trường hợp là khác nhau (hồ sơ cơ bản: Đơn đăng ký tạm trú trong nước, 1 ảnh 3x4cm, bản sao hộ chiếu).

Khai báo chuyển nơi cư trú cho Hàn kiều

- Trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển đi phải khai báo chuyển nơi cư trú tại Cục xuất nhập cảnh-Sở người nước ngoài hoặc tại Thành phố-Quận-Huyện hoặc Thị trấn-Xã-Phường có thẩm quyền tại nơi cư trú.
- Có thể khai báo thay đổi nơi lưu trú tại 'Website Hikorea (www.hikorea.go.kr)'.
- Nếu vi phạm có thể bị phạt theo Điều 36 Luật Kiềm bào.(Tối đa 2 triệu won)

Phương thức khai báo và hồ sơ cần chuẩn bị

- Hộ chiếu, thẻ khai báo tạm trú trong nước của Hàn kiều
- Đơn khai báo thay đổi nơi cư trú trong nước
- Tài liệu có thể chứng minh địa chỉ được thay đổi(Bưu phẩm, Hợp đồng thuê nhà, Giấy xác nhận cung cấp chỗ ở)

Nộp lại thẻ tạm trú trong nước đối với Hàn kiều

Những trường hợp nêu dưới đây, phải nộp lại thẻ tạm trú trong nước đối với Hàn kiều tại Cục xuất nhập cảnh-Sở người nước ngoài.

- Trường hợp Hàn kiều trở thành công dân Hàn Quốc, nộp lại thẻ trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành đăng ký chứng minh thư
 - Trường hợp Hàn kiều mất tư cách lưu trú kiều bào, nộp lại thẻ trong vòng 30 ngày kể từ ngày mất tư cách
 - Trường hợp Hàn kiều qua đời tại Hàn Quốc, nộp lại thẻ trong vòng 30 ngày kể từ ngày biết báo tử
 - Trường hợp Hàn kiều xuất cảnh nhưng không có ý định quay lại trong thời hạn lưu trú theo diện lưu trú dành cho kiều bào, nộp lại thẻ khi xuất cảnh
- ※Nếu vi phạm có thể bị phạt theo Điều 8 Luật Kiềm bào.(Tối đa 1 triệu won)

2 Tư cách định cư

Nội dung chi tiết về việc xin visa định cư có thể tham khảo tại 'Website Cổng thông tin điện tử Chính phủ dành cho người nước ngoài(www.hikorea.go.kr)→ Mục tin tức → Nội dung thông báo', trước khi đăng ký visa định cư thì bản thân nhất định phải nhận tư vấn về trường hợp của mình.

3 Nhập tịch

Người nước ngoài chưa từng đăng ký xin nhập tịch Hàn Quốc có thể xin nhập quốc tịch sau khi nhận được sự đồng ý của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Nội dung chi tiết và hồ sơ cần thiết cho việc xin nhập tịch có thể tham khảo trên 『 Website Cổng thông tin điện tử Chính phủ dành cho người nước ngoài(www.hikorea.go.kr) → Mục thông tin → Xuất nhập cảnh/Lưu trú → Quốc tịch/Nhập tịch 』.



Hướng dẫn Cục xuất nhập cảnh·Sở người nước ngoài Incheon



Giới thiệu Cục xuất nhập cảnh·Sở người nước ngoài Incheon

- **Địa chỉ :** 393 Seohae-daero, Jung-gu, Incheon(Hang-dong)

※ Các nội dung chi tiết khác có thể được hướng dẫn thông qua Trung tâm Hướng dẫn tổng hợp cho người nước ngoài, số điện thoại ☎ 1345.



Hướng dẫn nội dung các chương trình chính



Chương trình Hội nhập xã hội(KIIP)

Là chương trình được tiến hành nhằm bồi dưỡng một cách có hệ thống các kiến thức cơ bản (Tiếng Hàn và văn hóa Hàn Quốc, hiểu biết về xã hội Hàn Quốc) cần thiết cho người nhập cư lưu trú tại Hàn Quốc, phục vụ cho việc thích ứng, tự lập với tư cách là thành viên của xã hội.



Lợi ích khi hoàn thành khóa học

- Người nộp đơn nhập tịch được công nhận đã vượt qua bài đánh giá tổng hợp, được miễn phỏng vấn nhập tịch
- Khi đăng ký visa định cư được công nhận đã đáp ứng đủ điều kiện về kiến thức cơ bản
- Ngoài các trường hợp nêu trên, khi đăng ký tư cách lưu trú khác được cộng điểm, miễn chứng minh năng lực tiếng Hàn



Phương thức đăng ký và đối tượng

- Đăng ký thành viên trên website Mạng lưới thông tin Hội nhập xã hội (www.socinet.go.kr) (Chỉ nhận đăng ký qua internet)
- Cách phân chia theo từng cấp học
 - ▶ Đánh giá đầu vào(www.kiip-test.org, đăng ký thành viên giống với ID và mật khẩu ở trang Mạng lưới thông tin Hội nhập xã hội)
 - ▶ Cách phân chia lớp học không cần thông qua đánh giá đầu vào
 - ① Bắt đầu học từ lớp 0-Có thể phân chia từ lớp 0 mà không cần tham gia bài thi đánh giá đầu vào
 - ② Liên kết với TOPIK (Tham khảo bảng liên kết phía dưới): người có chứng chỉ topik còn hiệu lực, có thể được phân chia cấp dựa theo cấp độ mà không cần phải đánh giá đầu vào
 - ③ Liên kết với thị thực nhập cư kết hôn(nộp các tài liệu chứng minh đã hoàn thành khóa đào tạo tại cơ quan đào tạo tiếng Hàn ở nước ngoài do Bộ Tư Pháp chỉ định như Học viện King Sejong), có thể vào học từ cấp 2 mà không cần đánh giá đầu vào
 - ④ Hệ thống công nhận việc đào tạo tiếng Hàn tại các cơ quan khác nhau như trường đại học, công ty, tổ chức tương đương khóa đào tạo tiếng Hàn của chương trình hội nhập xã hội và những người đã được đào tạo tiếng Hàn ở các cơ quan này có thể trực tiếp tham gia vào chương trình hội nhập xã hội. (Nộp hồ sơ đăng ký chính thức của trường đại học cho văn phòng quản lý xuất nhập cảnh có thẩm quyền)

- **Đối tượng tham gia** : người nước ngoài lưu trú hợp pháp có chứng minh thư hoặc thẻ đăng ký tạm trú trong nước, người nhập tịch (Trong vòng 3 năm kể từ ngày nhập tịch)

Bảng liên kết chương trình Hội nhập xã hội và kỳ thi năng lực tiếng Hàn

Năng lực tiếng Hàn(TOPIK)		Chương trình Hội nhập xã hội
Cấp 1	➔	Cấp 2
Cấp 2	➔	Cấp 3
Cấp 3	➔	Cấp 4
Cấp 4~6	➔	Cấp 5 (Tìm hiểu về xã hội Hàn Quốc)

※ (Ví dụ) Người có topik cấp 1 sẽ được phân chia vào cấp 2 chương trình Hội nhập xã hội

2 Chương trình hướng dẫn kết hôn quốc tế

Là chương trình giúp cặp vợ chồng kết hôn quốc tế hiểu về văn hóa và môi trường sống của người bạn đời nhằm xây dựng một gia đình hạnh phúc như tìm hiểu về chế độ liên quan đến hôn nhân quốc tế, văn hóa bản địa, thủ tục cấp visa, các vấn đề cần lưu ý..v.v

⚙️ Phương thức đăng ký và đối tượng

Trong số công dân Hàn Quốc, người dự định kết hôn quốc tế với công dân của quốc gia khác hoặc muốn mời bạn đời là người nước ngoài sang sau khi kết hôn quốc tế được Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho phép. Người Hàn Quốc chuẩn bị kết hôn với công dân của các quốc gia dưới đây buộc phải hoàn thành ‘Chương trình hướng dẫn kết hôn quốc tế’.

- **Phương thức đăng ký** : Đăng ký sau khi đăng ký thành viên trang website Mạng lưới thông tin Hội nhập xã hội
- **Quốc gia chỉ định**: Trung Quốc, Việt Nam, Philippines, Campuchia, Mông Cổ, Uzbekistan, Thái Lan
※ Có thể biết thêm chi tiết về nội dung đăng ký tại website Mạng lưới thông tin Hội nhập xã hội (www.socinet.go.kr).

3 Chương trình thích ứng ban đầu

Là chương trình hỗ trợ người nước ngoài lần đầu nhập cảnh vào Hàn Quốc có thể nắm bắt được Luật cơ bản, thông tin sinh hoạt nhằm nhanh chóng thích nghi với xã hội

⚙️ Người kết hôn di trú

- **Đối tượng tham gia** : người nước ngoài nhập cảnh với tư cách visa kết hôn(F-6) hoặc người nước ngoài muốn đổi sang visa kết hôn(F-6) và gia đình của họ
- Người đã đăng ký người nước ngoài cũng vẫn có cơ hội tham gia chương trình
※ Người nước ngoài của 7 quốc gia: Trung Quốc, Việt Nam, Philippines, Campuchia, Mông Cổ, Thái Lan,

Uzbekistan nhập cảnh vào Hàn Quốc với tư cách visa kết hôn(F-6) bắt buộc phải tham gia Chương trình thích ứng ban đầu. Phải hoàn thành trước khi đăng ký làm thẻ chứng minh thư người nước ngoài

Hàn kiều

- **Đối tượng tham gia** : kiều bào muốn đăng ký người nước ngoài với tư cách visa lao động(H-2)
- Khi đăng ký người nước ngoài nhất định phải nộp đính kèm ‘Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình thích ứng ban đầu’

Du học sinh người nước ngoài

- **Đối tượng tham gia** : du học sinh người nước ngoài mới nhập học(như D-2, D-4-1)
 ※Du học sinh nước ngoài chưa từng tham gia chương trình nếu muốn tham gia thì có thể đăng ký. Ngoài ra, chương trình cũng phù hợp với các đối tượng như: nghệ sĩ nước ngoài (visa E-6-2), con cái của người nhập cư, người nước ngoài sinh sống ở các khu vực đông dân cư.
- **Phương thức đăng ký** : đăng ký sau khi đăng ký thành viên trên website Mạng lưới thông tin Hội nhập xã hội(www.socinet.go.kr)

5 Nộp thuế

- Trường hợp nợ thuế, nếu nộp đủ số tiền nợ theo hướng dẫn thanh toán của nhân viên quản lý xuất nhập cảnh thì có thể gia hạn visa bình thường, nhưng nếu không nộp đầy đủ thì có thể hạn chế việc xuất nhập cảnh* để thanh toán đủ số tiền chưa nộp.
 ※Hạn chế việc: xin gia hạn thời gian lưu trú, đăng ký người nước ngoài(khai báo tạm trú), xin hoạt động ngoài tư cách lưu trú, xin phép hoặc khai báo việc thay đổi/bổ sung nơi làm việc, cấp giấy phép lưu trú, xin thay đổi tư cách lưu trú..v.v

6 Xuất cảnh

- Người nước ngoài có hộ chiếu còn thời hạn thì có thể tự do xuất cảnh. Tuy nhiên, trường hợp bị tình nghi có hành vi phạm tội thì có thể bị giam giữ hoặc cưỡng chế xuất cảnh. Trường hợp xuất cảnh sau thời gian lưu trú được cấp, phải làm thủ tục theo quy định tại cơ quan xuất nhập cảnh khu vực.
- Người nước ngoài xuất cảnh vĩnh viễn phải nộp lại chứng minh thư người nước ngoài. Người nước ngoài bị cấm xuất cảnh có thể bị hạn chế phạm vi cư trú và hoạt động; người nước ngoài vẫn đang lưu trú khi đã quá hạn xuất cảnh sẽ bị trục xuất hoặc xử phạt hình sự. Người nước ngoài nhận được lệnh cấm xuất cảnh có thể nộp đơn khiếu nại lên Bộ Tư Pháp trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được lệnh.
 ※Có thể nhận tư vấn qua ☎1345 hoặc kiểm tra thông tin chi tiết qua website Hikorea (www.hikorea.go.kr)

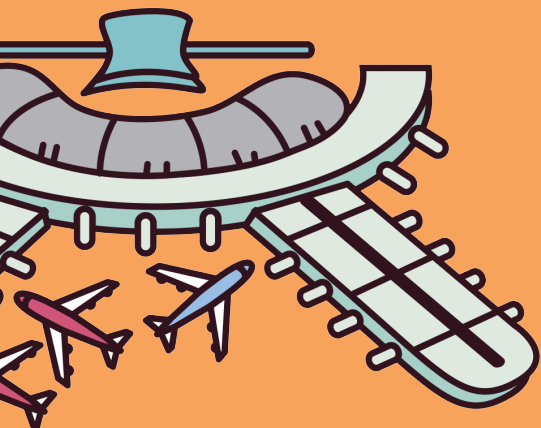


IV

Cuộc sống ở Incheon



Cắm nung sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài ● Be the Incheoner



- 1. Lái xe-Giao thông(Giấy phép lái xe, cách sử dụng phương tiện giao thông)
- 2. Phương thức sử dụng phương tiện giao thông
- 3. Mạng viễn thông
- 4. Xử lý rác thải sinh hoạt
- 5. Sử dụng cơ quan công cộng-cơ sở hạ tầng
(Cơ quan hành chính, sở cảnh sát, trạm cứu hỏa, bưu điện...)
- 6. Đời sống kinh tế tiêu dùng
- 7. Giáo dục
- 8. Sức khỏe và y tế(Hướng dẫn các cơ sở y tế)
- 9. Lao động và việc làm(Luật Lao động, Bảo hiểm xã hội)



IV

Cuộc sống ở Incheon



1 Lái xe và Giao thông (Giấy phép lái xe, cách sử dụng các phương tiện giao thông)



1 Giấy phép lái xe



1 Lấy bằng lái xe trong nước

Loại giấy phép lái xe trong nước có loại 1, loại 2 và tùy từng loại giấy phép mà loại xe có thể lái khác nhau. Để được cấp giấy phép lái xe, phải vượt qua cả 3 bài thi 'thi lý thuyết, thi kỹ năng lái xe, thi thực hành lái xe ngoài đường'. Kỳ thi được thực hiện tại các trung tâm sát hạch lái xe hoặc có thể được cấp thông qua trường dạy lái xe tư nhân.



Quy trình thi lấy bằng lái xe

Có thể xem thông tin chi tiết về từng bước của quy trình tại 『website Cục Giao thông Đường bộ Dân sự Tổng hợp Huấn luyện an toàn (<https://www.safedriving.or.kr>) → Hướng dẫn thi lái xe → Quy trình thi lấy bằng lái』 Hoặc thông qua trang web trên có thể tìm hiểu các thông tin "Hướng dẫn dân sự, đăng ký thi, kiểm tra thông tin bằng lái và đăng ký cấp bằng".



Trung tâm sát hạch lái xe Incheon

Trung tâm sát hạch lái xe Incheon có hệ thống hỗ trợ các khóa học, khu vực thực hành kỹ năng riêng biệt phục vụ cho người nước ngoài.

- **Địa chỉ** : 1247. Aam-daero, Namdong-gu, Incheon(Goan-dong)
- **Liên hệ** : 1577-1120



Chương trình đào tạo lấy bằng lái xe cho gia đình đa văn hóa

- Sở cảnh sát Ganghwa : 032-930-0393
- Sở cảnh sát Gyeyang : 032-363-6238
- Sở cảnh sát Namdong : 032-718-9376
- Sở cảnh sát Nambu : 032-717-9376
- Sở cảnh sát Bupyeong : 032-363-1376
- Sở cảnh sát Samsan : 032-509-0376
- Sở cảnh sát Seobu : 032-453-3376
- Sở cảnh sát Yeonsu : 032-453-0376
- Sở cảnh sát Jungbu : 032-760-8376
- Sở cảnh sát Nonhuyn : 032-454-9376

※ **Website Driving-Web dạy học lấy bằng lái xe ô tô miễn phí**
(www.wonderfuldriving.com)

Tại website cung cấp thông tin giúp gia đình đa văn hóa lấy bằng lái xe

| Giới thiệu địa điểm thi và các thủ tục liên quan |

- Cung cấp bài giảng và các câu hỏi trong các đề thi trước có liên quan đến khóa học, kỹ năng, lái xe ngoài đường(Hỗ trợ 10 ngôn ngữ, cần đăng ký hội viên)
- Hỗ trợ tiếng: Hàn, Nhật, Anh, Trung, Việt, Thái, Indonesia, Mông Cổ, Campuchia, Nga

2 Trường hợp đổi bằng lái xe nước ngoài sang bằng lái xe trong nước

- Việc thay đổi bằng lái nước ngoài sang bằng lái trong nước chỉ áp dụng đối với những quốc gia đã ký hiệp định chung với Hàn Quốc (khoảng 130 quốc gia) và nếu giấy phép được xác thực bằng các tài liệu cần thiết như Giấy xác nhận của Đại sứ quán Hàn Quốc tại nước ngoài thì có thể đổi sang giấy phép trong nước sau khi thông qua kỳ thi kiểm tra sức khỏe (kiểm tra thể chất) và kiểm tra lý thuyết (Miễn thi lý thuyết đối với quốc gia nằm trong danh sách có bằng lái được Hàn Quốc chấp nhận).
- Giấy phép lái xe nước ngoài chỉ được công nhận khi là giấy phép lái xe chính thức (full license) còn hạn, các giấy phép lái xe tạm thời, giấy phép lái xe tập sự không thể đổi sang giấy phép lái xe trong nước.
- **Địa điểm đăng ký** : các trung tâm sát hạch lái xe trên toàn quốc

※ **Định nghĩa Quốc gia nằm trong danh sách được Hàn Quốc công nhận bằng lái.**

Là quốc gia không cần trải qua các kỳ thi mà vẫn có thể đổi sang bằng lái xe trong nước, bảng danh sách các quốc gia này được Sở cảnh sát thông báo mỗi năm.

- **Giấy phép lái xe cấp tại quốc gia được công nhận như bằng lái trong nước** : chỉ kiểm tra sức khỏe(kiểm tra thể chất)
- **Giấy phép lái xe cấp tại quốc gia không được công nhận như bằng lái trong nước** : kiểm tra sức khỏe và thi lý thuyết đơn giản (20 câu trắc nghiệm)

- **Mục khác :** việc cấp đổi bằng lái xe nước ngoài chỉ giới hạn ở bằng loại 2 trong nước
 - ※ Có thể tham khảo danh sách các quốc gia được Hàn Quốc công nhận bằng lái tại website Các vấn đề dân sự tổng hợp về Lái xe an toàn của Cơ quan Quản lý giao thông đường bộ (<https://www.safedriving.or.kr>) → Cấp đổi bằng lái nước ngoài.

3 Giấy phép lái xe quốc tế

Người có bằng lái xe quốc tế cấp tại nước ngoài có thể lái xe trong nước trong thời gian cho phép (trong vòng 1 năm kể từ ngày nhập cảnh). Tuy nhiên, chỉ được phép cầm lái phù hợp với loại xe ghi trên bằng lái xe.

4 Đăng ký xe và bảo hiểm xe

1 Đăng ký xe

⚙ Đăng ký biển số xe

- Sau khi mua xe, chủ phương tiện phải đến văn phòng Quận tại nơi cư trú để đăng ký biển số xe.
- Tại các công ty kinh doanh ô tô có hỗ trợ dịch vụ đăng ký biển số xe miễn phí và hồ sơ cần thiết chuẩn bị tương tự như công dân Hàn Quốc. (cần mang theo chứng minh thư)
- Trước khi nhận biển số xe chính thức thì sẽ được cấp biển số tạm thời, biển số này chỉ có hiệu lực trong vòng 10 ngày.

2 Bảo hiểm xe (Bảo hiểm trách nhiệm)

- Khi mua xe, nhất định phải đăng ký bảo hiểm trách nhiệm phòng trường hợp xảy ra tai nạn.
- Tùy theo nội dung bảo hiểm mà số tiền bảo hiểm cũng khác nhau, do đó, nên chọn gói bảo hiểm phù hợp với cách lái xe của bản thân.

⚙ Bảo hiểm trách nhiệm xe ô tô

- Chủ phương tiện cần phải tham gia bảo hiểm trách nhiệm để chi trả tiền bồi thường cho nạn nhân trong trường hợp thiệt mạng hoặc bị thương do điều khiển xe (Điều 5 Luật Bồi thường thiệt hại khi điều khiển xe ô tô)
- Nếu điều khiển phương tiện mà không vào bảo hiểm trách nhiệm thì bị phạt tù dưới 1 năm hoặc phạt tiền dưới 10 triệu won.

2 Cách sử dụng các phương tiện giao thông

1 Xe bus

Mức phí là cố định và người dùng dịch vụ có thể thanh toán bằng tiền mặt hoặc bằng thẻ. Đặc biệt, khi sử dụng thẻ giao thông thì không cần mang theo tiền mặt, cũng không cần mua vé hay lấy lại tiền lẻ mỗi khi di chuyển. Ngoài ra, mức phí chiết khấu được áp dụng nên người dùng có thể tiết kiệm chi phí. Thẻ giao thông có 2 loại chính gồm: thẻ nạp và sử dụng với mức cần thiết ‘nạp tiền trước’ và ‘thẻ trả sau’ liên kết sử dụng song song với thẻ tín dụng và trả tiền vé sau đó.

* Người dùng thẻ giao thông, khi xuống xe phải quẹt thẻ tại máy đọc thẻ thì việc xử lý áp dụng trung chuyển và di chuyển mới hoàn thành.

* Đối tượng miễn phí đi xe bus nội thành: trẻ em dưới 6 tuổi đi cùng bố mẹ.

⚙️ Cách mua và sử dụng thẻ giao thông

① Thẻ giao thông trả trước(T-money, Cash Bee)

Thẻ giao thông trả trước có thể mua tại các cửa hàng tiện lợi hoặc ở ga tàu điện ngầm. Có thể sử dụng thẻ với tất cả các phương tiện giao thông công cộng như tàu điện ngầm, taxi, xe bus, tại một số cửa hàng tiện lợi thì có thể sử dụng số tiền trong thẻ như tiền mặt. Giá thành cơ bản là 2,500 won, thẻ chia thành loại ‘phổ thông, thanh thiếu niên, trẻ em’ nên chỉ cần mua thẻ đúng với đối tượng là được. Có thể nạp thẻ tại các cửa hàng tiện lợi hoặc tàu điện ngầm với đơn vị từ 1,000 won. Tuy nhiên, không thể sử dụng ở một vài khu vực.

② Thẻ giao thông trả sau

Thẻ giao thông trả sau là chỉ loại thẻ giao thông chủ yếu do công ty tín dụng phát hành. Nói chung, thẻ được làm để có thể sử dụng như thẻ giao thông bằng cách thẻ check card và thẻ tín dụng có gắn chức năng RF. Thẻ giao thông trả sau thanh toán theo khái niệm của thẻ tín dụng, nên cho dù không có tiền tại thời điểm đó thì vẫn có thể sử dụng các phương tiện giao thông. Ngoài ra, có thể sử dụng ở mọi khu vực trên toàn quốc. Tuy nhiên, thẻ giao thông trả sau chỉ sử dụng cấp phát cho đối tượng 19 tuổi trở lên, không áp dụng ưu đãi giảm giá cho đối tượng thanh thiếu niên. Chính vì thế, đối với học sinh trung học phổ thông trở xuống thì việc dùng thẻ giao thông trả trước sẽ thuận tiện hơn.

※ Các vấn đề cần lưu ý khi sử dụng thẻ giao thông

- Đối tượng sử dụng thẻ giao thông trả sau chỉ giới hạn ở những đối tượng đủ điều kiện phát hành thẻ tín dụng của từng công ty thẻ.
- Kiểm tra thẻ check card hay thẻ tín dụng đang có xem thẻ có chức năng sử dụng như thẻ giao thông hay không.

(Phải có ghi thẻ giao thông trả sau ở mặt sau của thẻ tín dụng)

Giấc mơ Incheon, tương lai của Đại Hàn Dân Quốc

- Tiền cước giao thông khi dùng thẻ giao thông trả sau sẽ được tính chung vào hóa đơn nội dung giao dịch của thẻ của tháng tiếp theo
- Trường hợp để 2 thẻ giao thông trong ví và quẹt thẻ thì có thể máy sẽ không đọc được thẻ hoặc tính thêm cước phí hai lần.

TIP sử dụng xe bus thuận tiện



Website Hệ thống quản lý thông tin xe bus thành phố Incheon : bus.incheon.go.kr

- Cung cấp thông tin các tuyến đường theo từng chuyến xe, thời gian trung chuyển của mỗi chuyến.



Ứng dụng sử dụng xe bus trên điện thoại(APP)

- Tìm kiếm các ứng dụng như xe bus Incheon, xe bus Seoul, xe bus toàn quốc sau đó cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương ứng.

2 Tàu điện ngầm

Giá vé tàu điện ngầm sẽ tăng theo khoảng cách di chuyển so với mức phí cơ bản, có thể thanh toán bằng thẻ giao thông dùng 1 lần hoặc thẻ giao thông thường (thẻ giao thông trả trước hoặc thẻ trả sau). Trường hợp là thẻ giao thông thường (có thể sử dụng khi di chuyển bằng xe bus và tàu điện ngầm, là chế độ 'trung chuyển giữa xe bus và tàu điện ngầm'. Ngược lại, thẻ dùng 1 lần chỉ sử dụng với tàu điện ngầm, khi mua phải đặt cọc 500 won và được nhận lại sau khi trả thẻ.

⚙ Cách sử dụng tàu điện ngầm

- Đảm bảo lên tàu đi đúng hướng có ghi tên ga đến.
- Tàu tốc hành được vận hành ở một số đoạn, nên phải lưu ý khi lên tàu do tàu không dừng lại ở tất cả các ga.

※ Những đoạn tàu tốc hành vận hành

(Line số 1 tuyến tàu Gyeong-in 'Ga Bupyeong ↔ Ga Yongsan', 'Ga DongIncheon ↔ Ga Yongsan', line số 9 tàu điện ngầm Seoul 'Sân bay Gimpo ↔ Sân vận động thể thao', tuyến đường sắt sân bay 'Ga Sân bay quốc tế Incheon ↔ Ga Seoul')

Bản đồ thay đổi lộ trình(thêm lộ trình line số 1,7 như ảnh)

⚙️ Loại tàu điện ngầm

- **Tuyến Gyeong-in** : là tuyến tàu từ line số 1 ~ số 9 di chuyển các khu vực như: ‘Incheon ↔ Seoul’, ‘Seoul ↔ Seoul’, ‘Seoul ↔ Gyeong-gi’. Ở trung tâm thành phố Incheon có phân bố tuyến Gyeong-in line 1 có thể di chuyển đến Bucheon và Seoul.
- **Tàu điện ngầm Incheon** : có thể đổi tàu ở các tuyến nội thành Incheon sang các tuyến như tuyến Gyeong-in line số 1(Ga Bupyeong, Ga Juan) và line số 7(Ga Quận Bupyeong), tuyến Suin Bundang(Ga Woninjae), tuyến đường sắt sân bay(Ga Gyeongnam, Ga Geomam).
- **Tuyến tàu đi sân bay** : là tuyến đường sắt nối ‘Sân bay quốc tế Incheon↔Incheon↔Seoul’ với các loại tàu thông thường, đi qua tất cả các ga và chỉ dừng lại ở Ga Sân bay Quốc tế Incheon và Ga Seoul.
 - ▶ Tàu thường(mất 66 phút, đi qua tất cả 13 ga từ Ga Sân bay Incheon ~ Ga Seoul, cứ 12 phút có một chuyến)
 - ▶ Tàu chạy thẳng(mất 51 phút, chạy thẳng từ Ga Sân bay Incheon~Ga Seoul, cứ 30 phút có một chuyến). Đối với chuyến tàu AREX thông thường có thể chuyển sang các tuyến tàu điện ngầm Incheon line số 1(Ga Gyeongnam) và line số 2(Ga Geomam); tuyến tàu điện ngầm Seoul line số 1(Ga Seoul), line số 2(Ga Hongik University), line số 4(Ga Seoul), line số 5 (Ga Sân bay Gimpo, Ga Geongdok), line số 6(Ga Digital Media City, Ga Geongdok); tuyến Gyeong-in(Ga Digital Media City, Ga Hongik University, Ga Geongdok, Ga Seoul).
- **Tuyến Suin Bundang** : có thể dễ dàng di chuyển qua lại giữa Ansan và Oido khu vực Gyeonggi bằng tuyến đường nối ‘Incheon và Suwon’.

TIP sử dụng tàu điện ngầm thuận tiện



Thông qua website dưới đây có thể tìm kiếm được các thông tin thời gian di chuyển của các chuyến tàu.

- **Tổng Công ty Giao thông Incheon(Tàu điện ngầm Incheon line số 1 và số 2, line số 7(Kkachiul ~ Seongnam))** : www.ictt.or.kr(Hỗ trợ ngôn ngữ: Anh, Trung, Nhật) ☎ 1899- 4446
- **Tổng Công ty Giao thông Seoul(Tàu điện ngầm Seoul từ line số 1~số 8)** : www.seoulmetro.co.kr(Hỗ trợ ngôn ngữ: Anh, Trung, Nhật) ☎ 1577- 1234
- **Tuyến Seoul METRO line số 9** : <http://www.metro9.co.kr>(Hỗ trợ ngôn ngữ: Anh) ☎ 02-2656-0009
- **Tuyến đường tàu sân bay KORAIL** : www.arex.or.kr(Hỗ trợ ngôn ngữ: Anh, Trung, Nhật) ☎ 1599-7788

※ ‘Chế độ trung chuyển tích hợp khu vực thủ đô’ là gì?

Là chế độ hệ thống tích hợp giá vé giao thông công cộng trong khu vực thủ đô và tính giá vé tương ứng với khoảng cách sử dụng bất kể phương tiện giao thông công cộng nào.

Là chế độ chỉ cần trả phí tổng quãng đường khi trung chuyển giữa các tuyến xe bus khu vực thủ đô như Incheon, Gyeonggi, Seoul với tuyến đường sắt đô thị, tàu điện ngầm khu vực thủ đô. Tiền phí khi trung chuyển (có thể sử dụng thẻ giao thông) phải thanh toán bằng thẻ giao thông, khi lên-xuống xe cần quét thẻ (Tag) thì mới được chấp nhận.

⚙ Ví dụ khi trung chuyển

Xe bus nội thành-(trung chuyển trong vòng 30 phút kể từ lúc xuống xe bus)- Tàu điện ngầm-(trung chuyển trong vòng 30 phút kể từ lúc xuống tàu điện ngầm)-xe bus nội thành

⚙ Thời gian áp dụng trung chuyển

- 7:00 ~ 21:00, trong vòng 30 phút kể từ khi xuống xe
- 21:00 ~ 07:00, trong vòng 60 phút kể từ khi xuống xe

⚙ Phương thức xác nhận trung chuyển

- Việc giảm giá trung chuyển không được áp dụng khi sử dụng cùng 1 tuyến xe bus.
- Số lần trung chuyển : tối đa 5 lần.
- Trung chuyển nhiều người (2 người trở lên) : chỉ áp dụng cho cùng số lượng người di chuyển. (chỉ áp dụng đối với xe bus, không áp dụng tuyến tàu điện ngầm)
- Không áp dụng giảm giá khi trung chuyển liên tiếp bằng tàu điện ngầm.

3 TAXI

Ở Hàn Quốc, khi đi taxi có thể thanh toán bằng tiền mặt hoặc thẻ giao thông. Tuy nhiên, khác với phương tiện giao thông công cộng thông thường, việc giảm giá trung chuyển không được áp dụng.

⚙ Taxi thông thường

- Là phương tiện giao thông di chuyển đến địa điểm mong muốn một lần và chở tối đa 5 hành khách.
- Phí mở cửa là 3,800won (năm 2019).
- Tùy theo khoảng cách (cứ 135m) và thời gian (33 giây) mà cước phí sẽ tăng thêm 100 won, sau nửa đêm (12 giờ đêm) sẽ tính thêm 20%.

⚙ Call taxi

Nếu hành khách đặt taxi qua tổng đài thì hãng sẽ cử tài xế đến địa điểm yêu cầu. Mỗi doanh nghiệp có giá cước phí mở cửa khác nhau.

※ Các doanh nghiệp call taxi ở Incheon : Incheon Call 1577-5588, Seven Call 032-611-7777, Ganghwa Call 1577-6669

Taxi loại lớn

Có thể trở tối đa 9 người, cước phí mở cửa là 6,500 won(năm 2019). Tùy theo khoảng cách(cứ 151m) mà cước phí sẽ tính thêm 200 won.

Taxi hạng sang

Khác với taxi thông thường, chất lượng xe và dịch vụ vượt trội hơn. Giá cước phí mở cửa là 6,500 won(năm 2019), tùy theo khoảng cách(cứ 151m) mà cước phí sẽ tính thêm 200 won.

TIP sử dụng taxi thuận tiện

Ứng dụng trên điện thoại(APP)

- Tìm kiếm, cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương ứng như: ‘Easy Taxi’, ‘Dangol Taxi’, ‘dịch vụ taxi an toàn Incheon’
- Có thể gọi điện đăng ký ‘Call Taxi cho người khuyết tật’ ☎ 1577-0320 do Tổng Công ty Giao thông Incheon vận hành hoặc đăng ký online tại website Trung tâm Hỗ trợ di chuyển cho người khuyết tật Incheon(www.inits.or.kr)

Dịch vụ taxi an toàn FC

- Nếu để điện thoại vào phần gắn thẻ NFC được lắp đặt phía ghế sau của taxi, ứng dụng di động sẽ được kích hoạt, cho phép người dùng gửi tin nhắn văn bản cho người quen của họ như biển số xe, vị trí, thời gian lên và xuống xe.

4 Xe bus liên tỉnh/ Xe bus tốc hành

Từ Incheon di chuyển đến các khu vực khác bằng xe khách rất tiện lợi. Bến xe khách Incheon được nối liền với Nhà ga Incheon Terminal với tuyến tàu điện ngầm Incheon(tuyến tàu số 1) giúp việc di chuyển giữa các tỉnh thành thuận tiện hơn.

- **Mua vé :** Khu vực Seoul, Gyeonggi-do và các điểm dừng trên đường đi đến 2 khu vực đó không thể đặt vé trước do không có chỗ ngồi, nhưng có thể dùng thẻ giao thông. Vé được đặt qua mạng có thể in vé ở quầy tự động được lắp đặt tại sảnh chờ của Bến xe khách Incheon. Hoặc cũng có thể mua vé trực tiếp tại các cửa bán vé hoặc quầy bán vé tự động được đặt tại sảnh chờ.

Giấc mơ Incheon, tương lai của Đại Hàn Dân Quốc

- **Đặt vé qua mạng** : có thể đặt vé tại các website sau:

- ▶ **Vé xe bus liên tỉnh** : website 'Bustago' : www.bustago.or.kr (hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật)
- ▶ **Vé xe bus tốc hành** : website 'Kobus' : www.kobus.co.kr (hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật)

🔧 Đến Bến xe bus tổng hợp Incheon

- **Tàu điện ngầm** : xuống tại ga Incheon Terminal Tuyến số 1 đi Incheon
- **Liên hệ** : ☎ 1666-7114

5 Tàu hỏa

Ngoài xe bus liên tỉnh, có thể di chuyển từ Incheon sang các tỉnh thành khác (đặc biệt là khu vực phía Nam) bằng tàu hỏa.

Ở thành phố Incheon do không có ga tàu hỏa, do đó, có thể trung chuyển ở ga Yeongdeungpo hoặc ga Seoul tuyến tàu điện ngầm Gyeongin line số 1.

- **Website Letskorail** : www.letskorail.com (hỗ trợ tiếng Anh, Trung, Nhật) ☎ 1544-7788

🔧 Các loại tàu hỏa

○ Loại thông thường

- **Tàu Mugunghwa**: đây là chuyến tàu di chuyển giữa Seoul và tỉnh Jeolla, tỉnh Gyeongsang, tỉnh Gangwon, so với các loại tàu khác thì chi phí rẻ hơn nhưng mất nhiều thời gian di chuyển hơn.
- **Tàu Saemaeul** : vận tốc nhanh hơn so với tàu Mugunghwa và chia thành khoang thường và khoang đặc biệt. Giá vé đắt hơn so với hiệu Mugunghwa.

○ Tàu cao tốc

- **KTX** : là tuyến đường sắt cao tốc đầu tiên, nhanh hơn so với tàu Mugunghwa từ 2~3 giờ (tùy theo quãng đường). Giá vé đắt hơn hiệu Mugunghwa và hiệu Saemaeul.
- **Tàu du lịch** : có nhiều chuyến tàu du lịch khác nhau tùy thuộc vào khu vực và chủ đề, các điểm tham quan cũng được kết nối với nhau theo từng lộ trình. Mọi thông tin chi tiết có thể kiểm tra trên trang chủ của Letskorail.

🔧 Cách sử dụng

- **Đặt vé qua mạng** : ngoại trừ tuyến tàu sân bay, các tuyến tàu còn lại có thể đặt vé thông qua website.
- **Mua vé trực tiếp** : có thể mua tại quầy vé tại ga tàu hỏa (Ga Seoul, Ga Yeongdeungpo) và Ga Bupyeong (tàu điện ngầm tuyến số 1).

6 Máy bay

Vé máy bay có thể đặt trước qua mạng, điện thoại thông qua hãng hàng không hoặc công ty du lịch hoặc mua trực tiếp tại sân bay.

1 Chuyến bay nội địa

Ngoài hai hãng hàng không chính là Korean Air và Asiana Airlines còn có một vài hãng hàng không quy mô nhỏ cũng đang khai thác các tuyến nội địa. Các chuyến bay nội địa chủ yếu bay từ sân bay Gimpo. Thông tin các chuyến bay nội địa và sân bay có thể tham khảo trên website Korea Airports (www.airport.co.kr).

※ Nếu nhấp vào khu vực ở trên website Korea Airports(tổng cộng 14 địa điểm như Gimpo, Gimhe, Jeju) thì có thể nhận được các thông tin về thời gian chuyến bay và thông tin đặt vé. Một số sân bay trong khu vực cũng đang khai thác các chuyến bay quốc tế.

• **Website Korea Airports** : www.airport.co.kr(hỗ trợ ngôn ngữ Anh) ☎ 1661-2626

2 Chuyến bay quốc tế

Hầu hết các chuyến bay quốc tế đều bay từ Sân bay quốc tế Incheon. Có thể kiểm tra thông tin về tình hình hoạt động và lịch trình bay tại website Incheon Airport.

※ Truy cập 『Website Incheon Airport(www.airport.kr) → Cất cánh/Hạ cánh』.

※ Nội dung về địa điểm đi từng loại phương tiện trong sân bay Incheon có thể tham khảo trên 『Website Incheon Airport(www.airport.kr)→ Giao thông/Gửi xe → Phương tiện công cộng/Hướng dẫn gửi xe』.

• **Website Incheon Airport** : www.airport.kr(hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật) ☎ 1577-2600

7 Đường biển

Do các chuyến tàu chở hành khách phụ thuộc nhiều vào thời tiết, nên kiểm tra thời gian khởi hành chính xác bằng việc kiểm tra thông tin thời gian xuất phát thực tế của tàu.

1 Tuyến nội địa và tuyến quốc tế

※ Thông tin liên quan đến lịch trình và giá vé của tuyến nội địa/quốc tế tham khảo tại 『Website Trung tâm Quản lý Cơ sở hạ tầng Cảng Incheon → Thông tin vận hành』

⚙️ Tuyến nội địa

• **Website Cảng Incheon** : www.ipfc.or.kr ☎ 1599-5985(ARS có hỗ trợ bằng tiếng Trung)

※ Người dân Incheon được giảm giá 45% cho các tuyến nội địa và không bị tăng giá vào cuối tuần.

Tuyến quốc tế

• Website Trung tâm Quản lý Cơ sở hạ tầng Cảng Incheon : www.ipfc.or.kr

☎ 1599-5985 (ARS có hỗ trợ bằng tiếng Trung)

Các bến tàu khác

Bến tàu Sammok và Bến tàu Wolmi

Có thể đi du lịch đến các đảo Wolmido và các đảo nằm ở Huyện Ongjin, thành phố Incheon bằng tàu thủy, cứ 1 tiếng có 1 chuyến.

• Website : www.sejonghaeun.com ☎ 032-751-2211

※ Truy cập trang web để biết thêm thông tin về lịch trình vận hành và giá vé của tàu chở khách.

3 Mạng viễn thông

Điện thoại bàn • Điện thoại di động

Điện thoại bàn (Điện thoại có dây)

Nếu muốn sử dụng điện thoại bàn tại nhà hoặc tại văn phòng thì chỉ cần gọi điện tới nhà mạng cung cấp dịch vụ điện thoại bàn.

Khi lắp điện thoại thì có thể sẽ phải trả chi phí lắp đặt và chi phí phát sinh. Các nhà cung cấp dịch vụ điện thoại bàn tiêu biểu tại Hàn Quốc gồm: ‘KT (☎ 100)’, ‘SKBroadband (☎ 106)’, ‘LG U+ (☎ 101)’, hiện tại, điện thoại bàn đang có xu hướng đổi thành điện thoại sử dụng internet. Nên chọn nhà mạng có các gói cước và dịch vụ phù hợp với bản thân. Người nước ngoài khi gia nhập nhà mạng cần ‘Bản sao hộ chiếu và thẻ người nước ngoài’.

Điện thoại di động

Việc sử dụng điện thoại di động phổ biến ở Hàn Quốc đến mức hầu như người nào cũng đều sở hữu một chiếc điện thoại di động. Các nhà mạng tiêu biểu tại Hàn Quốc gồm: SKT, KT, LGT và tùy từng nhà mạng mà gói cước và ưu đãi sẽ khác nhau.

※ Điện thoại di động trả trước : so với điện thoại di động thông thường (trả sau), cước phí sẽ hơi cao một chút và do không có hợp đồng nên có thể sử dụng bao lâu tùy thích.

3 Cách gọi điện thoại

• **Cách gọi điện thoại quốc tế** : ấn theo thứ tự (Số dịch vụ → Mã vùng quốc gia → Mã vùng khu vực → Số điện thoại).

• **Cách thức gọi điện thoại ngoại tỉnh** : Mã vùng khu vực tại Hàn Quốc được chia thành 17 mã vùng. Nếu gọi điện trong cùng tỉnh thành thì chỉ cần ấn số điện thoại mà không cần ấn mã vùng cũng được, nhưng khi gọi điện thoại sang khu vực khác thì cần bấm mã vùng khu vực rồi đến số điện thoại.

Ví dụ) Trường hợp gọi từ Incheon tới Busan : ☎ 051-000-0000

2 Internet

Hàn Quốc là một cường quốc IT, nên có thể sử dụng đường truyền internet tốc độ cao ở mọi lúc, mọi nơi. Nhà mạng tiêu biểu cung cấp dịch vụ internet gồm có ‘KT Olleh, SK Broadband, LG Uplus’. Có thể đăng ký mạng thông qua gọi điện trực tiếp hoặc thông qua website của nhà mạng, sau khi tiếp nhận đăng ký xong nhà mạng sẽ cử nhân viên kỹ thuật đến lắp đặt.

Sẽ phải trả phí hòa mạng, phí cơ bản, phí thiết bị (modem), nên cần nắm rõ chi phí gói cước và ưu đãi của nhà mạng khi hòa mạng. Thông thường, hợp đồng cam kết kéo dài 1 năm, 2 năm, 3 năm và sẽ được giảm chiết khấu một phần chi phí, nhưng nếu hủy bỏ hợp đồng trong thời hạn cam kết thì có thể phát sinh tiền vi phạm hợp đồng.

※ Sẽ nhận được ưu đãi nếu sử dụng chung nhiều dịch vụ (việc kết hợp các dịch vụ viễn thông như internet, điện thoại, viễn thông di động).

3 Truyền hình

1 Truyền hình mặt đất

Do phạm vi hoạt động tần số bị hạn định nên chỉ có các đài truyền hình được chọn mới có thể phát sóng. Các đài truyền hình mặt đất tại Hàn Quốc gồm: Kênh truyền hình Hàn Quốc(KBS), Kênh truyền hình Văn hóa(MBC), Kênh truyền hình Seoul(SBS), Kênh truyền Giáo dục(EBS), so với các truyền hình khác có nhiều mặt hạn chế hơn. Phải phát sóng theo luật định và phải duy trì tính cộng đồng.

2 Truyền hình cáp

Truyền hình cáp không bị hạn chế như truyền hình mặt đất và cung cấp phát sóng các chương trình chuyên biệt. Có thể xem các chương trình truyền hình vệ tinh nước ngoài thông qua đường truyền cáp quang và nếu lắp thêm modem và bộ chuyển đổi cáp thì còn có thể sử dụng thêm các dịch vụ khác như gọi điện video, internet, video theo yêu cầu (VOD), giáo dục từ xa, Home Banking. Người nước ngoài cần xuất trình thẻ người nước ngoài để đăng ký, mỗi nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu hồ sơ đăng ký khác nhau nên cần gọi cho nhà cung cấp dịch vụ truyền hình cáp để biết thêm thông tin chi tiết. Ngoài phí dịch vụ, phí thiết bị (modem) có thể phải trả thêm phí lắp đặt.

3 Truyền hình vệ tinh

Phát sóng qua vệ tinh là phát sóng được tạo ra nhằm khắc phục những hạn chế của phát sóng trên mặt đất và sử dụng phương pháp truyền lại tới ăng-ten thu trên mặt đất bằng vệ tinh phát sóng. Có thể xem các kênh từ khắp nơi trên thế giới thông qua truyền hình vệ tinh.

4 Xử lý rác thải sinh hoạt

Tại Hàn Quốc, đang áp dụng "Chế độ thu phí theo lượng rác thải"(VBWF) để thu phí dựa trên số lượng rác thải ra. Đây là chế độ được đưa ra nhằm giảm lượng rác thải và phân loại xử lý các đồ dùng có thể tái chế nhiều nhất có thể. Rác phải được cho vào các túi rác chuyên dụng, có thể mua túi rác chuyên dụng ở các điểm bán như siêu thị gần nhà.

1 Rác thải thông thường

Rác thải thông thường được cho vào túi rác đúng tiêu chuẩn (túi rác chuyên dụng), sau đó vứt tại đúng nơi quy định và sẽ được thu gom vào thời gian nhất định.

- Túi rác chuyên dụng của từng khu vực sẽ khác nhau nên phải kiểm tra chính xác trước khi mua.
- Nếu chuyển đến sinh sống ở một khu vực khác, vẫn có thể sử dụng những chiếc túi rác chuyên dụng cũ chưa dùng đến với điều kiện phải dán tem được cấp bởi Trung tâm phúc lợi hành chính.

2 Rác thải thực phẩm

Rác thải thực phẩm sẽ được thu gom rồi mang đi xử lý để sản xuất thức ăn cho gia súc hoặc dùng làm phân bón nên các vật lạ và nước phải được loại bỏ và xử lý riêng. Cần mua túi rác chuyên dụng dành riêng cho rác thải thực phẩm, nhãn dán hoặc giấy chứng nhận thanh toán để vứt rác và phải vứt rác vào đúng nơi quy định. Nếu thùng thu gom rác thải được đặt ở bên ngoài sẽ có thể xảy ra trường hợp hư hỏng, phải mua lại cái mới nên sau khi thu gom rác xong nên đưa vào trong nhà.

※ Đối với chung cư hoặc nhà tập thể, sẽ có thùng gom rác thải thực phẩm riêng.

Hướng dẫn phân loại và vứt rác thải thực phẩm

- Những thực phẩm có chứa hàm lượng muối cao như tương đậu nành, tương ớt, nước tương sẽ xử lý như rác thải thông thường, kim chi phải được rửa qua nước trước khi vứt bỏ
- Loại bỏ tăm, đũa gỗ, túi bóng, nắp chai, các loại vỏ hải sản...
- Đối với những thứ không phải là rác thải thực phẩm thì phân loại và bỏ vào túi rác chuyên dụng.

3 Rác tái chế

Rác thải được phân loại và vứt đúng cách có thể trở thành tài nguyên bằng việc tái chế và góp phần bảo vệ môi trường.

Chính phủ khuyến nghị thu gom, phân loại rác thải theo hướng dẫn phân loại, vứt rác và theo các loại tài nguyên có thể tái chế.

điểm chính trong việc phân loại và vứt rác thải

- ① **Đổ hết:** Đổ sạch và vứt hết tất cả rác trong thùng chứa.
- ② **Rửa sạch:** Lau hoặc rửa sạch tất cả thức ăn thừa, chất bẩn dính trên vật dụng tái chế rồi trước khi vứt.
- ③ **Tách riêng:** bỏ riêng những thứ khác loại vật liệu như nhãn dán, nắp chai trước khi vứt.
- ④ **Không trộn lẫn:** Phân loại theo chủng loại, vật liệu trước khi vứt.

4 Thiết bị điện gia dụng cỡ nhỏ

Điện thoại di động hoặc đồ gia dụng nhỏ(mỗi quận một khác nên cần kiểm tra trên website của từng quận) có thể vứt bỏ mà không phải trả phí. Chỉ cần bỏ vào thùng thu gom đồ điện gia dụng cỡ nhỏ (ở chung cư, trung tâm cộng đồng của phường), điện thoại di động có thể mang đến các đại lý bán điện thoại. Khi vứt bỏ từ 05 đồ điện gia dụng cỡ nhỏ trở lên, có thể sử dụng dịch vụ thu gom miễn phí các thiết bị gia dụng bỏ đi(1599-0903)

5 Thiết bị điện gia dụng cỡ lớn

Những thiết bị điện gia dụng cỡ lớn như TV, tủ lạnh có thể sử dụng dịch vụ thu gom miễn phí các thiết bị gia dụng bỏ đi(1599-0903) hoặc khi mua sản phẩm mới có thể thông qua bên bán hàng để thu gom, xử lý đồ trên. Đối với các thiết bị điện gia dụng cỡ lớn không nằm trong danh mục được dịch vụ thu gom miễn phí hỗ trợ thì xử lý theo cách thức và quy trình xử lý rác thải rắn cỡ lớn.

6 Rác thải rắn có kích thước lớn

Rác thải cỡ lớn không vừa túi rác chuyên dụng (ví dụ: đồ nội thất, thiết bị gia dụng, ...) thì phải liên hệ với cơ quan khu vực để được thu gom.

| Cách thức và quy trình xử lý rác thải rắn cỡ lớn |

⚙ Đăng ký trực tiếp

Sau khi mua tem vứt rác tại văn phòng Quận hoặc các nhà cung cấp được chỉ định (siêu thị, phòng quản lý chung cư), để đồ tại địa điểm được chỉ định vào ngày muốn bỏ.

☞ Do các địa điểm bán tem có sự khác nhau giữa mỗi quận, huyện nên cần kiểm tra trên website và Ban vệ sinh trước khi xử lý.

※ Thông tin Ban vệ sinh của các quận, huyện

Khu vực	Điện thoại	Khu vực	Điện thoại
Jung-gu	032-760-7412	Bupyeong-gu	032-509-6612
Dong-gu	032-770-6412	Gyeyang-gu	032-450-5463
Michuhol-gu	032-880-4362	Seo-gu	032-560-4553
Yeon-su-gu	032-749-7856	Ganghwa-gu	032-930-3338
Namdong-gu	032-453-2563	Ongjin-gu	032-899-2624

⚙ Đăng ký qua Internet

Tìm kiếm mục 'Dọn dẹp/Môi trường/Vệ sinh' tại website của văn phòng quận hoặc huyện, sau đó chọn 'Xử lý rác thải rắn cỡ lớn'. Sau khi thanh toán phí sẽ nhận được tem xử lý rác thải rắn cỡ lớn.

Dịch vụ thu gom rác thải rắn cỡ lớn miễn phí tại các Trung tâm Tái chế

Tại Incheon có các Trung tâm Tái chế do tư nhân điều hành ở mỗi quận. Đây là nơi tái chế, sửa chữa các thiết bị gia dụng, điện tử, nội thất sau đó bán lại hoặc trưng bày.

Khi cần vứt bỏ một thiết bị gia dụng cỡ lớn, liên hệ với Trung tâm Tái chế tại địa phương và họ sẽ đến nhà để thu gom miễn phí. (Trên cổng thông tin, hãy tìm kiếm Trung tâm Tái chế Incheon để lấy thông tin về các trang web và số điện thoại của các nhà cung cấp dịch vụ.)



5 Cơ quan công quyền và cơ sở hạ tầng (cơ quan hành chính, sở cảnh sát, trạm cứu hỏa, bưu điện, v.v.)

1 Cơ quan hành chính, Sở cảnh sát, Cơ quan phòng cháy chữa cháy

1 Cơ quan hành chính

• **Website chính phủ 24** : www.gov.kr ☎ 1588-2188

(Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật, Việt Nam, Thái Lan, Indonesia, Mông Cổ)

Các cơ quan hành chính mà người dân thường xuyên sử dụng dịch vụ nhiều nhất là Trung tâm Hành chính và Phúc lợi, Văn phòng Thành phố / Quận / Huyện vì những nơi này có liên quan chặt chẽ đến cuộc sống hàng ngày. Các cơ quan hành chính này cung cấp các loại hình dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Họ chủ yếu tổ chức các chương trình văn hóa, phúc lợi và giáo dục, quản lý các cơ sở hạ tầng, cung cấp các dịch vụ dân sự như cấp phát và đăng ký giấy chứng nhận. Bạn cũng có thể xử lý được các vấn đề về dân sự thông qua các máy cấp phát tự động tại các ga tàu điện ngầm lớn hoặc qua website Chính phủ 24. Tuy nhiên, với một số loại giấy tờ nhất định, bạn phải trực tiếp đến cơ quan hành chính thì mới nhận được nên hãy kiểm tra trước khi đến.

• Các dịch vụ người nước ngoài có thể đăng ký thông qua trang website Chính phủ 24

Danh mục	Cơ quan xử lý	Cơ quan có thẩm quyền	Chứng nhận xác thực
Giấy chứng nhận đăng ký người nước ngoài	Văn phòng thành phố, quận, huyện, Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, trụ sở chính và các chi nhánh	Bộ Tư Pháp	Cần thiết (người đăng ký)
Giấy chứng nhận liên quan đến quốc tịch	Bộ Tư Pháp		
Giấy chứng nhận tạm trú tạm vắng trong nước	Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, trụ sở chính và các chi nhánh		
Cấp giấy chứng nhận từ bỏ quốc tịch nước ngoài			
Cấp giấy xác nhận không sử dụng quốc tịch nước ngoài tại Hàn Quốc			
Cấp giấy chứng nhận nhập quốc tịch			
Khai báo khi mua đất	Văn phòng thành phố, quận, huyện	Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng và Giao thông vận tải	

※ Ngoài ra, các vấn đề dân sự khác có thể đăng ký online tại 『 Website Chính phủ 24→ Dịch vụ dân sự → Đăng ký dân sự → Dân sự cho người nước ngoài』 .

2 Đồn Cảnh sát

Khi bị thiệt hại do người khác phạm tội hoặc chứng kiến những trường hợp như vậy, hãy gọi điện báo cảnh sát (☎ 112) hoặc đến đồn cảnh sát khai báo.

Cũng có thể khai báo thông qua ‘Trang chủ Cổng thông tin khiếu nại của cảnh sát (minwon.police.go.kr)

3 Trạm Cứu hỏa

Trong trường hợp khẩn cấp như hỏa hoạn, cứu hộ, cấp cứu, tai nạn, chăm sóc y tế khẩn cấp, hãy gọi số ☎ 119

2 Bưu điện

Ngoài việc phục vụ các dịch vụ bưu chính, Bưu điện Hàn Quốc còn cung cấp các dịch vụ chuyển phát bưu kiện, ngân hàng, bảo hiểm.

- Website : www.epost.go.kr (hỗ trợ ngôn ngữ Anh) ☎ 1588-1300

| Thời gian làm việc của dịch vụ bưu chính |

- **Tại quầy** : 09:00~18:00

| Thời gian làm việc của dịch vụ tín dụng |

- **Tại quầy** : 09:00~16:30
- **CD/ATM** : 09:00~18:00
- **Quầy tự động 365** : 07:00~23:30 / Một số nơi 05:00~04:00 hôm sau(23 tiếng)

1 Bưu chính trong nước

Được chia thành bưu kiện (bưu kiện thường, bưu kiện chuyển phát trong ngày, bưu kiện chuyển phát nhanh trong ngày hôm sau) và bưu phẩm (bưu phẩm thông thường, bưu phẩm đăng ký đúng người nhận). Bưu phẩm, bưu kiện chuyển phát nhanh sẽ đắt hơn loại thông thường, nhưng sẽ được nhận vào ngay ngày hôm sau, còn loại bưu phẩm, bưu kiện thông thường sẽ nhận được trong vòng 04 ngày kể từ ngày gửi. Có thể mang bưu phẩm đến gửi trực tiếp tại bưu điện hoặc đặt lịch nhân viên đến tận nhà lấy.

2 Bưu chính quốc tế

Được chia thành bưu kiện thường, bưu phẩm, chuyển phát nhanh quốc tế(EMS, Express Mail Service), đường biển, bưu phẩm đường hàng không. Giới hạn trọng lượng đối với bưu phẩm là 20kg, EMS là 30kg. Tùy vào từng quốc gia gửi hàng đến hoặc chủng loại, quy cách, cân nặng của hàng hóa mà chi phí sẽ khác nhau.

3 Dịch vụ thecbe

Dịch vụ thecbe tại Hàn Quốc ngày một phát triển, và có nhiều doanh nghiệp đang nổi lên. Thecbe là dịch vụ được chuyển trực tiếp tới người nhận nên đắt hơn cước phí bưu điện thông thường. Tuy nhiên, có thể dễ dàng ký gửi tại bất kỳ đâu trên toàn quốc.

3 Nhà tắm công cộng

Ở Hàn Quốc, văn hóa tắm công cộng rất phổ biến, có thể dễ dàng tìm đến các "nhà tắm công cộng mog-yogtang", "phòng tắm hơi sauna", "jimjilbang" ở bất kỳ khu vực nào.

6 Đời sống kinh tế tiêu dùng

1 Thông tin về chợ truyền thống

Khu vực	Tên chợ	Địa chỉ
Jung-gu	Chợ hải sản tổng hợp Incheon	37, Yeonan Budu-ro 33beon-gil (Hang-dong)
	Chợ quốc tế Sinpo	11-5, Wooheon-ro 49beon-gil (Sinpo-dong)
	Chợ Sinheung	23-7, Dowon-ro, Jung-gu (Seonhwa-dong)
Dong-gu	Chợ Hyundai	Songnim-ro 109beon-gil (Songrim-dong)
	Chợ Songhyeon	12 Songhyeon-dong, Hwadojin-ro 44beon-gil)
	Trung tâm lưu thông công nghiệp Incheon	23, Bangchuk-ro 83beon-gil (Songnim-dong)
	Chợ Dongbu	164-5, Saetgol-ro (Songrim-dong)
	Trung tâm mua sắm dụng cụ Songlim	98 Bongsu-daero (Songrim-dong)
	Chợ Jayu Songhyeon	68 Jungang-ro (Songhyeon-dong)
	Chợ Jung-ang	5-19 Jungang-ro (Geumgok-dong)
Michuhol-gu	Chợ Seokbawi	15, Gyeongwon-daero 852beon-gil (Juan-dong)
	Chợ Yongnam	17-1, Inju-daero 266beon-gil (Yonghyeon-dong)
	Chợ tổng hợp Nambu	274-30, Inha-ro, Trung tâm mua sắm tổng hợp Nambu (Juan-dong)
	Chợ Yonghyeon	57-1 Yongsam-gil (Yonghyeon-dong)
	Chợ Shin-ki	6, Singi-gil 58beon-gil (Juan-dong)
	Chợ Tochi-Cumco	5, Nakseomjung-ro 38beon-gil (Yonghyeon-dong)

Khu vực	Tên chợ	Địa chỉ
Michuhol-gu	Chợ Hakik	400 Hannaru-ro (Hakik-dong)
	Chợ Jeil	5, Jeil-ro 37beon-gil (Dohwa-dong)
	Chợ Pyeonghwa Sungui	309, Chamjeonoe-ro (Sungui-dong)
	Chợ Cong-dan	399 Seokjeong-ro (Juan-dong)
Yeonsu-gu	Chợ Songdo Yeokjeon	13-3, Hannaru-ro 196beon-gil (Okryeon-dong)
	Chợ truyền thống Okryeon	35, Dokbae-ro 40beon-gil (Okryeon-dong)
Namdong-gu	Chợ Guwol	21-13, Hogupo-ro 790beon-gil (Guwol-dong)
	Chợ truyền thống Moreanae Incheon	818, Hogupo-ro (Guwol-dong)
	Chợ Jangseungbaegi	27, Inju-daero 888beon-gil (Mansu-dong)
	Chợ Mansu	8-5, Mansu-ro 37beon-gil (Mansu-dong)
	Chợ Jayu Ganseok	312-1, Baekbeom-ro (Ganseok-dong)
	Chợ truyền thống bán buôn Guwol	527, Inha-ro (Guwol-dong)
	Khu mua sắm hàng hóa công nghiệp Namdong	4-7, 4-19 Euncheong-ro (Gojan-dong)
Bupyeong-gu	Chợ hải sản truyền thống Sorae Pogu	86-17 Jangdo-ro, Namdong-gu (Nonhyeon-dong)
	Chợ truyền thống Yeorumul	18, Baegotnam-ro 21beon-gil (Sipyeong-dong)
	Chợ tổng hợp Jinheung	27, Buheung-ro 304beon-gil (Bupyeong-dong)
	Chợ tổng hợp Bupyeong	29-10, Jubutoro 22beon-gil (Bupyeong-dong)
	Chợ Ilshin	14-7, Gyeongin-ro 1118beon-gil (Ilshin-dong)
	Chợ Bupyeong Kkang	36-3, Sijang-ro 79beon-gil (Bupyeong-dong)
	Phố văn hoá Bupyeong	6, Gwangjang-ro, Bupyeong-gu (Bupyeong-dong)

Khu vực	Tên chợ	Địa chỉ
Geyyang-gu	Chợ Jakjon	16, Chợ Jakjak-ro (Jakjeon-dong)
	Chợ truyền thống núi Gyesan	62-1, Chợ Byeongbang-ro (Byeongbang-dong)
	Chợ Gyesan	Gyesancheondong-ro 19beon-gil (Gyesan-dong)
Seo-gu	Chợ Gajwa	18-19, Janggoga-ro 337beon-gil (Gajwa-dong)
	Chợ Jungang Jeongseojin	21-11, Gajeong-ro 380beon-gil (Gajeong-dong)
	Chợ súc sản Incheon	35, Gajwa-ro 96beon-gil (Gajwa-dong)
	Chợ Singeobuk	208 Gajeong-ro (Seoknam-dong)
	Chợ Gangnam	14, Gangnam-ro (Seoknam-dong)
Ganghwa-gun	Chợ Jungang Ganghwa	429, Ganghwa-daero, Ganghwa-eup (Sinmun-ri)
	Chợ Pungmul Ganghwa	17-9, Jungang-ro, Ganghwa-eup (Gapgot-ri)
	Chợ bến xe buýt Ganghwa	43, Jungang-ro, Ganghwa-eup (Namsan-ri)

2 Dịch vụ ngân hàng

- **Nhu cầu tiết kiệm** : Tiết kiệm một khoản tiền lớn bằng cách mở một tài khoản ngân hàng rồi gửi tiền vào đó.
- Người nước ngoài cư trú ở Hàn cũng có thể thực hiện giao dịch tại các ngân hàng thương mại.
- Có những hạn chế đối với việc cấp thẻ tín dụng nhưng thẻ Check Card thì có thể được cấp.

1 Các loại và phương pháp giao dịch

- **Gửi tiết kiệm** : Là giao dịch gửi một số tiền nhất định vào ngân hàng và nhận tiền lãi
- **Gửi tiết kiệm không thời hạn** : Có thể rút tiền linh hoạt, bất cứ lúc nào cần. Mức lãi suất khá thấp.
- **Gửi tiết kiệm có thời hạn** : Có thể gửi một khoản tiền lớn theo kỳ hạn cố định với lãi suất cao nhưng không thể rút ra trước khi hết thời hạn.
- **Tiết kiệm tích lũy** : Đây là phương thức tiết kiệm định kỳ với số tiền nhất định và nhận tiền gốc và lãi khi đến hạn.
- **Tiết kiệm tích lũy định kỳ** : Hàng tháng gửi tiết kiệm định kỳ số tiền nhất định, đến kỳ hạn sẽ nhận được tiền gốc và lãi. Lãi suất khá cao.
- **Tiết kiệm tích lũy tự do** : Có thể tiền từ do về số lần gửi, số tiền, ngày gửi để tiết kiệm một khoản nhất định. Thời gian gửi càng lâu thì lãi suất càng cao.

I Mở tài khoản và làm thẻ ngân hàng I

- Sổ ngân hàng gửi-rút tiền thông thường có thể mở bằng cách điền vào đơn đăng ký mở tài khoản và xuất trình hộ chiếu và chứng minh thư người nước ngoài. Sau khi mở tài khoản, chỉ cần con dấu cá nhân hoặc chữ ký của bản thân thì có thể gửi-rút tiền bình thường.
 - ▶ **Thẻ check card** : Giao dịch trong phạm vi số dư có trong tài khoản ngân hàng của bản thân
 - ▶ **Thẻ tín dụng** : Thanh toán cho sản phẩm hoặc dịch vụ trước rồi trả sau bằng tiền tiết kiệm
- **Cách chuyển tiền ra nước ngoài** : Điền vào đơn đăng ký có sẵn tại ngân hàng, sau đó xuất trình hộ chiếu và chứng minh thư người nước ngoài. Thông qua ngân hàng được chỉ định, có thể chuyển tiền trong phạm vi 50,000 USD/năm(chuyển tiền + đổi tiền). Trường hợp có giấy tờ chứng minh quá trình nhận tiền thì có thể chuyển số tiền trong phạm vi thu nhập cá nhân.
 - ※ Trường hợp có thu nhập, cần có giấy tờ chứng minh thu nhập cá nhân

2 Thanh toán các khoản thuế, phí cho nhà nước

- Thanh toán trực tiếp : Đem theo hóa đơn đến các cơ quan tín dụng để nộp.
Có nơi không cung cấp dịch vụ này tại quầy, thay vào đó sẽ thanh toán tự động tại cây ATM có trong ngân hàng.
Nếu muốn sử dụng cây ATM thanh toán tự động, cần phải mở tài khoản ngân hàng và cấp thẻ giao dịch với ngân hàng tương ứng.
- **Chuyển khoản tự động** : Là phương thức chỉ định tiền tiền ích được rút tự động từ tài khoản ngân hàng dưới tên của bản thân vào ngày quy định hàng tháng. Có thể đến đăng ký tại ngân hàng hoặc gọi điện đến cơ quan xuất hóa đơn tiện ích để đăng ký. Sau khi đăng ký chuyển khoản tự động, cần nhớ rõ ngày chuyển khoản và đảm bảo số dư trong tài khoản ngân hàng.

3 Các giao dịch tài chính khác

- **Internet Banking** : Thực hiện các giao dịch ngân hàng thông qua internet.
 - ▶ Có thể kiểm tra số dư tài khoản, chuyển khoản mà không cần trực tiếp đến ngân hàng.
 - ▶ Cần phải lưu Chứng thực điện tử trên máy tính được cấp bởi Viện Thanh toán Tài chính và phải có thẻ bảo an (secret card) và OTP(one time password) được cấp ở ngân hàng để sử dụng dịch vụ Internet Banking.
- **Telebanking** : Thực hiện các giao dịch ngân hàng thông qua điện thoại.
 - ▶ Cần phải có thẻ bảo an và mã code để sử dụng dịch vụ này (tương tự như Internet Banking).
 - ▶ Có thể đăng ký cùng với dịch vụ Internet Banking.
- **Đổi ngoại tệ** : Có thể hoán đổi ngoại tệ ở ngân hàng hoặc sân bay nơi hỗ trợ đổi tiền chỉ với hộ chiếu hoặc chứng minh thư người nước ngoài. Hoán đổi ngoại tệ trong phạm vi cho phép của Luật giao dịch ngoại hối, tỉ giá ngoại tệ luôn luôn dao động tăng hoặc giảm tùy theo thị trường ngoại tệ.

3 Thuế

Thuế là một khoản tài chính bắt buộc phải nộp cho Chính phủ để tài trợ cho các khoản chi tiêu công khác nhau, gồm Thuế Quốc gia và Thuế Địa phương để hỗ trợ trang thiết bị cho quốc phòng, các dịch vụ xã hội, cải thiện cơ sở hạ tầng, giao thông và phúc lợi xã hội cho các đoàn thể địa phương như thành phố, quận, huyện. Cũng giống như người Hàn Quốc, người nước ngoài có nghĩa vụ đóng thuế với tư cách là người cư trú.

Thuế Nhà nước

Là loại thuế được dùng làm nguồn tài chính để phục vụ cho mục đích vận hành nhà nước, gồm: thuế thu nhập, thuế doanh nghiệp, thuế thừa kế, thuế quà tặng, thuế bất động sản, thuế giá trị gia tăng, thuế chuyển nhượng.

• **Website Cục Thuế** : www.nts.go.kr (hỗ trợ ngôn ngữ Anh) ☎ 126

Thuế Địa phương

Là các loại thuế do các chi cục thuế của thành phố, tỉnh, huyện, quận tại các đoàn thể tự trị địa phương đánh thuế như: thuế trước bạ, thuế cư trú, thuế xe ô tô.

• **Website Hệ thống thanh toán & Thông báo điện tử thành phố Incheon** : etax.incheon.go.kr
☎ 032-440-3061~2

7 Giáo dục

Sở giáo dục Incheon www.ice.go.kr/ Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật

Chế độ giáo dục của Hàn quốc bao gồm tiểu học 6 năm, trung học cơ sở 3 năm, trung học phổ thông 3 năm, đại học 4 năm (cao đẳng 2~3 năm). Cấp tiểu học và trung học cơ sở là giáo dục nghĩa vụ bắt buộc.

Hệ thống giáo dục

- **Tiền nhập học** : Các cơ sở giáo dục cho trẻ em trước khi vào tiểu học bao gồm nhà trẻ và mẫu giáo.
- **Tiểu học** : Cung cấp chương trình giáo dục cơ bản cho trẻ từ 6 tuổi, là chương trình giáo dục bắt buộc trong 6 năm
- **Trung học cơ sở** : Chương trình giáo dục bắt buộc trong 3 năm.
- **Trung học phổ thông** : là chương trình học sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, bao gồm trung học phổ thông chính quy và phổ thông đào tạo nghề. Tùy theo quá trình giáo dục mà chia thành phổ thông trung học, phổ thông chuyên biệt, trường chuyên, phổ thông tự chủ. Mỗi chương trình học kéo dài 3 năm.

Hiện trạng vận hành chương trình đào tạo

Mỗi trường học đều được chia thành một năm 2 học kỳ. Sau khi học kỳ 1 kết thúc thì bắt đầu kỳ nghỉ hè, học kỳ 2 kết thúc thì có kỳ nghỉ đông và kỳ nghỉ cuối năm cho đến khi vào đầu năm học mới.

Thông thường, học kỳ 1 sẽ bắt đầu từ mùng 1 tháng 3 đến ngày Hiệu trưởng chỉ định sau khi cân nhắc số ngày học, ngày nghỉ và chương trình giảng dạy. Học kỳ 2 sẽ bắt đầu từ khi kết thúc học kỳ 1 và kéo dài đến cuối tháng 2 năm sau.

Tùy chọn giáo dục

Nếu con cái cùng đến Hàn Quốc, các cơ sở giáo dục có thể lựa chọn được chia thành: 'trường Hàn Quốc', 'trường dành cho người nước ngoài' và 'trường quốc tế'. Mỗi cơ sở giáo dục sẽ có những đặc điểm khác nhau.

1 Nhập học ở trường Hàn quốc

Trẻ người nước ngoài có thể nhập học vào trường Hàn Quốc nhưng năng lực nói tiếng Hàn của trẻ phải lưu loát. Thông tin chi tiết về tư cách nhập học có thể tham khảo bằng cách liên hệ với 'Văn phòng Giáo dục tại địa phương'. Học phí của trường công lập và dân lập là khác nhau.

Thông tin về Sở giáo dục Thành phố và Văn phòng Giáo dục Địa phương

Tên	Địa chỉ	Trang chủ	Điện thoại
Sở Giáo dục thành phố Incheon	9 Jeonggak-ro, Namdong-gu (Guwol-dong)	www.ice.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật)	032-423-3303
Sở Giáo dục phía Nam	51-45, Chinatown-ro, Jung-gu (Seonlin-dong)	http://nambu.ice.go.kr	032-762-7361
Sở Giáo dục phía Đông	923 Inju-daero, Namdong-gu (Mansu-dong)	http://dongbu.ice.go.kr	032-460-6000
Sở Giáo dục phía Bắc	35, Bupyeongmunhwa-ro 53beon-gil, Bupyeong-gu (Bupyeong-dong)	http://bukbu.ice.go.kr	032-524-9631~2
Sở Giáo dục phía Tây	713 Gyeongmyeong-daero, Seo-gu (Gongchon-dong)	http://seobu.ice.go.kr	032-5606-600
Sở Giáo dục GangHwa	607, Jungang-ro, Buleun-myeon, Ganghwa-gun (Samseong-ri)	http://ganghwa.ice.go.kr	032-930-7777

⚙️ Thông tin nhập học và chuyển trường cho học sinh nước ngoài

- Theo Luật Giáo dục Tiểu học và Trung học sơ sở, việc nhập học và chuyển trường của học sinh nước ngoài phải được sự đồng ý của hiệu trưởng theo quy định của mỗi trường.
- Trẻ em có bố mẹ là người nhập cư bất hợp pháp cũng sẽ được nhận giáo dục bậc tiểu học, trung học cơ sở.
- Nếu khó khăn trong việc nhập học trường dành cho người nước ngoài thì có thể nhập học trường hàn quốc, có thể chuyển trường giữa chừng nếu muốn.
- Trong trường hợp đã tốt nghiệp ở nước ngoài, cần nộp các tài liệu sau lên Văn phòng giáo dục địa phương để tiếp tục nhập học tại Hàn quốc.
 - ▶ Bảng điểm của tất cả các năm học do hiệu trưởng trường nước ngoài cấp
 - ▶ Chứng nhận đang theo học và giấy tờ chứng minh tương đương sổ hộ khẩu ở Hàn quốc
 - ▶ Giấy chứng nhận cư trú ở Hàn quốc
 - ▶ Chứng minh thư người nước ngoài 2 bản(bản gốc và bản sao)

⚙️ Những tiêu chuẩn để công nhận giáo dục ở nước ngoài

(*Ở đây, trường nước ngoài có nghĩa là trường nằm ở nước ngoài, không phải ở Hàn Quốc)

| Công nhận về chương trình dạy ở trường |

- Công nhận dựa theo chương trình dạy học và số năm học của mỗi cấp học tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo hệ thống giáo dục của Hàn Quốc
- Nếu hệ thống trường học nước ngoài khác với hệ thống trường học Hàn Quốc, lớp và chương trình giảng dạy được công nhận dựa trên số năm học của mỗi cấp học.

2 Nhập học ở trường dành cho người nước ngoài

⚙️ Trường dành cho người nước ngoài

Các trường học dành cho nước ngoài ở Hàn Quốc được công nhận là các trường dành cho người nước ngoài sẽ giảng dạy bằng ngôn ngữ và phương thức giáo dục của mỗi quốc gia theo điều 149 của Luật Giáo dục cũ hoặc đăng ký theo Luật Quản lý Xuất nhập cảnh.

Trường hợp muốn nhập học vào trường dành cho người nước ngoài cần chuẩn bị các giấy tờ như sau:

- Các hồ sơ cần chuẩn bị khi đăng ký nhập học (Áp dụng chung)

1 Trường hợp có bố hoặc mẹ là người nước ngoài

Hộ chiếu/bản sao căn cước công dân (học sinh, phụ huynh), chứng minh thư người nước ngoài (phụ huynh), Giấy chứng nhận xuất nhập cảnh

2 Học sinh mang quốc tịch Hàn quốc (bao gồm học sinh đa quốc tịch) cư trú ở nước ngoài trên 3 năm hoặc học sinh có cha mẹ là người Hàn Quốc nhưng mang quốc tịch nước ngoài (phải sống ở nước ngoài 3 năm)

Bản sao Hộ chiếu(học sinh, phụ huynh), Giấy chứng nhận đang học tại trường, bảng điểm của học sinh trong 3 năm (6 học kỳ)

- ※ Ngoài ra, cần tìm hiểu thêm về các trường do mỗi trường có thể sẽ yêu cầu bổ sung thêm các giấy tờ khác nhau. Có thể đăng ký nhập học trong năm, nhưng thông thường ngày nhập học được định theo quý. Mỗi trường có hình thức tuyển sinh khác nhau (kiểm tra hồ sơ, phỏng vấn...)
- ※ Đối với trẻ em cần nhận giáo dục đặc biệt, cần phải tìm hiểu xem trường có chương trình đào tạo hay cơ sở vật chất liên quan hay không.

⚙️ Hiện trạng các trường dành cho người nước ngoài ở Incheon

| Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông ChungSan cho người Trung Quốc Incheon |

- **Địa chỉ** : 19, Chinatown-ro 55beon-gil, Jung-gu (Seonlin-dong) ☎ 032-772-3615
- **Ngôn ngữ** : Tiếng Trung
- **Chương trình giáo dục**: Mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông

| Trường quốc tế Chadwick SongDo www.chadwickinternational.org(Hỗ trợ ngôn ngữ Anh) |

- **Địa chỉ** : 45, Artcenter-daero 97beon-gil, Yeonsu-gu (Songdo-dong) ☎ 032-250-5000
- **Ngôn ngữ** : Tiếng Anh
- **Chương trình giáo dục**: Mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông

| Trường nước ngoài Cheongna Dalton www.daltonschool.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh) |

- **Địa chỉ** : 344, Cheomdandong-ro, Seo-gu (Cheongna-dong) ☎ 032-563-0523
- **Ngôn ngữ** : Tiếng Anh
- **Chương trình giáo dục**: Mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông

※ Người nước ngoài sau khi hoàn thành chương trình học tại Trường quốc tế Chadwick SongDo và Trường nước ngoài Cheongna Dalton sẽ được công nhận học lực trong nước.

⚙️ Hiện trạng các trường học đa văn hóa

| Trường Nuri Incheon www.hannuri.icesc.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nhật, Nga) |

- **Địa chỉ** : 215, Nonhyeongojan-ro, Namdong-gu (Nonhyeon-dong) ☎ 032-627-2250
- **Chương trình giáo dục**: Tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông

Đây là trường đa văn hóa nội trú công lập đầu tiên ở Hàn quốc

※ Truy cập website Cơ quan giáo dục dành cho người nước ngoài và Hướng dẫn tổng hợp các trường dành cho người nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo(www.isi.go.kr) để nhận được thông tin cần thiết.

⚙️ Các website hỗ trợ giáo dục khác

Sử dụng trang web giáo dục từ xa miễn phí để tiết kiệm chi phí giáo dục cá nhân.

- Trung tâm Hỗ trợ Giáo dục Đa văn hoá Sở Giáo dục thành phố Incheon (culture.ice.go.kr) / ☎ 032-420-8265~9

⚙️ Giáo dục tại nhà Home Schooling

Một giải pháp thay thế mới, có thể lấy các tài liệu giáo dục thông qua Internet.

Đặc biệt là những phụ huynh người nước ngoài muốn nhận nền giáo dục chất lượng mà không phải trả học phí cho các trường nước ngoài có thể tìm thông tin liên quan tại www.usdla.org hoặc www.homeschool.com.

⚙️ Tổ chức chương trình học bổ túc cho đối tượng kết hôn di trú

Có thể học miễn phí các lớp học dự bị cho kỳ thi sát hạch tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Đối tượng: Những người nhập cư đã kết hôn nhưng chưa tốt nghiệp trung học phổ thông
- Cách đăng ký: Đến Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa quận/ huyện để đăng ký
- Hồ sơ cần thiết: Đơn đăng ký và chứng nhận học vấn gần nhất

※ Liên hệ Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa để biết địa điểm và cơ quan tổ chức theo từng khóa học.



8 Sức khỏe và y tế(Hướng dẫn các cơ sở y tế)

Ở Hàn Quốc, “việc điều trị được giao cho bác sĩ, việc cấp thuốc được giao cho dược sĩ”. Có nghĩa là khi mua thuốc đặc trị, bạn phải có toa thuốc của bác sĩ mới có thể mua được ở hiệu thuốc. Bạn có thể mua thuốc thông thường (ví dụ: thuốc tiêu hóa, thuốc giảm đau, thực phẩm chức năng, v.v.) tại hiệu thuốc hoặc cửa hàng tiện lợi mà không cần bác sĩ kê đơn.

1 Loại hình cơ quan y tế

Các cơ quan y tế được phân theo quy mô, quy trình sử dụng, nội dung dịch vụ và phạm vi. Có thể điều trị những bệnh thông thường như cảm cúm, rối loạn tiêu hóa ở phòng khám, nếu không khỏi và cần kiểm tra chi tiết hơn, nên đến bệnh viện, bệnh viện đa khoa hoặc bệnh viện tuyến trên. Về nguyên tắc, khi lên bệnh viện tuyến trên, nếu nộp giấy chuyển tuyến khám bệnh của bác sĩ phụ trách tuyến dưới thì có thể lấy được tiền bảo hiểm y tế. Trường hợp bệnh nhân cấp cứu, sinh con, nha khoa, Khoa Y học Phục hồi chức năng, Y học Gia đình và Bệnh máu khó đông có thể nhận được bảo hiểm chi trả mà không cần giấy chuyển viện.

Giai đoạn trợ cấp điều dưỡng	Tuyến 1		Tuyến 2
Cơ quan điều dưỡng tương ứng	Phòng khám và trung tâm y tế	Bệnh viện, bệnh viện đa khoa	Bệnh viện đa khoa tuyến trên
Nội dung trị liệu	Điều trị ngoại trú, tiêm chủng và quản lý sức khỏe	Khám tổng quát, điều trị nội trú	Khám chuyên sâu, điều trị và chăm sóc khuyết tật hoặc bệnh nặng
Cơ quan y tế tương ứng	Trung tâm y tế, phòng khám Đông y, phòng khám khoa nội, phòng khám nhi, phòng khám y học gia đình, trung tâm khám sức khỏe	Bệnh viện đa khoa có nhiều khoa điều trị	Bệnh viện trường đại học

2 Các hạng mục và lĩnh vực điều trị

⚙ Bệnh viện hoặc phòng khám

Hạng mục điều trị	Lĩnh vực điều trị
Khoa Thần kinh	Điều trị các bệnh liên quan đến hệ thần kinh như đột quỵ, động kinh, sa sút trí tuệ và đau dây thần kinh
Khoa Nội	Điều trị bằng phương pháp không phẫu thuật các cơ quan nội tạng Điều trị rối loạn tiêu hóa, ung thư phổi, tim, mạch, huyết áp, tiểu đường
Khoa Nhi-Thanh thiếu niên	Điều trị các bệnh ở trẻ em và thanh thiếu niên dưới 18 tuổi Điều trị thận, thần kinh, hô hấp và dị ứng của trẻ em.
Khoa Sản	Điều trị chủ yếu liên quan đến việc mang thai và sinh con, cơ quan sinh sản của phụ nữ Điều trị các bệnh có triệu chứng tâm thần
Khoa Sức khỏe thần kinh	Điều trị chính liên quan đến việc mang thai và sinh con và sinh sản của phụ nữ. Điều trị các bệnh có triệu chứng về bệnh thần kinh
Khoa Y tế gia đình	Điều trị và chăm sóc y tế toàn diện, bao gồm khám và điều trị dự phòng liên tục cho gia đình
Khoa Da liễu	Điều trị các bệnh về da như: mụn, rụng tóc và phát ban

Giấc mơ Incheon, tương lai của Đại Hàn Dân Quốc

Hạng mục điều trị	Lĩnh vực điều trị
Khoa Ngoại	Điều trị các bệnh cần phẫu thuật như viêm ruột thừa, bệnh truyền nhiễm và các bệnh hệ tiêu hóa
Khoa Chỉnh hình	Điều trị các bệnh liên quan đến xương và cơ bắp bằng phương pháp phẫu thuật và không phẫu thuật.
Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ	Điều trị cải thiện ngoại hình và chức năng của cơ thể như phẫu thuật mắt hai mí, điều trị bỏng và di chứng.
Khoa Hồi phục chức năng	Bác sĩ chuyên phục hồi chức năng điều trị các bệnh về cơ, xương và hệ thần kinh cùng với bác sĩ vật lý trị liệu.
Khoa Tiết niệu	Điều trị các bệnh phát sinh từ các cơ quan tiết niệu như thận và bàng quang và các cơ quan sinh sản như dương vật và tinh hoàn
Khoa Mắt	Điều trị các bệnh liên quan đến mắt và dây thần kinh của mắt, ví dụ đục thủy tinh thể, tăng nhãn áp, phẫu thuật cận thị
Khoa Tai, mũi, họng	Điều trị các bệnh liên quan đến tai, mũi, họng
Nha Khoa	Chăm sóc răng miệng bao gồm chỉnh nha, làm răng giả, lấy cao răng, điều trị tủy răng
Khoa Cấp cứu	Chẩn đoán và điều trị ngay cho bệnh nhân cấp cứu

Bệnh viện đông y hoặc phòng khám đông y

Khoa điều trị	Lĩnh vực điều trị chính
Gồm 8 khoa điều trị đông y gồm: Nội khoa Đông y, Phụ khoa Đông y, Nhi khoa Đông y, ...	Điều trị bệnh ở mọi lĩnh vực thông qua y học phát triển ở phương Đông. Phương pháp điều trị và điều chế thuốc khác với bệnh viện thông thường khác.

3 Các quy trình ở cơ sở y tế

1 Quy trình ở cơ sở y tế tuyến 1

Xuất trình thẻ BHYT hoặc CMND tại quầy lễ tân/quầy thanh toán và chờ đợi. → Khi được gọi tên thì đến phòng tư vấn và nói với bác sĩ về tình trạng sức khỏe. → Hỏi bác sĩ bất kỳ câu hỏi về sức khỏe bản thân quan tâm. → Sau khi khám, thanh toán hóa đơn khám bệnh và nhận đơn thuốc. → Đến hiệu thuốc và xuất trình đơn thuốc để mua thuốc.

2 Điểm khác biệt ở cơ sở y tế tuyến 2

Nhận giấy giới thiệu từ cơ sở thăm khám giai đoạn 1. → Xuất trình thẻ bảo hiểm y tế và giấy giới thiệu từ cơ sở thăm khám giai đoạn 1. → Đến khoa tương thích để nhận điều trị. → Nhận đơn thuốc và hẹn tái khám nếu cần. → Thanh toán hóa đơn khám bệnh tại quầy lễ tân.

Hãy ghi nhớ để chuẩn bị cho trường hợp khẩn cấp

- Cứu trợ khẩn cấp ☎ 119
- Trung tâm Tư vấn Sức khỏe và Phúc lợi ☎ 129
(Cần ấn mã vùng khi gọi bằng điện thoại di động + 129)

4 Bệnh viện đa khoa tại Incheon.

Đây là cơ quan y tế chủ yếu điều trị bệnh nặng và các ca phẫu thuật lớn cho bệnh nhân nhập viện. Tuy chi phí điều trị đắt hơn so với các bệnh viện thông thường nhưng có đội ngũ y tế ưu tú, trang thiết bị y tế hiện đại, có thể được thăm khám chuyên sâu.

Tên bệnh viện	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Bệnh viện Gil Đại học Gachon	21, Namdong-daero 774beon-gil, Namdong-gu	www.gilhospital.com (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nga, Mông Cổ)	1577-2299
Đại học Catholic Kwandong Bệnh viện quốc tế St. Mary's	25, Simgok-ro 100beon-gil, Seo-gu	www.ish.or.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nga)	1600-8291
Đại học Catholic Bệnh viện St. Mary ở Incheon	56, Dongsu-ro, Bupyeong-gu	www.cmcism.or.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nga)	1544-9004
Bệnh viện Top Geomdan	5, Cheongma-ro 19beon-gil, Seo-gu	www.tophospital.co.kr	590-0114
Bệnh viện Naeun	23 Wonjeok-ro, Seo-gu	www.luga.co.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nga)	1661-0099
Bệnh viện Quốc tế Nazareth	98, Munwoogeum-ro, Yeonsu-gu	www.nasaret.co.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nga, Nhật, Mông Cổ)	899-9999
Bệnh viện Serim Bupyeong	175, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu	www.iserim.co.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh)	1899-9555
Bệnh viện Neww Sungmin	70, Sinseok-ro, Seo-gu	www.smgh.co.kr	1661-1199
Bệnh viện Onnuri	199, Wanjeong-ro, Seo-gu	www.onnurihosp.com	567-6200
Bệnh viện Công đoàn Phúc lợi lao động Incheon	446, Munemi-ro, Bupyeong-gu	www.comwel.or.kr/incheon/	5000-0114
Trung tâm y tế thành phố Incheon	217, Bangchuk-ro, Dong-gu	www.icmc.or.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Trung, Nga)	580-6000
Bệnh viện Công giáo Incheon	10, Dapdong-ro 30beon-gil, Jung-gu	www.goich.co.kr	270-8000
Bệnh viện Sejong Incheon	20, Gyeangmunhwa-ro, Gyeong-gu	https://mediplexjh.co.kr/	240-8000
Bệnh viện Baek Incheon	214, Saetgol-ro, Dong-gu	www.ibhhome.com	1800-7070
Bệnh viện Sarang Incheon	726, Michuhol-daero, Michuhol-gu	www.saranghospital.com	457-2000
Bệnh viện Chữ thập đỏ Incheon	263, Woninjae-ro, Yeonsu-gu	www.rch.or.kr/incheon	899-4000
Bệnh viện Đại học Inha	27, Inhang-ro, Jung-gu	www.inha.com (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Nga)	1600-8114
Bệnh viện Hallym	722 Jangje-ro, Gyeong-gu	www.hallym.net	540-9114
Bệnh viện Hyundai Ubis	503 Dokbae-ro, Michuhol-gu	www.uvishospital.co.kr	888-7575

Các cơ quan y tế đăng ký duy trì bệnh nhân người nước ngoài tại Incheon

Danh mục	Tên	Địa chỉ	Điện thoại
Jung-gu	Bệnh viện trực thuộc Cao đẳng Y tế Đại học Inha (Bệnh viện Đại học Inha)	27, Inhang-ro, Jung-gu, Incheon (Shinheung-dong 3-ga)	890-2095
	Phòng khám mắt Eubel Nupyeonhan	Tầng 4~6 90, Woohyeon-ro, Jung-gu, Incheon	762-0088
	Phòng khám Gonghang Yonsei	Phòng B111, B112 66, 424beon-gil, Jung-gu, Jung-gu, Incheon (Unseo-dong, Eclat)	751-6119
	Bệnh viện điều dưỡng ung thư Hilak	Tầng hầm 1, tầng 5, 6, 8, 9, 10 106 Yeongjong-daero, Jung-gu, Incheon, Hàn Quốc	746-8100
Dong-Gu	Bệnh viện Beak Incheon	Tầng 1 214, Saetgol-ro, Dong-gu, Incheon (Songnim-dong)	1800-7070
	Trung tâm y tế Incheon	217, Bangchuk-ro, Dong-gu, Incheon (Songlip-dong)	580-6000
Michuhol-Gu	Bệnh viện Phụ nữ W (W)	400 Inju-daero, Michuhol-gu, Incheon (Juan-dong)	451-0000
	Viện Phục hồi chức năng Incheon, Quỹ Phúc lợi Motungi(Tư pháp)	290 Inju-daero, Michuhol-gu, Incheon (Juan-dong)	866-0101
	Bệnh viện Quốc tế Peter	Tầng 3, Bệnh viện Điều dưỡng Peter Quốc tế 53, Aham-daero, Michuhol-gu, Incheon (Tòa nhà Phục hồi chức năng St Yonghyeon-dong)	888-2300
	Bệnh viện Saegon	430, Gyeongin-ro, Michuhol-gu, Incheon (Juan-dong)	427-2800
	Bệnh viện Phụ nữ Seoul	Tầng 2~6, 771 Gyeongwon-daero, Michuhol-gu, Incheon	456-3619
	Bệnh viện Hyundai Ubis	503, Dokbae-ro, Michuhol-gu, Incheon (Bệnh viện Hyundai Ubis, Sungui-dong).	888-7575
	Phòng khám nha khoa Ilmi	Tầng 8, 428 Gyeongin-ro, Michuhol-gu, Incheon (Juan-dong, Tòa nhà Bảo hiểm Nhân thọ Samsung)	441-3379
Yeonsu-Gu	Bệnh viện nha khoa Chicago Seoul	Tầng 7, phòng 701, 704 81, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon Metropolitan City, 701, 704 (Songdo-dong, Dream City)	777-1122
	Phòng khám BLS	Phòng 704, 81, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Dream City, Songdo-dong)	422-1755
	Bệnh viện nha khoa Seoul thế kỷ 22	69, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, (Dongchun-dong 991-50) Songdo Millennium 415-419)	858-2080
	Phòng khám tai mũi họng Samsung Dream	Tầng 6, 165, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, POSCO Tower-Songdo)	224-0365
	Phòng khám nhãn khoa Yeonsu Kim	Tầng 3 và 5, 165, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, Trung tâm Thương mại Đông Bắc Á)	817-3487
	Songdo First Dental Clinic	Tầng 3, 165, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, NEAT Tower)	831-2812
	Phòng khám JK With Me	Phòng khám JK With Me, tầng 6 165, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, POSCO Tower-Songdo)	715-7991

Danh mục	Tên	Địa chỉ	Điện thoại
Yeomsu-Gu	Phòng khám Sức khỏe Gene, Pháp nhân y tế Qũy Y tế Macrogen,	Tầng 6~8, 34, Incheon Tower-daero 132beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong)	831-3200
	Phòng khám sức khỏe Songdo	Tầng 2, Halla Western Park, Tòa E 100, Art Centre-daero 168beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, Halla Western Park Songdo)	832-2040
	Phòng khám nha khoa Songdo Joseph	Phòng 219, 220, Tòa nhà 402 87, ArtCenter-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, Canal Walk D4 WINTER)	282-8119
	Phòng khám nha khoa răng hàm mặt Clean Yonsei	Phòng 403, 168, Sinsong-ro, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, Eden Plaza)	212-9700
	Phòng khám da liễu Clen	Tầng 8, phòng 804, 805, 806 153, Sinsong-ro, Yeonsu-gu, Thành phố Incheon, (Songdo-dong, Tháp Marantz)	715-4100
	Phòng khám Onesta	Tầng 4, Phòng 406, 407, 405 157, Songdo Kukje-daero, Yeonsu-gu, Incheon, (Songdo-dong)	724-8200
	Phòng khám Jian	Tầng 6~7, 263, Central-ro, Yeonsu-gu, Incheon (Tòa nhà IBS, Khu C8-2, Khu phức hợp Kinh doanh Quốc tế Songdo, Songdo-dong)	830-2714
	Phòng khám Songdo B & Me	Khu bán trang thiết bị phòng 237~242 160, Central-ro, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, Songdo Central Park Prugio)	834-5011
	Bệnh viện Quốc tế Nazareth	98, Meonwoogeum-ro, Yeonsu-gu, Incheon (Dongchun-dong)	899-9738
	Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Songdo Yeonsei	Phòng khám phẫu thuật chỉnh hình Yeonsei, Songdo tầng 2 và 3, 167 Sunrise-ro, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, Healing Plaza)	832-5488
	Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ Noble	Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ Noble, tầng 4, 160-4 Sunrise-ro (Songdo-dong), Yeonsu-gu, Incheon	508-7007
	Phòng khám phẫu thuật Yeonsei Songdo	Tầng 4, 165, Convensia-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, POSCO Tower-Songdo)	833-0003
	Phòng khám Sản phụ Yum	Tầng 5, Trung tâm y tế Like Home, 34, Tower-daero 132beon-gil, Thành phố đô thị Incheon, Yeonsu-gu, Incheon	858-3773
	Phòng khám nha khoa Gangnam 365	Tầng 5, 157, Songdo Kukje-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong, Onesta)	817-3650
NamDong-Gu	Phòng khám The Hans Medi	Tầng 2 ~ 4, 870, Hogupo-ro, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong)	465-2004
	Phòng khám nam giới Truman chi nhánh Incheon	802, 4, Inha-ro 507beon-gil, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Tòa nhà Byeokseong)	424-7585
	Phòng khám Nha khoa White Dream Chi nhánh Incheon	Tầng 8, 4, Inha-ro 489beon-gil, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Tòa nhà Manhattan)	219-2879
	Phòng khám đa khoa Dr.	Tầng 4, 24, Inha-ro 507beon-gil, Namdong-gu, Incheon (trước đây là tầng 3, Guwol-dong)	425-2010
	Phòng khám Vance	Tầng 6, 497-15, Inha-ro, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Tòa nhà Daegeon)	429-7522

Danh mục	Tên	Địa chỉ	Điện thoại
NamDong-Gu	Phòng khám Lien Jang	Tầng 7, 4, 489beon-gil, Inha-ro, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Tòa nhà Manhattan)	432-3625
	Bệnh viện Cheon	Bệnh viện Cheon, 845 Inju-daero, Namdong-gu, Incheon (Mansu-dong)	464-6181
	Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ Elite	Tầng 7, Tòa nhà Entas, 593, Inju-daero, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong)	424-1221
	Bệnh viện Daechan	Tầng 2-9, 590 Inju-daero, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Tòa nhà Yeongchang)	438-2105
	Bệnh viện Bradham	36, 192beon-gil, Art-ro, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong)	456-7982
	Bệnh viện Đông y Jasaeng Incheon	Phòng 501, 502, 126, Art-ro, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, toàn bộ tầng 4)	1577-0007
	Bệnh viện quốc tế Baro	Bệnh viện quốc tế Baro, 518 Seokjeong-ro, Namdong-gu, Incheon (Ganseok-dong)	722-8585
	Phòng khám Jeonghan	phòng số 209~211, 55, Dambang-ro 21beon-gil, Namdong-gu, Incheon (Mansu-dong, Khu mua sắm chung cư New Seoul)	467-8275
	Bệnh viện Đa khoa Himchan Incheon	72 Nonhyeon-ro, Namdong-gu, Incheon (Nonhyeon-dong, Bệnh viện Đa khoa Himchan)	1899-2220
	Bệnh viện Modu	88, Nongo-gae-ro, Namdong-gu, Incheon (Nonhyeon-dong)	1588-0255
	Phòng khám Tiết niệu Goldman	Phòng khám Tiết niệu Goldman, tầng 15, 1456 Guwol-dong, Namdong-gu, Incheon	221-1911
	Phòng khám mắt Blue Eye	Tầng 5~7 Phòng khám mắt Blue Eye, 497-5, Inha-ro, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Purunsang Ophthalmology)	431-9999
	Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ Tami	Tầng 11, 497-5, Inha-ro, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Purunsang Ophthalmology)	1644-3246
	Phòng khám Da liễu Oracle	Phòng 602, 603, tầng 6, Link 126, 126, Art-ro (Guwol-dong), Namdong-gu, Incheon	434-5311
	Phòng khám Tiết niệu Impact	Phòng khám Tiết niệu Impact, Phòng 401, 15, Seongmal-ro 13beon-gil, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Main Plaza)	446-8002
	Bệnh viện nha khoa Seoul Centre	222 Seochangnamhwan-ro, Namdong-gu, Incheon 304-305 (Seochang-dong, Centre Plaza)	469-2879
Bupyeong-Gu	Bệnh viện Nanoori	21, Namdong-daero 774beon-gil, Namdong-gu, Incheon (Guwol-dong, Bệnh viện Gil Đại học Y Gachon) Bệnh viện Gil Đại học Gachon	460-3855
	Bệnh viện Nanoori	156, Jangje-ro, Bupyeong-gu, Incheon (Bupyeong-dong)	1688-9797
	Phòng khám Đông y Malgeun Saem	27, Annam-ro 222beon-gil, Bupyeong-gu, Incheon (Sangok-dong, Chung cư Gyeongnam), tầng 4, Trung tâm mua sắm Gyeongnam, Phòng 409, Phòng 410	517-1233
	Nha khoa Natural	75, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu, Incheon (Bupyeong-dong, Hanwha Life Insurance B1)	523-2080
	Phòng khám nha khoa Pochar Bupyeong	4F Hyundai Securities Building (Bupyeong-dong), 70, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu, Incheon	362-2986

Danh mục	Tên	Địa chỉ	Điện thoại
Bupyeong-Gu	Bệnh viện Nha khoa Live	Tầng 2, tầng 3, 52, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu, Thành phố Incheon, Bệnh viện Nha khoa Trực tiếp (Bupyeong-dong, Tòa nhà Trực tiếp)	504-2279
	Bệnh viện mắt Hangil	35, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu, Incheon (Bupyeong-dong)	717-5078
	Bệnh viện Bupyeong Serim	175, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu, Incheon (Cheongcheon-dong, 302-32)	509-5459
	Bệnh viện St. Mary's, thuộc Đại học Catholic	56, Dongsu-ro, Bupyeong-gu, Incheon (Bupyeong-dong,)	280-6441
	Phòng khám nha khoa T-Plant Seoul	Tầng 6, 11, Gwangjang-ro 4-beon-gil, Bupyeong-gu, Incheon (Tòa nhà Bupyeong-dong, Jungbo)	516-2875
	Viện M. Gong-il (M01)	Phòng khám 4F M Gongil, 1395 Gyeongwon-daero, Bupyeong-gu, Incheon (Bupyeong-dong, Đại lộ 1 Bupyeong)	1588-2213
	Phòng khám mắt Seongmo Bupyeong	4F, 1373, Gyeongwon-daero, Bupyeong-gu, Incheon (Bupyeong-dong)	528-7288
	Bệnh viện Himchan Bupyeong	78, Jangje-ro, Bupyeong-gu, Incheon (Bệnh viện Bupyeong-dong, Bupyeong Himchan) Bệnh viện Bupyeong Himchan	1899-2552
	Phòng khám Made U (Chi nhánh Bupyeong)	1412 Gyeongwon-daero, Bupyeong-gu, Thành phố đô thị Incheon (Bupyeong-dong) Tầng 8 Phòng khám Made U	715-6053
	Bệnh viện tai mũi họng Dain	Bệnh viện tai mũi họng Dain, 1242 Gyeongwon-daero, Bupyeong-gu, Incheon (Tòa nhà Sangok-dong, Wooam)	515-2325
Gyeongang-Gu	Bệnh viện Hallym	722, Jangje-ro, Gyeyang-gu, Incheon (Jakjeon-dong)	540-9114
	Bệnh viện Sejong Incheon	20, Gyeyangmunhwa-ro, Gyeyang-gu, Incheon (Jakjeon-dong)	240-8000
	Bệnh viện Hi Incheon	Tầng 1, 1107, Gyeongmyeong-daero, Gyeyang-gu, Incheon (Gyesan-dong)	1666-1675
	Bệnh viện Incheon Madi	204, Geyang-daero, Gyeyang-gu, Thành phố Incheon	1644-8344
Seo-Gu	Bệnh viện Top Geomdan	5, Cheongma-ro 19beon-gil, Seo-gu, Incheon (Dangha-dong)	590-0114
	Phòng khám Yereum Geomdan, Pháp nhân y tế Quý Y tế Jeonggang	Tầng 11, 147, Wanjeong-ro, Seo-gu, Incheon (Wanggil-dong, Tòa nhà Yooyoung)	513-2252
	Bệnh viện Quốc tế St. Mary's, Đại học Catholic Kwandong	25, Simgok-ro 100beon-gil, Seo-gu, Incheon (Simgok-dong)	290-2654
	Phòng khám 365 Champyeonan	Cheongna Champyeonan 365 Clinic, tầng 3, 11, Cheongna Canal-ro 260beon-gil, Seo-gu, Incheon (Cheongna-dong, Jinseong Plaza)	562-1175
	Phòng khám Da liễu Cleanup	Tầng 4, 610 Jungbong-daero, Seo-gu, Incheon (Cheongna-dong)	569-7590
	Phòng khám Da liễu Human, Chi nhánh Cheongna	Phòng khám Da liễu Human, tầng 4, 594 Jungbong-daero, Seo-gu, Incheon (Cheongna-dong, Cheongna Vision Plaza)	283-3335
	Bệnh viện Naeun, Pháp nhân y tế Quý Y tế Luga	Tầng 7, 23, Seoguwonjeok-ro, Thành phố Incheon (Gajwa-dong, Bệnh viện Naeun)	1661-0099
	Phòng khám Đa khoa 365 Smile	Tầng 2, 46 Gyeongju-ro, Seo-gu, Incheon (Gajeong-dong)	575-4600

Hỗ trợ chi phí y tế cho lao động người nước ngoài

- **Đối tượng** : Lao động người nước ngoài và con cái (dưới 18 tuổi), phụ nữ nhập cư theo diện kết hôn (trước khi nhập quốc tịch) và con cái, người tị nạn và con cái, người vô gia cư (công dân Hàn Quốc)
- **Nội dung hỗ trợ** : Hỗ trợ chi phí nhập viện và phẫu thuật (bao gồm phẫu thuật ngoại trú trong ngày)

Các cơ quan thực hiện các dự án hỗ trợ y tế người lao động nước ngoài (11 cơ quan)

Trung tâm y tế thành phố Incheon, Bệnh viện chữ thập đỏ Incheon, Bệnh viện quốc tế Nasaret, Bệnh viện Serim Bupyeong, Bệnh viện Hallym, Bệnh viện Top Gumdan, Bệnh viện Naeun, Bệnh viện Sungmin, Bệnh viện Hyundai Ubis, Bệnh viện Mediplex Sejong, Bệnh viện Công đoàn Phúc lợi lao động Incheon.

5 Trung tâm y tế

Để nâng cao sức khỏe cộng đồng của khu vực, cơ quan y tế công lập được xây dựng nhằm có thể được điều trị với giá cả phải chăng. Mỗi trung tâm y tế khu vực cung cấp nhiều dịch vụ khác nhau.

Tên	Địa chỉ	Điện thoại
Trung tâm Y tế Jung-gu	21, dŭa gang-ro 72beon-gil, Jung-gu	032-760-6010
Trung tâm Y tế Dong-gu	90 Seoksu-ro, Dong-gu	032-770-5700
Trung tâm Y tế Michuhol-gu	25, Juanseo-ro, Michuhol-gu	032-880-5310
Trung tâm Y tế Yeonsu-gu	13, Hambakmoe-ro, Yeonsu-gu	032-749-8000
Trung tâm Y tế Namdong-gu	633 Sorae-ro, Namdong-gu	032-453-5070
Trung tâm Y tế Bupyeong-gu	291, Buheung-ro, Bupyeong-gu	032-509-8200
Trung tâm Y tế Gyeyang-gu	88 Gyesansae-ro, Gyeyang-gu	032-430-7801
Trung tâm Y tế Seogu	39, Takok-ro, Seo-gu	032-560-5000
Trung tâm Y tế Ganghwa-gun	26-1, Chungnyeolsa-ro, Ganghwa-eup	032-930-4061
Trung tâm Y tế Ongjin-gun	120 Maesohol-ro, Michuhol-gu	032-899-3128

6 Phòng khám Đông y

Đây là một cơ sở y tế chuyên về Đông y.

Dựa trên nền tảng y học truyền thống của Hàn Quốc, các phương pháp điều trị chính như châm cứu, thuốc bắc, giác hơi, khí.

7 Hiệu thuốc

Đây là nơi dược sĩ điều chế hoặc bán thuốc theo đơn thuốc của bác sĩ. Có thể mua các loại thuốc thông thường như thuốc tiêu hóa, thuốc dinh dưỡng, vitamin, đồ uống sức khỏe, thuốc cảm tổng hợp. Thông tin về một số hiệu thuốc mở cửa vào ban đêm và ngày nghỉ lễ có thể tham khảo trên website "Hiệu thuốc mở cửa vào ngày nghỉ" (www.pharm114.or.kr) do Hiệp hội Dược sĩ Hàn Quốc cung cấp.

8 Các chương trình an sinh phúc lợi xã hội

Cung cấp nhiều dịch vụ phúc lợi khác nhau cho những người gặp khó khăn, phụ nữ, người khuyết tật, trẻ em và thanh thiếu niên. Người nước ngoài cũng có thể nhận trợ cấp theo quy định của pháp luật.

1 Chế độ an sinh cơ bản quốc gia

Đây là chương trình đảm bảo cuộc sống tối thiểu cho những người có thu nhập thấp, khó khăn trong cuộc sống, hoặc gặp khó khăn về kinh tế do tai nạn hoặc bệnh tật đột ngột.

• **Website Bộ Y tế và Phúc lợi :** www.mohw.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh) ☎ 129

⚙ Tiêu chuẩn áp dụng

Khi xếp hạng thu nhập của người dân theo thứ tự thì lấy tiêu chuẩn là 'thu nhập trung bình'.

Sau khi lựa chọn đối tượng thụ hưởng theo tiêu chuẩn lựa chọn mức lương dựa trên thu nhập trung bình, sẽ trợ cấp phù hợp cho từng cá nhân.

※ Phạm vi hỗ trợ thay đổi tùy theo tiêu chí lựa chọn.

⚙ Áp dụng cho người nước ngoài

Theo Điều 31 của 「Luật Quản lý Xuất nhập cảnh」, với tư cách là người nước ngoài phải đáp ứng các yêu cầu như sau.

- Người kết hôn với công dân Hàn Quốc hoặc người đang trong thời kỳ mang thai có vợ/chồng là người có quốc tịch Hàn Quốc
- Người đã kết hôn với công dân Hàn Quốc, đang nuôi dưỡng con cái độ tuổi vị thành niên mang quốc tịch Hàn Quốc (bao gồm cha dượng(mẹ kế) và quan hệ giữa cha mẹ và con nuôi)
- Người sinh sống cùng với bố mẹ của vợ/ chồng mang quốc tịch Hàn quốc
- Người đã ly hôn hoặc có vợ/ chồng là công dân Hàn quốc đã qua đời, đang nuôi dưỡng con cái độ tuổi vị thành niên hoặc đang trong quá trình mang thai.
- Người nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc được Bộ trưởng Bộ Tư pháp công nhận là người tị nạn theo khoản 2 Điều 2 của 「Luật Người tị nạn」 (Theo Điều 32 (An ninh Sinh kế Cơ bản) của 「Luật Người tị nạn」)

※ Trong trường hợp này cần phải nộp chứng minh thư người nước ngoài và giấy chứng nhận tị nạn.

⚙️ **Trình tự và cách thức đăng ký**

Đăng ký xin trợ cấp (Ủy ban xã) → Điều tra (Kiểm tra tài sản thu nhập và nội dung khai báo) → Quyết định số tiền trợ cấp (Quyết định trợ cấp dựa theo kết quả điều tra) → Trợ cấp (Trợ cấp số tiền đã được quyết định bằng tiền mặt hoặc hiện vật)

❶ **Bảo hiểm hưu trí quốc dân**

Là chế độ an sinh xã hội, trong đó người tham gia bảo hiểm đầy đủ sẽ được trả lương hưu khi người đó không thể tham gia các hoạt động tạo ra thu nhập

- Website Cơ quan Bảo hiểm hưu trí : www.nps.or.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Indonesia, Thái lan, Mông Cổ) ☎ 1355

| **Tiêu chuẩn áp dụng** |

- Đóng 9% thu nhập cá nhân

| **Áp dụng đối với người nước ngoài** |

- Người sử dụng lao động hoặc người lao động là người nước ngoài từ 18 đến dưới 60 tuổi đang làm việc tại nơi áp dụng bảo hiểm hưu trí.
- Người nước ngoài từ 18 tuổi trở lên dưới 60 tuổi cư trú tại Hàn Quốc không phải là người đăng ký kinh doanh.

| **Đối tượng không được áp dụng** |

- Đối tượng không thuộc nghĩa vụ áp dụng theo luật như thực tập sinh (đối tượng đăng ký làm thực tập sinh), du học sinh, nhà ngoại giao
- Người nước ngoài không được quyền tham gia do luật chế độ hưu trí của nước đó quy định
- Người lao động nước ngoài của quốc gia ký hiệp định bảo hiểm xã hội với Hàn Quốc nộp giấy chứng nhận gia nhập bảo hiểm tại nước họ

※ **Các nội dung chi tiết về đối tượng gia nhập có thể tham khảo trên 『Website Công đoàn Bảo hiểm Hưu trí Quốc dân(www.nps.or.kr)**

- Thông tin hưu trí—Tìm hiểu về Bảo hiểm Hưu trí—Gia nhập và Khai báo—Người nước ngoài tham gia bảo hiểm.

⚙️ **Các quốc gia không áp dụng chế độ hưu trí (22 quốc gia) [Tiêu chuẩn 2019]**

Việt Nam, Myanmar, Bangladesh, Nepal, Ả Rập Xê Út, Singapore, Iran, Pakistan, Campuchia, Nam Phi, Đông Timor, Maldives, Belarus, Armenia, Ethiopia, Ai Cập, Tonga, Fiji, Swaziland, Nigeria, Malaysia.

| Trình tự và cách thức đăng ký |

- Trường hợp nơi làm việc đã tham gia bảo hiểm : Đăng ký tại công ty
- Trường hợp người nước ngoài gia nhập bảo hiểm khu vực : Đăng ký trực tiếp tại Công đoàn Bảo hiểm Hưu trí

| Trợ cấp lương hưu |

- Nếu người nước ngoài đáp ứng đủ điều kiện nhận trợ cấp, có thể nhận 'tiền trợ cấp tuổi già', 'tiền trợ cấp gia quyến' và 'tiền trợ cấp khuyết tật'.
 - Khi người lao động nước ngoài trở về nước, bảo hiểm hưu trí có thể được hoàn trả (nhận trong một lần). Nhưng đối với các quốc gia và tư cách lưu trú trong mục bị hạn chế thì sẽ không được hoàn trả.
- ※ Có thể kiểm tra nội dung các quốc gia được áp dụng chính sách hoàn trả tiền bảo hiểm thông qua 『Website Bảo hiểm Hưu trí (www.nps.or.kr)—Thông tin bảo hiểm—Tìm hiểu Bảo hiểm Hưu trí—Loại hình và Trình tự—Trợ cấp dành cho người nước ngoài』.

3 Chế độ hỗ trợ phúc lợi khẩn cấp

Đây là chế độ hỗ trợ dịch vụ như hỗ trợ nhà ở, y tế, sinh hoạt cho những người thu nhập thấp khó duy trì kế sinh nhai do tình hình khủng hoảng đột ngột.

- Website Bộ Y tế và Phúc lợi : www.mohw.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh) ☎ 129

| Áp dụng cho người nước ngoài |

Người nước ngoài đang lưu trú tại Hàn Quốc cần phải đáp các nội dung sau:

- ※ Trong trường hợp không phải là tình huống nhận được hỗ trợ hoặc quyết định không đáp ứng đủ điều kiện thì phải trả lại số tiền nhận được hỗ trợ.
- Người kết hôn với công dân Hàn Quốc
 - Người đã ly hôn hoặc có vợ/chồng là công dân Hàn Quốc đã qua đời, đang chăm sóc người trực hệ (bố mẹ, con cái) có quốc tịch Hàn Quốc
 - Người được công nhận là công dân tị nạn theo Điều 2 Khoản 2 『Luật Tị nạn』
 - Người bị thiệt hại do hỏa hoạn, tội phạm, tai nạn chiến tranh mà bản thân không rõ lý do trách nhiệm
 - Ngoài ra, người mà Bộ trưởng Bộ Y tế và Phúc lợi công nhận là người cần hỗ trợ khẩn cấp
 - Người bị thiệt hại do tai nạn mà bản thân không rõ lý do trách nhiệm
 - Người lưu trú mang tính nhân đạo theo Điều 2 Khoản 3 『Luật Tị nạn』
 - Người được Bộ trưởng Bộ Tư pháp công nhận là có đóng góp đặc biệt hoặc đóng góp vào việc thúc đẩy lợi ích cộng đồng Hàn Quốc

| Cách thức và quy trình đăng ký |

※ Tham khảo nội dung chi tiết tại 『Website Bộ Y tế và Phúc lợi(www.mohw.go.kr)-Chính sách-Phúc lợi-Bảo đảm sinh hoạt cơ bản-Hỗ trợ phúc lợi khẩn cấp』

⚙️ Yêu cầu hỗ trợ và đăng ký

- Văn phòng quận/huyện, Ủy ban xã/ phường/ thị trấn
- Trung tâm Tư vấn Y tế và Phúc lợi (☎129)

⚙️ Hỗ trợ sau khi xác nhận hiện trường

- Thị trưởng thành phố, quận, huyện (nhân viên phụ trách hỗ trợ khẩn cấp)

⚙️ Điều tra tiếp theo

- Điều tra thu nhập, tài sản

⚙️ Kiểm tra tính xác thực

- Hỗ trợ khẩn cấp, Hội đồng thẩm định (tư nhân / cơ quan) đình chỉ hỗ trợ / hoàn trả chi phí trong trường hợp quyết định không phù hợp

⚙️ Liên kết hỗ trợ tiếp theo

- Liên kết chế độ bảo đảm sinh hoạt cơ bản và chế độ phúc lợi Incheon theo hình thức phù hợp(Bảo đảm sinh hoạt cơ bản, phúc lợi khẩn cấp)

9 Lao động và việc làm (Luật Lao động, Bảo hiểm xã hội)

1 Việc làm cho người nước ngoài

Website Bộ lao động : www.moel.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh) ☎ 1350

1 Việc làm

Người nước ngoài có thể làm việc dựa theo tư cách lưu trú.

Người nhập cư theo diện kết hôn với ‘visa vợ/chồng của công dân Hàn Quốc’ có thể làm việc hợp pháp theo luật lao động.

※ Những visa lưu trú có thể làm việc

Visa lao động ngắn hạn (C-4), Visa kỹ sư chuyên môn(E-1~7), Visa lao động phổ thông (E-9), Visa lao động trên tàu thuyền(E-10), Visa lao động ngày lễ (H-1), Visa lao động tay nghề(H-2), Visa định cư(F-2), Visa Hàn kiều(F-4), Visa kết hôn(F-6)

Tham khảo thêm thông tin liên hệ ☎1345 hoặc website Hikorea (www.hikorea.go.kr).

2 Chế độ cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài

Đây là chế độ hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Hàn Quốc có thể tuyển dụng ‘lao động người nước ngoài không chuyên nghiệp’ được chính phủ cấp phép. Doanh nghiệp phải đáp ứng đầy đủ điều kiện về ‘doanh nghiệp cho phép sử dụng người lao động nước ngoài’ và ‘doanh nghiệp hoặc công ty đủ khả năng tuyển dụng’. Ngoài ra, người lao động nước ngoài thuộc visa lao động phổ thông (E-9) và visa lao động(H-2) có thể được thuê trong số lượng nhân viên cho phép sau khi đáp ứng các yêu cầu nhất định như ‘nỗ lực tuyển dụng người Hàn Quốc trong hơn 14 ngày’.

* Tham khảo thông tin về các loại ngành được phép sử dụng lao động nước ngoài và số lượng việc làm được phép (giới hạn việc làm mới) theo ngành tại ‘website Bộ Lao động, 『Hệ thống Quản lý Lao động người nước ngoài (www.eps.go.kr) -> Thông tin Hệ thống Giấy phép Việc làm』

⚙️ Các ngôn ngữ được hỗ trợ bởi Hệ thống Quản lý Lao động người nước ngoài(Áp dụng cho 16 quốc gia chuyển giao hệ thống giấy phép việc làm)

Tiếng Philippines, Mông Cổ, Sri Lanka, Việt Nam, Thái Lan, Indonesia, Uzbekistan, Pakistan, Campuchia, Trung Quốc, Bangladesh, Nepal, Kyrgyzstan, Myanmar, Đông Timor, Lào.

3 Trình tự đăng ký đi làm cơ bản dành cho người nước ngoài

⚙️ Năng lực tiếng hàn (TOPIK)

- Lập và gửi danh sách những người nước ngoài tìm việc (Công đoàn phát triển nhân lực công nghiệp Hàn Quốc)
- Ký kết hợp đồng lao động tiêu chuẩn
- Giáo dục an toàn lao động
- Thực hiện đào tạo nhập cảnh và xin việc
- Bố trí nơi làm việc của người lao động nước ngoài

※ Về nguyên tắc, người lao động nước ngoài khi thay đổi nơi làm việc phải làm việc tại xưởng được chọn lần đầu

Tuy nhiên, chỉ khi nhận thấy rằng khó có thể tiếp tục làm việc bình thường do doanh nghiệp đóng cửa nơi làm việc hoặc không trả lương, để đảm bảo quyền lợi cơ bản của người lao động nước ngoài, được phép chuyển xưởng tối đa ba lần. .

Lý do di chuyển (thay đổi) nơi làm việc

- ① Trường hợp người sử dụng chấm dứt hợp đồng lao động hoặc từ chối gia hạn hợp đồng lao động vì lý do chính đáng
- ② Trường hợp không thể tiếp tục làm việc tại nơi làm việc vì lý do không phải là trách nhiệm của người lao động nước ngoài như đóng cửa, phá sản
- ③ Khi chủ doanh nghiệp bị thu hồi giấy phép tuyển dụng lao động hoặc hạn chế do vi phạm nhân quyền như hành hung, chậm trả lương, điều kiện làm việc thấp
- ④ Khi bị chấn thương, khó có thể tiếp tục làm việc tại nơi làm việc hiện tại, nhưng có thể làm việc tại nơi khác
- ⑤ Những hành vi cản trở việc chuyển chỗ làm, công việc của người lao động sẽ bị phạt tù hoặc tạm giam dưới 1 năm hoặc phạt dưới 10 triệu won.

Người lao động nước ngoài sau khi kết thúc quan hệ tuyển dụng với chủ doanh nghiệp thì phải nộp đơn xin thay đổi nơi làm việc cho Trung tâm tuyển dụng lao động và nhận được sự giới thiệu để tìm việc. Thời hạn đăng ký thay đổi nơi làm việc là 1 tháng sau khi nghỉ việc, thời hạn tìm việc là 3 tháng. Nếu không thể tìm được nơi làm việc trong vòng 3 tháng thì phải xuất cảnh, nên phải tích cực tìm việc trong thời gian cho phép.

※ Những người không phải là Trung tâm tuyển dụng lao động sẽ không được can thiệp vào việc tuyển chọn, hòa giải lao động nước ngoài. Nếu vi phạm có thể bị phạt tù hoặc giam cầm trong tù dưới một năm hoặc phạt tiền dưới 10 triệu won (Điều 29 của Luật Lao động cho người nước ngoài).

4 Bảo hiểm cho lao động người nước ngoài

• Hệ thống Quản lý tuyển dụng lao động người nước ngoài(www.eps.go.kr) : ☎1350

Bảo hiểm cho lao động người nước ngoài là gì?

Tổng cộng có 4 loại bảo hiểm(bảo hiểm mất hạn về nước, bảo hiểm bảo lãnh, bảo hiểm trách nhiệm về nước, bảo hiểm tai nạn) bắt buộc đối với người lao động nước ngoài hoặc người sử dụng lao động nước ngoài có nghĩa vụ tham gia theo Luật Lao động.

Đối tượng tham gia bảo hiểm

Bảo hiểm Mất hạn về nước và Bảo hiểm Bảo lãnh dành cho bên sử dụng lao động, trong khi Bảo hiểm Trách nhiệm về nước và Bảo hiểm Tai nạn dành cho người lao động nước ngoài. Bảo hiểm Mất hạn về nước và Bảo hiểm Bảo lãnh là những điều kiện thiết yếu để người sử dụng lao động có được giấy phép tuyển dụng, vì vậy cần phải kiểm tra thông qua Trung tâm tuyển dụng lao động để xác nhận có đủ điều kiện hay không.

※ Để đăng ký trực tiếp dịch vụ, hãy hỏi thông qua một tổ chức tài chính thông dụng như 'Công ty Bảo hiểm bảo lãnh Seoul SGI'.

Hạng mục	Đối tượng tham gia	Nội dung	Cách thức thanh toán
Bảo hiểm mất hạn về nước	Bên tuyển dụng lao động	Bảo hiểm đăng ký để trả khoản trợ cấp thôi việc khi người lao động xuất cảnh về nước (phải trả mỗi tháng)	8,3% lương hàng tháng
Bảo hiểm bảo lãnh nợ lương		Bảo hiểm phòng trường hợp chủ lao động nợ lương người lao động	Trả một lần, 16.000 won cho mỗi công nhân một năm
Bảo hiểm trách nhiệm về nước	Lao động người nước ngoài	Bảo hiểm để dự phòng dùng để trả chi phí xuất cảnh trong trường hợp phải rời Hàn Quốc	400,000 ~ 600,000 won tùy theo mỗi quốc gia
Bảo hiểm tai nạn		Bảo hiểm phòng trường hợp người lao động bị các chấn thương về cơ thể do tai nạn đột ngột, chấn thương hoặc tử vong trong lúc làm việc.	Theo giới tính và độ tuổi (9.100 won mỗi năm đối với người 30 tuổi)

2 Luật Tiêu chuẩn lao động

Các tiêu chuẩn lao động đã được ban hành bằng luật để nền kinh tế quốc dân có thể phát triển một cách cân bằng thông qua việc đảm bảo sinh kế cơ bản cho người lao động. Tất cả người lao động (bao gồm cả người lao động nước ngoài) có thể được bảo vệ theo Luật Tiêu chuẩn lao động này.

⚙️ Hợp đồng lao động

Là văn bản thỏa thuận giữa người sử dụng và người lao động. Khi ký hợp đồng, điều quan trọng là phải ghi lại nội dung liên quan đến hợp đồng lao động thành văn bản thỏa thuận về các vấn đề quan trọng như tiền lương, công việc.

※ Bảo vệ theo Luật Tiêu chuẩn lao động (Nguồn: Luật Tiêu chuẩn lao động và Luật Bảo đảm trợ cấp thôi việc cho người lao động).

- Áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp hoặc nơi làm việc sử dụng lao động từ 5 người trở lên.
- Doanh nghiệp hoặc nơi làm việc sử dụng lao động thường xuyên dưới 4 người chỉ áp dụng một phần quy định của Luật Tiêu chuẩn lao động.
- Tiền lương được trả định bằng "tiền mặt" (có thể chuyển khoản qua tài khoản) mỗi tháng ít nhất 1 lần.
- Nếu người lao động tiếp tục làm việc trên 1 năm thì có thể nhận được tiền trợ cấp thôi việc.
- Trong trường hợp làm thêm giờ, làm đêm, làm ngày nghỉ thì có thể nhận thêm tiền lương.
- Khi không nhận được tiền lương và trợ cấp thôi việc, khi bị chủ doanh nghiệp hoặc người quản lý hành hung, làm việc liên tục nhiều giờ hoặc bị ép buộc làm việc trái với ý muốn của mình thì có thể khiếu nại với Cơ quan lao động địa phương hoặc Ban giám sát lao động.

Mức lương tối thiểu

Mức lương tối thiểu do pháp luật quy định để bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động và đảm bảo rằng họ có thể duy trì mức sống cơ bản.

Mức lương tối thiểu năm 2022 là 9,160 won (một giờ)

Thời gian làm việc (Đối với doanh nghiệp có 5 lao động trở lên)

- Thời gian làm việc một tuần không quá 40 tiếng sau khi đã trừ thời gian giải lao.
- Thời gian làm việc một ngày không quá 8 tiếng sau khi đã trừ thời gian giải lao.
 - ※ Người làm việc liên tục trong 4 giờ phải được nghỉ 30 phút, người làm việc liên tục trong 8 giờ phải được nghỉ từ 1 giờ trở lên.
- Chủ doanh nghiệp phải bố trí thời gian nghỉ giữa giờ cho người lao động
- Căn cứ vào thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và người lao động, người lao động có thể tăng ca tối đa 12 tiếng trong một tuần, trong trường hợp này, chủ doanh nghiệp phải trả thêm 50% tiền lương trở lên
 - ※ Đối với nơi làm việc dưới 5 lao động, không giới hạn thời gian tăng ca và không phải trả thêm tiền.

Nợ lương

Nợ lương là việc chủ doanh nghiệp không trả lương vào đúng ngày. Trong trường hợp phát sinh tình huống này, có thể thông báo cho giám sát viên lao động của cơ quan lao động địa phương có thẩm quyền tại nơi làm việc và yêu cầu xử lý khắc phục. Nếu vụ việc khiếu nại được tiếp nhận tại cơ quan lao động địa phương thì sau 10-14 ngày sẽ tiến hành điều tra tính xác thực với người lao động và chủ doanh nghiệp. Trong quá trình điều tra, người lao động nên chuẩn bị các loại tài liệu chứng minh lập luận của mình để phối hợp điều tra.

3 Bảo hiểm xã hội

Bảo hiểm xã hội là chế độ đảm bảo rủi ro xã hội cho người dân dựa trên phương thức bảo hiểm. Ví dụ điển hình là "Bảo hiểm bồi thường tai nạn lao động(bắt buộc)", "Bảo hiểm y tế(bắt buộc)" cho bệnh tật và chấn thương, "Bảo hiểm thất nghiệp(không bắt buộc)" cho thất nghiệp, "Bảo hiểm hưu trí" cho thương tật, tử vong và tuổi già. Bốn loại bảo hiểm này được gọi là "4 loại bảo hiểm xã hội (bốn loại bảo hiểm xã hội lớn)". Người lao động nước ngoài cũng có thể nhận được nhiều ưu đãi khác nhau thông qua việc gia nhập bảo hiểm xã hội.

※ Phí bảo hiểm được trừ vào tiền lương.

※ Mọi thắc mắc về việc tham gia bảo hiểm, có thể liên hệ tới trung tâm tư vấn hoặc website của các cơ quan có thẩm quyền

⚙️ **Bảo hiểm Y tế quốc dân ☎1577-1000**

- **Website Bảo hiểm Y tế quốc dân :** www.nhis.or.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Việt)

⚙️ **Bảo hiểm Bồi thường tai nạn lao động ☎1588-0075**

- **Website Bảo hiểm Bồi thường tai nạn lao động :** www.kcomwel.or.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh)

⚙️ **Bảo hiểm Lao động ☎1588-0075**

- **Website Công đoàn Bảo hiểm Lao động :** www.kcomwel.or.kr

⚙️ **Bảo hiểm hưu trí ☎1355**

- **Website Bảo hiểm hưu trí :** www.nps.or.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Trung, Indonesia, Thái Lan, Mông Cổ)

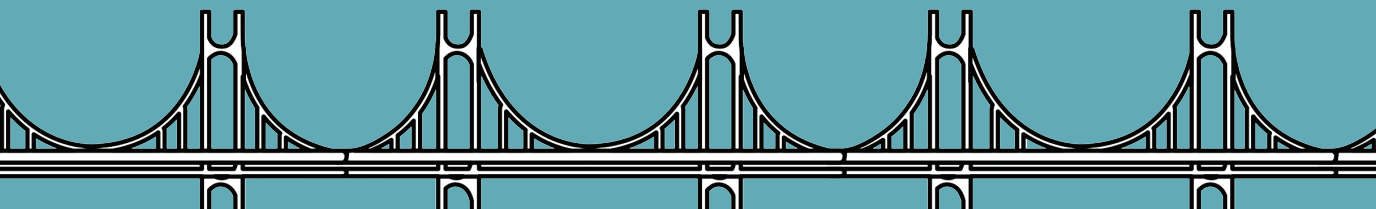
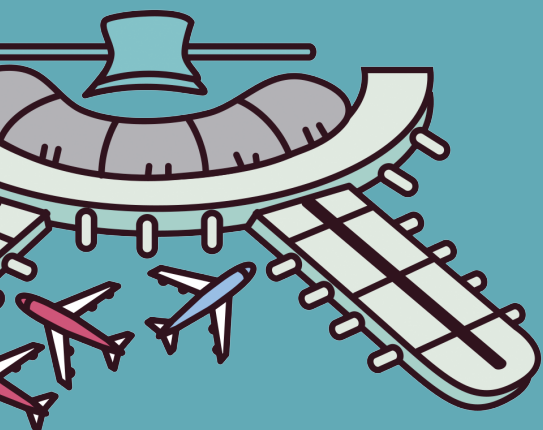


V

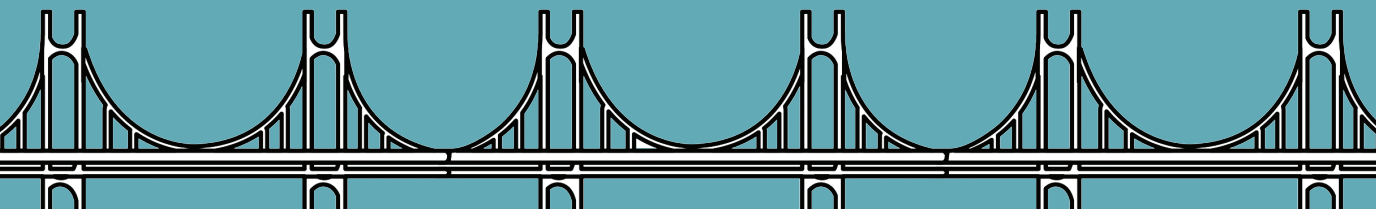
Thông tin khác



Cảng hàng sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài • Be the Incheoner



○ Cơ quan hữu quan





Cơ quan thành phố, quận, huyện ở Incheon

Tên cơ quan	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Thị chính thành phố Incheon	29, Jeonggak-ro, Namdong-gu (Guwol-dong)	www.incheon.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-120
Văn phòng Jung-gu	80, Sinpo-ro 27beon-gil, Jung-gu (Gwandong 1-ga)	www.icjg.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-760-6010
Văn phòng Dong-gu	67, Geumgok-ro, Dong-gu (Songnim-dong)	www.icdonggu.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-770-6114
Văn phòng Michuhol-gu	95 Dokjeongi-ro, Michuhol-gu (Sungui-dong)	www.michu.incheon.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-887-1011
Văn phòng Yeonsu-gu	115 Woninjae-ro (Dongchun-dong)	www.yeonsu.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-749-7114
Văn phòng Namdong-gu	633 Sorae-ro, Namdong-gu (Mansu-dong)	www.namdong.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-466-3811
Văn phòng Bupyeong-gu	168, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu (Bupyeong-dong)	www.icbp.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-504-2114
Văn phòng Gyeyang-gu	88 Gyesansae-ro, Gyeyang-gu (Gyesan-dong)	www.gyeyang.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-551-5701
Văn phòng Seo-gu	307, Seogot-ro, Seo-gu (Simgok-dong)	www.seo.incheon.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-562-5301
Văn phòng Huyện Ganghwa	394, Ganghwa-daero, Ganghwa-eup, Ganghwa-gun	www.ganghwa.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-930-3114
Văn phòng Huyện Ongjin	120 Maesohol-ro, Michuhol-gu (Yonghyeon-dong)	www.ongjin.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-899-2114

Sở giáo dục Thành phố và Văn phòng Giáo dục Địa phương trên địa bàn Incheon

Tên cơ quan	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Sở giáo dục Thành phố Incheon	9, Jeonggak-ro, Namdong-gu (Guwol-dong)	www.ice.go.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh, Nhật, Trung)	032-423-3303
Văn phòng Giáo dục Nambu	45, Chinatown-ro 51beon-gil, Jung-gu (Songhak-dong 1-ga)	nambu.ice.go.kr	032-762-7361
Văn phòng Giáo dục Dongbu	923, Inju-daero, Namdong-gu (Mansu-dong)	dongbu.ice.go.kr	032-460-6000
Văn phòng Giáo dục Bukbu	35, Bupyeongmunhwa-ro 53beon-gil, Bupyeong-gu (Bupyeong-dong)	bukbu.ice.go.kr	032-524-9631~2
Văn phòng Giáo dục Seobu	713, Gyeongmyeong-daero, Seogu (Gongchon-dong)	seobu.ice.go.kr	032-560-6600
Văn phòng Giáo dục Ganghwa	607, Jungang-ro, Bureun-myeon, Ganghwa-gun (Samseong-ri)	ganghwa.ice.go.kr	032-930-7777

Cơ quan hành chính khác

Tên cơ quan	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Cục Quản lý·Văn phòng Xuất nhập cảnh Incheon	393, Seohae-daero, Jung-gu (Hang-dong 7-ga)	www.immigration.go.kr	032-890-6407
Trung tâm phúc lợi và việc làm Incheon	1313, Munhwa-ro, Namdong-gu (Guwol-dong)	www.work.go.kr/incheon	032-460-4701
Trung tâm phúc lợi xã hội và việc làm phía Bắc Incheon	804, Jangje-ro, Gyeyang-gu (Gyesan-dong)	www.work.go.kr/incheonbukbu	032-540-5641

Các tổ chức liên quan khác

Tên cơ quan	Địa chỉ	Website	Điện thoại	Lĩnh vực
Tổng công ty điện lực Hàn Quốc Chi nhánh Incheon	246, Jubuto-ro, Bupyeong-gu (Galsan-dong)	home.kepco.co.kr	032-123	Điện lực
Sở công trình nước sạch thành phố Incheon	225, Seokjeong-ro, Michuhol-gu (Dohwa-dong)	www.incheon.go.kr/water	032-120	Nước sạch đô thị
Sở khí đốt-Gas thành phố Incheon	23, Baekbeom-ro 934beon-gil, Seo-gu (Gajwa-dong)	www.icgas.co.kr/2016/start.asp	1600-0002	Gas đô thị

Giấc mơ Incheon, tương lai của Đại Hàn Dân Quốc

Tên cơ quan	Địa chỉ	Website	Điện thoại	Lĩnh vực
Trung tâm sát hạch lái xe Incheon	1247, Aam-daero, Namdong-gu (Gojan-dong)	dl.koroad.or.kr/PAGE_license/	1577-1120	Giấy phép lái xe
Sở Giao thông vận tải Incheon	674, Gyeongin-ro, Namdong-gu (Ganseok-dong)	www.ictr.or.kr	1899-4446	Tàu điện ngầm
Incheon General Terminal	35 Yeonnam-ro, Michuhol-gu (Gwangyo-dong)	www.ictr.or.kr	1666-7114	Xe buýt liên tỉnh
Công ty đường sắt Hàn Quốc	240, Jungang-ro, Dong-gu, Daejeon (Soje-dong)	info.korail.com	1544-7788	Vé tàu hỏa
Tổng công ty Cảng hàng không Hàn Quốc	78, Haneul-gil, Gangseo-gu, Seoul (Gonghang-dong)	www.airport.co.kr	1661-2626	Máy bay
Tổng công ty sân bay quốc tế Incheon	17, Gonghang-ro 424beon-gil, Jung-gu (Unseo-dong)	https://www.airport.kr/co/ko/index.do	1577-2600	
Ga hành khách ven biển cảng Incheon	70, Yeonanbudu-ro, Jung-gu (Hang-dong 7-ga)	www.ipfc.or.kr	1599-5985	Đường biển (Nội địa)
Ga hành khách Quốc tế Incheon	57, Gukjehangman-daero, Yeongsu-gu			Đường biển (Quốc tế)
Tổng công ty Bảo hiểm Y tế quốc dân	-	www.nhis.or.kr	1577-1000	Bảo hiểm y tế quốc dân
Tổng công ty Bảo hiểm Hưu trí	-	www.nps.or.kr	1355	Bảo hiểm hưu trí

Trung tâm Hỗ trợ Gia đình Đa văn hóa

Tên cơ quan	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Jung-gu	23, Dapdong-ro, Jung-gu (Gyeong-dong)	icjung.familynet.or.kr	032-763-9337
Dong-gu	8, Bangmun-ro, Dong-gu (Songnim-dong)	http://icdonggu.co.kr/	032-773-0297
Michuhol-gu	189, Soseong-ro, Michuhol-gu (Hagik-dong)	http://www.liveinkorea.kr/center/main/main.do?centerId=incheonnamgu	032-875-2993
Yeonsu-gu	109, Cheongneung-daero (Yeonsu-dong)	yeonsu.familynet.or.kr	032-851-2730
Namdong-gu	203-31, Hogupo-ro, Namdong-gu (Nonhyeon-dong)		032-467-3904
Bupyeong-gu	103, Yeorumul-ro, Bupyeong-gu (Sipjeong-dong)		032-511-1809
Gyeyang-gu	5, Gyeyangsan-ro, Gyeyang-gu (Gyesan-dong)		032-541-2860~1
Seo-gu	6, Gyeongmyeong-daero, Seo-gu (Gongchon-dong)		032-569-1560~2
Ganghwa-gun	11-1, Bungmun-gil, Ganghwa-eup, Ganghwa-gun (Gwancheong-ri)		032-932-1005

Các cơ quan hỗ trợ cho người nước ngoài

Tên tổ chức	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Trung tâm toàn cầu IFEZ	175 Art center-daero, Yeonsu-gu, Incheon (Songdo-dong)	global.ifez.go.kr	032-453-7350
Trung tâm Hỗ trợ người lao động nước ngoài Incheon	220, Hogupo-ro, Namdong-gu (Nonhyeon-dong)	www.infc.or.kr	032-431-5757
Trung tâm Hỗ trợ tổng hợp cho người nước ngoài Incheon	40, Yesul-ro 192beon-gil, Namdong-gu (Guwol-dong)	www.incheon.go.kr/welfare/WE020510	1833-6333
Trung tâm Hỗ trợ người lao động nước ngoài chi nhánh Michuholgu	229, Seokjeong-ro, Michuhol-gu (Dohwa-dong)	-	032-880-7467

Cơ quan chuyên đào tạo tiếng Hàn Quốc

Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại
Viện Ngôn ngữ Hàn Quốc thuộc Đại học Quốc gia Incheon	169, Gaetbeol-ro, Yeonsu-gu (Songdo-dong)	032-835-9553
Trung tâm Đào tạo tiếng Hàn thuộc Đại học Inha	100, Inha-ro, Michuhol-gu (Yonghyeon-dong)	032-860-8273
Học viện ngôn ngữ Hàn Quốc, Global Campus thuộc Đại học Yonsei	85, Songdogwahak-ro, Yeonsu-gu (Songdo-dong)	032-749-3103
Viện Giao lưu quan hệ quốc tế thuộc Đại học Sungsan Hyo	543, Seokjeong-ro, Namdong-gu (Ganseok-dong)	070-4631-7773
Trường Cao đẳng nữ sinh Kyung-in	63, Gyeyangsan-ro, Gyeyang-gu (Gyesan-dong)	032-540-0114

Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo tiếng hàn online miễn phí

Tên cơ quan	Địa chỉ	Hỗ trợ ngôn ngữ
Học viện Nuri-Sejong	http://nuri.iksi.or.kr	Hàn, Anh, Trung, Pháp, Thái lan, Việt Nam, Tây ban nha, Indonesia
Đại học Cyber Korea	http://korean.cuk.edu	Hàn, Anh
EBS Durian	http://www.ebs.co.kr/durian/kr/course	Hàn, Anh, Trung, Việt Nam,

Trường học cho người nước ngoài

Tên cơ quan	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Trường Tiểu học Hoa kiều · Trung học phổ thông Chungsan Incheon	19, Chinatown-ro 55beon-gil, Jung-gu (Seollin-dong)	-	032-772-3615
Trường quốc tế Chadwick- Songdo	45, Art Center-daero 97beon-gil, Yeonsu-gu (Songdodong)	www.chadwickinternational.org (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh)	032-250-5000
Trường Ngoại ngữ Cheongna Dalton	344, Cheomdandong-ro, Seo-gu (Cheongna-dong)	www.daltonschool.kr (Hỗ trợ ngôn ngữ Anh)	032-563-0523

Trường đa văn hóa

Tên cơ sở	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Trường Hannuri Incheon	215, Nonhyeon Gojan-ro, Namdong-gu (Nonhyeon-dong)	hannuri.icesc.kr	032-627-2250

Cơ sở y tế

Tên	Địa chỉ	Website	Điện thoại
Cơ sở y tế Jung-gu	21, Chamoejeon-ro 72beon-gil, Junggu	www.icjg.go.kr/health	032-760-6010
Cơ sở y tế Dong-gu	90, Seoksu-ro, Dong-gu	www.icdonggu.go.kr/open_content/clinic	032-770-5700
Cơ sở y tế Michuhol-gu	25, Juanseo-ro, Michuhoil-gu	michu.incheon.kr/clinic/index.asp	032-880-5310
Cơ sở y tế Yeonsu	13, Hambangmoe-ro, Yeonsu-gu	www.yeonsu.go.kr/clinic	032-749-8000
Cơ sở y tế NamDong-gu	633, Sorae-ro, Namdong-gu	www.namdong.go.kr/clinic	032-464-4001
Cơ sở y tế Bupyeong	291, Buheung-ro, Bupyeong-gu	www.icbp.go.kr/clinic	032-509-8200
Cơ sở y tế Gyeyang	63, Gyeyangmunhwa-ro, Gyeyang-gu	www.gyeyang.go.kr/open_content/clinic	032-430-7801
Cơ sở y tế Seo-gu	39, Tagok-ro, Seo-gu	www.seo.incheon.kr/open_content/clinic	032-718-0400
Cơ sở y tế Ganghwa	26-1, Chungnyeolsa-ro, Ganghwa-eup	http://www.ganghwa.go.kr/open_content/clinic/	032-930-4061
Cơ sở y tế Ongjin	120, Maesohol-ro, Michuhol-gu	www.ongjin.go.kr/open_content/clinic	032-899-3128

Thư viện

Sự phân biệt	Tên cơ quan	Địa chỉ	Điện thoại
Thư viện (Sở Giáo dục và Đào tạo Incheon)	Thư viện Jung-ang	9 Jeonggak-ro, Namdong-gu (Guwol-dong)	032-421-1152
	Thư viện Hwadojin	122, Hwadojin-ro, Dong-gu (Hwasu-dong)	032-760-4100
	Thư viện Gyeyang	18, Gyeyangsan-ro, 134beon-gil, Gyeyang-gu (Gyesan-dong)	032-540-4400
	Thư viện Bupyeong	1191 Gyeongwon-daero, Bupyeong-gu (Sipjeong-dong)	032-510-7300
	Thư viện Bukgu	21, Sintri-ro, Bupyeong-gu (Bupyeong-dong)	032-363-5000
	Thư viện Yeonsu	96 Hambakmoe-ro, 152beon-gil, Yeonsu-gu (Yeonsu-dong)	032-899-7500
	Thư viện Seo-gu	45, Geon-ro 334beon-gil, Seo-gu (Gajwa-dong)	032-585-7100
	Thư viện Juan	27 Guwolnam-ro, Michuhol-gu (Juan-dong)	032-450-9100
	Trung tâm học tập trọn đời	73, Gyeongwon-daero, Yeonsu-gu (Dongchun-dong)	032-899-1588

sự phân biệt	Tên cơ quan	Địa chỉ	Điện thoại
Thư viện Nam dong-gu	Thư viện trẻ em Ganseok 3-dong	186, Yongcheon-ro, Namdong-gu (Ganseok-dong)	032-453-5926
	Thư viện trẻ em Mansu 2-dong	46, Mansuseo-ro, Namdong-gu (Mansu-dong)	032-453-5742
	Thư viện Namdong Nonheon	15, Cheongneung-daero 611beon-gil, Namdong-gu (Nonheon-dong)	032-453-6430
	Thư viện Seochang	15, Dokgok-ro 16beon-gil, Namdong-gu (Seochang-dong)	032-453-5950~7
	Thư viện Sorae	793, Ango-ga-ro, Namdong-gu (Nonhyeon-dong)	032-453-5940
Thư viện Bupyeong-gu	Thư viện Galsan	254, Jubuto-ro, Bupyeong-gu (Galsan-dong)	032-362-0261
	Thư viện Bugae	46, Buil-ro, 83beon-gil, Bupyeong-gu	032-505-0062
	Thư viện trẻ em Bugae	166, Dongsu-ro, Bupyeong-gu (Bugae-dong)	032-505-1131
	Thư viện Phép màu Bupyeong	166, Giljunam-ro, Bupyeong-gu (Bugae-dong)	032-505-0612
	Thư viện Samsan	445, Bupyeongbuk-ro, Bupyeong-gu (Samsan-dong)	032-330-7014
	Thư viện Chungcheon	23, Wongil-ro, Bupyeong-gu (Chungcheon-dong)	032-330-9171
Thư viện Huyện Ganghwa	Thư viện Ganghwa	18, Bugmun-gil, Ganghwa-eup, Ganghwa-gun 18, 9beon-gil (Gwancheong-ri)	032-932-8264
	Thư viện khu rừng trí tuệ	131, Daemungo-gae, Seonwon-myeon, Ganghwa-gun	032-934-8273~4
	Thư viện Naega	249, Ganghwaseo-ro, Naega-myeon, Ganghwa-gun (Gocheon-ri)	032-934-1528
Thư viện Seo-Gu	Thư viện Geomdan	18, Wanjeong-ro 92beon-gil, Seo-gu (Majeon-dong)	032-561-4117
	Thư viện Geomam	20, Geomam-ro 20beon-gil, Seo-gu (Geonam-dong)	032-565-1610
	Thư viện Sinseok	299 Yeomgok-ro, Seo-gu (Seoknam-dong)	032-571-9457
	Thư viện Simgok	31, Simgok-ro, Seo-gu (Simgok-dong)	032-568-0133
	Thư viện Seongnam	6-12 Seodal-ro 137beon-gil, Seo-gu (Seongnam-dong)	032-575-260
Thư viện Gyeyang-gu	Thư viện Dongyang	31, Dangmi-gil, Gyeyang-gu (Dongyang-dong)	032-541-1800
	Thư viện Seoun	16, Anajiro, 457beon-gil, Gyeyang-gu (Seoun-dong)	032-556-8597
	Thư viện Jakjeon	4, Ojosan-ro, 21beon-gil, Gyeyang-gu (Jakjeon-dong)	032-555-9734
	Thư viện Imhak	26-1, Imhakdong-ro, Gyeyang-gu (Imhak-dong)	032-551-9701
	Thư viện IT	B1, 159, Gyeyang-daero, Gyeyang-gu, Ga Đại học Gyeongin	032-541-1316
	Thư viện Hyoseong	14, Bongo-daero, 600beon-gil, Gyeyang-gu (Hyoseong-dong)	032-547-3862

sự phân biệt	Tên cơ quan	Địa chỉ	Điện thoại
Thư viện Yeonsu-gu	Thư viện cho trẻ em Yeonsu	164, Meonwoogeum-ro, Yeonsu-gu (Dongchun-dong)	032-749-8200
	Thư viện Yeonsu Cheonghak	146, Solsaem-ro, Yeonsu-gu (Cheonghak-dong)	032-749-8270
	Thư viện Haedoji	7, Haedoji-ro, Yeonsu-gu	032-749-8200
	Thư viện Byeolbit Sonhak	30, Neommal-ro, Yeonsu-gu	032-749-6710
	Thư viện Dong Chun-Narae	30, Bongjaesan-ro 54beon-gil, Yeonsu-gu	032-749-8240
	Thư viện Hambak-Biryu	217, Hambakan-ro, Yeonsu-gu	032-749-6970
	Thư viện quốc tế Songdo	43, Convensia-daero, Yeonsu-gu (Songdo-dong)	032-749-8220
Thư viện Dong-gu	Thư viện Songlim	72 Saecheonnyeon-ro, Dong-gu (Songnim-dong)	032-770-6776
Thư viện Michuhol_Gu	Thư viện Gwangyo	452, Inha-ro, Michuhol-gu (Gwangyo-dong)	032-421-8630
	Thư viện trẻ em Dokjeong-gol	171, Inju-daero, Michuhol-gu Beon-gil 1 (Yonghyeon-dong)	032-872-0043
	Thư viện trẻ em Sung-ui	304, Chamoejeon-ro, Michuhol-gu (Sungui-dong)	032-882-0182
	Thư viện trẻ em Ssukgol	49, Yeomjeon-ro 202beon-gil, Michuhol-gu (Dohwa-dong)	032-872-8630
	Thư viện I-Rang	7 Michuhol-daero 578beon-gil, Michuhol-gu (Juan-dong)	032-427-2283
	Thư viện Jemul-po	22-1, Subong-ro, Michuhol-gu (Sungui-dong)	032-887-8836
	Thư viện Seogbawi	59 Gyeongwon-daero, 864beon-gil, Michuhol-gu (Juan-dong)	032-422-0651
	Thư viện Yongbi	82 Togeumnam-ro, Michuhol-gu (Yonghyeon-dong)	032-881-2416
	Thư viện Haknarae	444, Hannaru-ro, Michuhol-gu (Hakik-dong)	032-728-6820
	Thư viện Socum-Ccok	7, Seokjeong-ro, 462beon-gil, Michuhol-gu (Juan-dong)	032-872-0731
	Thư viện Hannurri	22, Juanseo-ro, 53 Beon-gil, Michuhol-gu (Juan-dong)	032-872-0814
	Thư viện Chang-Sare	20, Gyeongin-ro, 34beon-gil, Michuhol-gu (Sungui-dong)	032-886-5055

sự phân biệt	Tên cơ quan	Địa chỉ	Điện thoại
Thành phố Incheon	Thư viện Kom-Bot	32, Hongyemun-ro, Jung-gu (Songhak-dong)	032-764-6111
	Thư viện Subong	218, Gyeongin-ro, Michuhol-gu (Dohwa-dong)	032-870-9100
	Thư viện Yeongjong	85 Yeongjong-daero, Jung-gu (Unseo-dong)	032-745-6000
	Thư viện Yulmok	17, Dapdong-ro 24beon-gil, Jung-gu (Yulmok-dong)	032-770-3800
Thư viện Michuhol Incheon	Thư viện Michuhol	53, Inju-daero, 776beon-gil, Namdong-gu (Guwol-dong)	032-462-3900
	Thư viện bầu trời Yeongjong	132, Haneuljungang-ro, Jung-gu (Zhongshan-dong)	032-746-9142
	Thư viện quốc tế Cheongna	24 Damji-ro, Seo-gu (Cheongna-dong)	032-562-6823
	Thư viện hồ Cheongna	59 Krystal-ro, Seo-gu (Cheongna-dong)	032-563-9579
	Thư viện MaChon	563 Wondang-daero, Seo-gu (Majeon-dong)	032-590-2800
Thư viện mô hình đặc thù	Thư viện chữ nổi Songam	105-19, Hannaru-ro, 357beon-gil, Michuhol-gu (Hakik-dong)	032-876-3504
Thư viện công cộng Ongjin-gun	Thư viện công cộng Daechong	116-22, Daechong-ro, 244beon-gil, Daechongmyeon, Ongjin-gun	032-836-9500
	Thư viện công cộng Baengnyeong	260 Baengnyeong-ro, Baengnyeong-myeon, Ongjin-gun (Jinchon-ri)	032-899-3086
	Thư viện công cộng Yeongheung	283-31 Yeongheung-ro, Yeongheung-myeon, Ongjin-gun (Naeri)	032-886-7710
Thư viện mô hình loại nhỏ	Thư viện Dorim	46 Dorim-ro, Namdong-gu (Dorim-dong)	032-438-0062



Cẩm nang sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài

Be the Incheoner

Ngày phát hành: 2022. 12. 30

Cơ quan phát hành: Ban Văn hóa & Gia đình Thành phố Incheon

Địa chỉ: Tòa nhà mới Ban Văn hóa & Gia đình, Ủy ban nhân dân Thành phố Incheon,
Số 809, Namdong-daero, Namdong-gu, Incheon

Trang chủ: www.incheon.go.kr

Thiết kế sản xuất: Beriz Corporation

※ Bản quyền của cuốn sách này thuộc về Thành phố Incheon, nghiêm cấm việc sao chép trái phép.



Cẩm nang sinh hoạt Incheon dành cho người nước ngoài

Be the Incheoner



thành phố Incheon
Incheon Metropolitan City

21555 Tòa nhà mới Ban Văn hóa & Gia đình, Ủy ban nhân dân Thành phố Incheon,
Số 809, Namdong-daero, Namdong-gu, Incheon
Tel. 032-440-2802 Fax. 032-440-8723

